

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN
Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐẠI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Những cánh chim báo bão !!!

1- «Đoàn Văn Vươn. Gió Tiên Lãng thổi anh ra khắp nước. Lấy mạng sống giữ ruộng vườn. Khi chính quyền thành bọn cướp. Từ thân phận con lợn. Anh nở sừng trước. Để được làm con người. Đất của dân máu và nước mắt. Sao cướp ngày đến cướp mồ hôi?... Ông thù tướng phải về Hải Phòng thảo tội nô. Nông dân bị đẩy tới chân tường. Trời tích bão nên cuồng phong phần nộ...» Đây là những vần thơ đầy hào khí của nhà văn Trần Mạnh Hào, nêu bật hai anh hùng nông dân Đoàn Văn Vươn - Đoàn Văn Quý như những ngòi nổ kích bom, những cánh chim báo bão. Quả vậy, cơn cuồng phong phần nộ hình thành từ việc gieo gió áp bức của Hồ Chí Minh và đang tích lại do bao chính sách lần hành vi cướp đoạt (từ vật chất đến tinh thần) của Đảng Cộng sản gần 60 năm nay, trong một tương lai rất gần sẽ bùng lên thành cơn bão. Quả vậy, ngòi nổ mà Nguyễn Tấn Dũng muốn tháo hôm 10-02 đã bị nhóm cường hào ác bá, lũ cát cứ địa phương lấp lại mấy ngày sau đó qua những tuyên bố lếu láo gian trá, coi thường cấp trên, mạ lỵ công luận của tay thành ủy «Gu-gô chằm Tiên Lãng» tại câu lạc bộ Bạch Đằng, hay qua hành vi vừa dẫn côn đồ đàn áp phá nhà người dân vừa thụ lý hồ sơ xét xử nạn nhân của tay đại tá công an mặt lợn. Ngòi nổ này cũng đang được lấp lại bởi đám thuộc hạ áp bức, bầy «trời con địa phương» khắp mọi miền đất nước, khiến cho nhiều chim báo bão khác chấp cánh cho Đoàn Văn Vươn cũng xuất hiện. Chẳng hạn các đoàn dân oan đang lục tục éo nhau về hang ổ của đảng Cộng sản : «Hôm nay 28-02-2012, hàng trăm nông dân từ Dương Nội (Hà Đông - Hà Nội) và Văn Giang (Hưng Yên) tập họp trước trụ sở Mặt trận Tổ quốc (Hà Nội) phản đối tình trạng cường chế đất đai, giải tỏa nghĩa trang. Trong tuần trước, các dân oan Dương Nội, Văn Giang cùng với nông dân Đắc Nông đã kéo về thủ đô yêu cầu phải giải quyết những oan nghiệt tại địa phương. Tại Nam Định, nhiều nông dân đã biểu tình ngồi trước trụ sở chính quyền tỉnh ngày 24-02. Theo thông tin từ Hà Nội, nông dân khiếu kiện đã biến cuộc mít tinh hôm nay thành tuần hành trên đường Bà Triệu và nói sẽ có hành động «mạnh như Đoàn Văn Vươn» nếu không được lắng nghe» (RFI, 28-02-2012).

Những nông dân bị cướp đất này, cùng với những nông dân sắp mất quyền sử dụng đất vào năm tới, khi giáp hạn thời 20 năm bị đặt ra cách độc đoán bởi cái gọi là «Luật đất đai» đầy bất công, phi lý và lừa gạt của Cộng sản, là những cánh chim tiên báo trận cuồng phong vũ bão sẽ quét sạch (có thể là trong máu) cái tập đoàn ác ôn trung ương vốn đã chỉ thông một câu trong Hiến pháp mà cướp hàng triệu triệu hecta đất của nông dân và các tập đoàn ác ôn địa phương vốn đã và đang trở thành những đại điền chủ còn tàn và độc ác hơn thời Thực dân phong kiến (nếu đảng CS không mau chóng phế bỏ hay sửa đổi tận căn luật đất đai này).

2- Một cánh chim báo bão khác đã bay trên bầu trời ngột ngạt tích dông của đất nước và cũng đang rải cánh ra hải ngoại. Đó là nhạc sĩ Việt Khang với hai bài hát: «Việt Nam tôi đâu?» lẫn «Anh là ai?» và với những tháng ngày biệt giam vô định trong lao tù Cộng sản. Ngôn từ của Anh tuy đơn sơ, mộc mạc nhưng đã đánh động con Hồng cháu Lạc, đã khơi dậy cơn phẫn nộ nơi nhân tâm về sự tàn ác của một tập đoàn thống trị đã mất hết tình cảm con người, tình nghĩa đồng bào và tình tự dân tộc : «Xin hỏi, anh là ai? Sao bắt tôi? Tôi làm điều gì sai? Xin hỏi anh là ai? Sao đánh tôi, chẳng một chút nương tay? Xin hỏi anh là ai? Không cho tôi xuống đường để tỏ bày. Tình yêu quê hương này, dân tộc này, đã quá nhiều đắng cay...». Những ngôn từ đó cũng khơi dậy nỗi ưu tư khắc khoải nơi dòng dõi Tiên Rồng về nguy cơ đổ hộ và diệt chủng do bàn tay của lũ ngoại thù cướp nước và lũ nội thù bán nước: «...Tôi không thể ngồi yên. Khi nước Việt Nam đang ngã nghiêng. Dân tộc tôi sắp phải đắm chìm. Một nghìn năm hay triệu miên tâm tới. Tôi không thể ngồi yên. Để sau này con cháu tôi làm người. Cội nguồn đâu khi thế giới này không còn Việt Nam». Cánh chim Việt Khang này đang gây ra cơn bão chữ ký của hơn 100.000 người Việt thuộc cộng đồng tự nạn tại Hoa Kỳ và nhiều cơn bão nữa trong tương lai tại các cộng đồng tự nạn hải ngoại khác cũng như nhiều tác động lên đường lối bang giao với Hà Nội của nhiều chính phủ dân chủ.

Đĩ nhiên, cùng với tù nhân lương tâm Việt Khang, còn nhiều tù nhân lương tâm khác cũng là những cánh chim báo bão đang khiến công luận xôn xao phẫn nộ, đang phơi bày tất cả bộ mặt nhân quyền lem luốc của tập đoàn Ba Đình, đang làm dấy lên vô số chiến dịch đòi can thiệp và đòi tự do cho họ, đang khơi dậy những phong trào yêu nước, tổ chức đấu tranh nhằm giải thể chế độ độc tài độc đảng. Nào là những Trần Huỳnh Duy Thức, những Nguyễn Hoàng Quốc Hùng, những Đỗ Thị Minh Hạnh, những Phạm Thanh Nghiên, những Trần Anh Kim, những Vi Đức Hồi, những Bùi Thị Minh Hằng, những Nguyễn Xuân Nghĩa, những Cù Huy Hà Vũ v.v. và v.v....

3- Trong lãnh vực tôn giáo cũng không thiếu nhiều cánh chim báo bão. Sau cánh chim báo bão đang bị nhốt trong lồng tại một tu viện ở Ninh Bình (do tay trong lẫn tay ngoài) là Tổng Giám mục Hà Nội Giuse Ngô Quang Kiệt, một cánh chim báo bão khác là Giám mục Micae Hoàng Đức Oanh vốn đã xuất hiện với nhiều lời nói thẳng thắn phê bình chế độ, nhiều hành động bất chấp cấm cản của nhà cầm quyền, nhiều cử chỉ hiệp thông sâu sắc với các nạn nhân bị áp bức, nhiều lối ứng xử đúng với tư cách một mục tử sẵn sàng vì đoàn chiên mà thí mạng. Cánh chim đó từ lâu đã bị gây khó dễ bằng nhiều cách và mới đây đã bị dẫn mặt qua việc chính quyền Kon Tum sai côn đồ đã thương một thuộc cấp của ngài, linh mục Nguyễn Quang Hoa hôm 24-02 sau một chuyến hành lễ. Nhiều cánh chim báo bão khác cũng đã xuất hiện từ lâu nơi bản thân Hòa thượng Thích Quảng Độ, ứng viên giải Nobel Hòa bình, vốn đang bị nhốt trong lồng «Thanh Minh Thiền viện», nơi bản thân Linh mục Nguyễn Văn Lý, ứng viên giải Sakharov Nhân quyền, vốn đang bị nhốt trong lồng «Nam Hà Kim Bàng», nơi bản thân mục sư Dương Kim Khải, chiến sĩ của dân oan, vốn đang bị nhốt trong lồng «tù ngục Bến Tre», nơi những tin đồn Hòa Hảo bị áp bức triển miên đến độ tuyên bố sẵn sàng tự thiêu giành lại quyền tự do tôn giáo (x. bản tin của Á châu Tự do ngày 24-02-2012), nơi cả một cộng đồng tu sĩ, Dòng Chúa Cứu Thế (nay được công luận gọi là Dòng Chúa Cứu Nước cho cụ thể), vốn đã và

**GIẢI NHÂN QUYỀN
VIỆT NAM 2008
GIẢI TRUYỀN THÔNG
LIÊN MẠNG 2011**

TRONG SỐ NÀY

- Trg 01 ►► **Những cánh chim báo bão!!!**
- Trg 03 ►► **Thư ủng hộ và cảm ơn cuộc vận động của đồng bào VN... -Khối 8406.**
- Trg 04 ►► **Thỉnh nguyện thư gửi Quốc hội và Chính phủ Canada. -Người Việt tại Canada.**
- Trg 05 ►► **Nhiều tín đồ Phật giáo Hòa Hảo tuyên bố sẵn sàng tự thiêu. -Thanh Quang, RFA.**
- Trg 07 ►► **Đại chủng viện Vĩnh Long bị C.sán cưỡng chiếm trái phép. -Tòa Giám mục Vĩnh Long.**
- Trg 09 ►► **Hoa Kỳ và Châu Á-Thái Bình Dương. -Lê Minh Nguyên.**
- Trg 11 ►► **Lời kêu gọi cá nhân gửi đến 90 triệu đồng bào. -Châu Xuân Nguyễn.**
- Trg 13 ►► **Chấn gối với kẻ thù - Việt Khang tuổi trẻ quê hương (thơ) -Lê Dú Chân-Nguyên Trần.**
- Trg 14 ►► **Hãi hùng "sở hữu toàn dân". -Hà Sĩ Phu.**
- Trg 15 ►► **Tiên Lãng và Nhóm lợi ích. -Trần Khải.**
- Trg 18 ►► **Vụ Tiên Lãng-Nguyễn Tấn Dũng vẫn lợi thùng rỗng kêu to. -Âu Dương Thế.**
- Trg 21 ►► **Nguyễn Tấn Dũng trước loạn kiều binh. -Ngô Nhân Dụng.**
- Trg 23 ►► **Kiều binh trong thời đại Hồ Chí Minh. -Lê Anh Hùng.**
- Trg 26 ►► **Từ vụ Tiên Lãng nghĩ về luật pháp. -Đặng Văn Sinh.**
- Trg 27 ►► **Công an sách nhiễu gia đình dân oan Dak Nông. -Thanh Trúc, RFA.**
- Trg 29 ►► **Tại sao? Tại sao? -Nguyễn Thị Thanh Tuyền.**
- Trg 31 ►► **Cơ sở giáo dục Thanh Hà-Giáo dục hay phản giáo dục? -Tuồng Thụy.**

+++++

**HOAN NGHÊNH CHIẾN
DỊCH VẬN ĐỘNG TỔNG
THỐNG HOA KỲ THÀNH
CÔNG RỰC RỠ:
TRÊN 100 NGÀN CHỮ KÝ!**

đang lên tiếng cách đồng dạng cho công lý, cho nhân quyền tại Sài Gòn lẫn Hà Nội, cũng như đã bao phen lãnh đòn thù trên thân xác lẫn Hà Nội, cũng như đã bao phen lãnh đòn thù trên thân xác lẫn Hà Nội, cũng như đã bao phen lãnh đòn thù trên thân xác lẫn Hà Nội, chuyên sử dụng côn đồ và mang bản chất côn đồ.

Những cánh chim báo bão từ trong tôn giáo đó đang khiến cho Hà Nội kinh hoàng, thành ra Nguyễn Tấn Dũng phải tức tốc đặt một tường công an (Phạm Dũng) làm trường ban tôn giáo và mới có lời cảnh báo gần đây từ Ba Đình (x. Á châu Tự do ngày 28-02-2012) : «*Chính phủ VN cảnh báo cán bộ quản lý tôn giáo và chính quyền các cấp không được để xảy ra các điểm nóng về tôn giáo trong năm 2012. Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã chỉ đạo như vậy tại một Hội nghị tổ chức tại Hà Nội vào hôm nay (28-2). Các báo cáo tại Hội nghị cho thấy năm 2011 vấn đề khiếu kiện đòi các cơ sở và đất đai sở hữu của các tôn giáo đã bớt gay gắt. Báo cáo cũng cho rằng "đã có bước đột phá trong công tác quản lý nhà nước để hạn chế sự phát triển không bình thường của đạo Tin Lành tại VN". Phó Thủ tướng Ng. Xuân Phúc lưu ý các ban ngành là năm 2012, công tác tôn giáo sẽ có nhiều biến động. Theo lời ông, các vấn đề dân tộc và tôn giáo có thể bị những thành phần mà ông gọi là "các thế lực thù địch phân động" tiếp tục lợi dụng để chống phá Nhà nước.*

4- Cũng phải coi như những cánh chim báo bão là các nạn nhân vô tội đã chết từ bàn tay của công an, bọn giặc bình thời mới, mà sau bao tháng ngày vẫn không đòi được công lý và đang gây một lần sóng căm phẫn trong mọi giới đồng bào. Đó là anh Nguyễn Công Nhật, bị cái gọi là «Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao» rốt cục vu khống tự tử trong đồn công an Bình Dương, đó là ông Trịnh Xuân Tùng, chỉ được «giải oan» bằng cái án nhẹ hều cho tên trung tá Hà Nội đã đánh ông gãy cổ, đó là em Lê Xuân Dũng và ông Lê Hữu Nam ở Thanh Hóa bị cho là đã chết vì «đạn lạc», và gần cả trăm nạn nhân khác của cái lực lượng «chỉ biết còn đảng còn mình». Tất cả đang tạo nên một cơn sóng ngầm, một đám mây tích điện, một ngòi nổ kích bom. Như bài thơ năm nào của thi sĩ Nguyễn Chí Thiện : «*Trong bóng đêm đê nghệt. Phục sẵn một mặt trời. Trong đau khổ không lời. Phục sẵn toàn sấm sét. Trong lớp người đói rét. Phục sẵn những đoàn quân. Khi vận nước xoay vần. Tất cả thành nguyên tử.*».

Cũng có thể xem như cánh chim báo bão là tình trạng ngày càng tồi tệ của nền kinh tế, tài chính quốc gia, là sự sụp đổ của các ngân hàng, sự vỡ nợ của các tập đoàn công nghiệp, như cảnh báo gần đây của ông Châu Xuân Nguyễn, chuyên viên kinh tế từ hải ngoại từng được chủ tịch nước Trương Tấn Sang ngõ ý mời làm cố vấn : «*Kinh tế khủng hoảng bắt đầu ảnh hưởng sâu rộng đến quần chúng. Bất động sản tê liệt và không vực dậy được trong ít nhất 3 năm, Thị trường Chứng khoán đang bị vực dậy giả tạo vì lãi suất còn rất cao và thanh khoản Ngân hàng (NH) là bế tắc. Hệ thống NH đang trên đà suy sụp vì thanh khoản yếu kém. Doanh nghiệp Nhà nước thì chỉ chờ chết mà thôi vì tham nhũng băng hoại tất cả 21 Tập đoàn và Tổng Công ty. Điều quan trọng là 90 triệu dân nhìn thấy sự bất tài của CS trong việc giải quyết những vấn nạn này và một thành phần đại đa số người dân nhìn thấy khủng hoảng này: sẽ có rất nhiều Doanh nghiệp không bao giờ mở cửa lại và viễn ảnh khủng hoảng này kéo dài ít nhất 3 năm, nếu không là 5 năm nữa*» (Lời kêu gọi cá nhân gửi tới 90 triệu đồng bào).

Đảng CS đang lo âu trước những cơn bão này và vừa tổ chức «Hội nghị quán triệt Nghị quyết Trung ương 4» nhằm chỉnh đốn đảng hôm 27-02 tại Hà Nội. Nhưng với não trạng khư khư giữ lấy quyền lực độc tài, cải cách kinh tế hơn là cải tổ chính trị, vừa hô hào nhau sống đạo đức vừa bao che nhau làm tội ác, coi mọi tác nhân thúc đẩy tự do dân chủ, sự thật công lý là «lực lượng thù địch», thì thử hỏi cái đảng đó có sống sót chăng qua cơn bão định mệnh đang lơ lửng ở chân trời?

BAN BIÊN TẬP



Lột trần sự thật về Bắc (Babui-Danchimviet.info)



KHỐI 8406 THƯ ỨNG HỘ

VÀ CẢM ƠN CUỘC VẬN ĐỘNG CỦA ĐỒNG BÀO GỐC VIỆT TẠI HOA KỲViệt Nam 19-02-2012.....

Kính thưa

- Tiến sĩ Nguyễn Đình Thắng, Nhạc sĩ Trúc Hồ.
- Cơ quan thiện nguyện BPSOS và cơ quan truyền thông SBTN.
- Đồng bào Người Việt Tự do tại Hoa Kỳ.
- Đồng bào Người Việt Tự do trên toàn thế giới.

1- Chúng tôi nhiệt liệt hoan nghênh Quý Tiến sĩ và Nhạc sĩ cùng các cơ quan liên hệ đã có sáng kiến mở cuộc vận động lấy chữ ký trên khắp lãnh thổ Hoa Kỳ từ ngày 06-02-2012 nhằm yêu cầu Tổng thống B. Obama tận dụng cơ hội Việt Nam đang muốn thúc đẩy Đối Tác Xuyên Thái Bình Dương và Hệ Thống Ưu Đãi Thuế Quan Tổng Quát để buộc nhà cầm quyền Hà Nội phải thả ngay lập tức và vô điều kiện tất cả các nhà hoạt động nhân quyền đang bị giam giữ, cũng như ngưng sách nhiễu và phong tỏa tất cả các nhà hoạt động nhân quyền đang bị quản chế.

2- Chúng tôi hết dạ vui mừng khi thấy chỉ sau 12 ngày kể từ lúc Nhạc sĩ Trúc Hồ và đài SBTN chính thức phát động chiến dịch ký thỉnh nguyện thư gửi Tổng thống B. Obama, hơn 50 ngàn con Hồng cháu Lạc tại Hoa Kỳ thuộc đủ mọi giới đã nhiệt tình tham dự, bất chấp sự đánh phá của CS và tay sai. Con số này chắc chắn không thể dừng lại nhưng sẽ còn tiến xa hơn nữa, để chúng tỏ cho chính phủ Hoa Kỳ và thế giới thấy cộng đồng người Việt ty nạn Cộng sản trên đất Mỹ có khả năng đoàn kết, huy động nhau và có ý chí quyết tâm khôi phục dân chủ nhân quyền cho quê hương.

3- Chúng tôi chân thành cảm ơn tập thể Đồng bào gốc Việt trên “miền đất của người tự do, quê nhà

của người dũng cảm” (land of the free, home of the brave) đã luôn tích cực lưu tâm đến tình trạng của cố hương đang bị dọa dẫm dưới ách Cộng sản và thảm nạn của tất cả những ai vì đứng lên đòi quyền sống và quyền người cho Dân tộc mà đang phải gánh chịu cảnh sách nhiễu, quản chế, tù đầy (trong đó có 50 thành viên của Khối 8406 chúng tôi: 23 người đang ở tù và 27 người đã mãn tù nhưng vẫn bị quản chế, sách nhiễu)

4- Chúng tôi thực lòng cầu chúc cho Đồng bào thành công trong những bước kế tiếp là vận động để Tòa Bạch Ốc cử các giới chức Hành pháp hữu trách tiếp xúc với những phái đoàn người Việt nắm vững các vấn đề quyền con người, quyền lao động, tự do tôn giáo, tự do truyền thông, nạn buôn bán phụ nữ...; đối thoại với Đồng bào để có những hành động cụ thể thay vì chỉ trả lời suông, chẳng hạn có những biện pháp chế tài nếu nhà cầm quyền Hà Nội không tỏ thiện chí thật sự.

5- Chúng tôi tha thiết mong mỏi cho các cộng đồng Người Việt tự do trên toàn thế giới cũng noi gương cộng đồng tại Hoa Kỳ để vận dụng tất cả sức mạnh chính trị của mình (sự đóng góp và lá phiếu bầu) mà vận động các chính phủ sở tại (lập pháp lẫn hành pháp) để họ chẳng những lên tiếng mà còn hành động cụ thể theo chiều hướng thẳng tiến nhân quyền khi bang giao hợp tác với nhà cầm quyền CSVN.

Làm tại VN, ngày 19-02-2012
Ban Đại diện làm thời K. 8406.

1. Kỹ sư Đỗ Nam Hải - 441 Nguyễn Kiệm, P. 9, Q. Phú Nhuận, SG, VN.
2. Linh mục Phan Văn Lợi - 16/46 Trần Phú, Thành phố Huế, VN.

Khối 8406 Úc châu điều trần về tình hình nhân quyền tại Việt Nam

Sáng thứ sáu 24-02-2012 vào lúc 11g30, Khối 8406 tại Úc châu đã được mời ra điều trần trước Tiểu Ủy ban Nhân quyền thuộc Quốc hội Liên bang Úc, nhằm giúp cho chính phủ Úc có thể đối thoại cách hiệu quả hơn với nhà cầm quyền CSVN. Tiểu Ủy ban này do Dân biểu Liên bang Laurie Ferguson chủ tọa cùng với Dân biểu LB Philip Ruddock và Thượng nghị sỹ LB Michael Danby. Phía Khối 8406 có Tiến sỹ Lê Kim Song từ Tây Úc, ông Phạm Anh Tuấn từ New South Wales, cô Dáng Thơ, ông Châu Xuân Nguyễn, ông Trần Đông và ông Nguyễn Quang Duy từ Victoria.

Được biết trong cùng ngày, ngoài Khối 8406, tham dự cuộc Điều trần còn có Cộng đồng Người Việt Tự do Úc Châu, Quỹ Từ nhân Lương tâm, Ủy ban Bảo vệ Người Lao động, dân biểu tiểu bang Victoria ông Luke Donnellan và bà Đào Quỳnh.

Cuộc điều trần của Khối 8406 đã diễn ra hết sức cởi mở như một cuộc nói chuyện để Quốc hội Úc có thể hiểu rõ hơn về tình hình chính trị tại Việt Nam. Khối 8406 trình bày: (1) Khối không phải là một tổ chức chính trị, một đảng phái chính trị mà là một tổ chức quần chúng đấu tranh cho tự do và dân chủ ở Việt Nam; (2) tình hình nhân quyền Việt Nam đang ngày càng xấu đi, với ba trường hợp tiêu biểu là biểu tình viên Bùi Thị Minh Hằng, nhạc sỹ Việt Khang và Linh mục Nguyễn Văn Lý; (3) đưa ra đề nghị 8 điểm cho chính phủ Úc để tăng cường nỗ lực đòi hỏi nhà cầm quyền Việt Nam tôn trọng và cải thiện nhân quyền.

Qua những câu hỏi của Tiểu Ủy ban, Khối 8406 đã đưa ra thêm 2 đề nghị cho chính phủ Úc: (1) đòi hỏi nhà cầm quyền Việt Nam tôn trọng tự do ngôn luận và tự do báo chí; (2) cắt cử một Giám sát viên Nhân quyền ở Việt Nam để thu thập thông tin nhân quyền và báo cáo với Tiểu Ủy ban.

Khối tin rằng vì quyền lợi cả hai nước Úc Việt, chính phủ cần có một tầm nhìn mở rộng hơn về việc sử dụng viện trợ, về mối liên hệ ngoại giao quốc phòng, nhằm tạo sức ép thay đổi thể chế chính trị tại Việt Nam. Cuộc điều trần nhân quyền từ đó đã chuyển thành điều trần chính trị.

Trong thời gian được cho phép (45 phút) Khối 8406 đã cố gắng tập trung vào những điểm quan trọng cần nhấn mạnh. Tóm lại, sau nhiều ngày nỗ lực làm việc, 6 thành viên Khối đều hết sức vui mừng vì đã giúp chuyển tiếng nói của đồng bào quốc nội đến chính giới Úc: Việt Nam không chỉ cần nhân quyền mà còn cần dân chủ tự do.

Theo Ông Nguyễn Quang Duy

THỊNH NGUYỄN THƯ

gửi Quốc hội và Chính phủ Canada

.....Người Việt tại Canada 23-02-2012.....

Theo gương đồng bào tại Hoa Kỳ mở chiến dịch ký tên gửi đến Tòa Bạch Ốc... Liên Hội Người Việt Canada cùng các Hội đoàn thành viên nay cũng kêu gọi toàn thể người Việt và bạn bè các sắc tộc khác đang sinh sống ở Canada cùng ký tên vào *Thỉnh Nguyên Thư* kêu gọi chính phủ Canada làm áp lực buộc chính quyền CSVN thả ngay nhiều nhà dân chủ, người yêu nước đang bị giam tù, giam lỏng tại khắp mọi miền đất nước VN.

Chúng tôi, các công dân và thường trú dân Canada đạo đạt lên Quốc hội những lời thỉnh cầu như sau.

Xét rằng Trong khi chính phủ Canada bỏ ra 12 triệu đô-la trong 6 năm vừa qua để giúp chính quyền Việt Nam huấn luyện các luật sư và thẩm phán, các chánh án Việt Nam vẫn tiếp tục ban hành những bản án nghiệt ngã đối với những người bất đồng chính kiến với chính phủ và kêu gọi tự do, dân chủ. Những bản án này đều dựa trên hai điều khoản mù mờ số 79 và 88 của bộ Hình luật, và dựa trên những nghị định, những tu chính nghị định nhằm mục đích càng ngày càng bóp nghẹt tự do phát biểu quan điểm. Nhà cầm quyền đã lợi dụng nội dung lỏng lẻo và không minh bạch của các văn bản này để giới hạn một cách tùy tiện những ý kiến của các nhà báo hoặc những người viết trên liên mạng (bloggers), và bắt giam những người cổ động cho nhân quyền qua liên mạng, báo chí, đài phát thanh, v.v...

Xét rằng Vấn đề đàn áp tôn giáo và các dân tộc thiểu số là một vấn đề trầm trọng diễn ra từ bao lâu nay tại Việt Nam. Những vụ như sát hại mấy chục người Hmong theo đạo Kitô, những vụ tấn công và mưu toan chiếm đất tại vùng họ đạo Thái Hà, tấn công và tra tấn tại họ đạo Cồn Dầu, tấn công nhóm Pháp Luân Công, kết án các mục sư Mennonite, tra tấn người Thượng theo đạo Kitô, và bỏ tù thành viên của các nhóm tôn giáo không được chính phủ công nhận đều là những chuyện đi ngược lại với Điều 18 của bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền. Trong năm 2010 và 2011, một số người dân tộc thiểu số sau đây bị kết án tù nặng nề: **Kpa Sinh**, 8 năm; **Rmah Hlach**, 12 năm; **Siu Brom**, 10 năm; **Siu**

Hlom, 12 năm; **Siu Koch**, 10 năm; **Siu Nheo**, 10 năm; **Rah Lan Blom**, 9 năm; **Rah Lan Mlih**, 9 năm; **Ro Mah Klit**, 8 năm; **Kpa Y Co**, 4 năm; **Ksor Y Du**, 6 năm; **Ro Mah Pro**, 9 năm.

Xét rằng Quyền tự do phát biểu quan điểm, như được quy định trong Điều 19 của bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền, bị giới hạn trầm trọng tại Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam tiếp tục nhắm vào những người dùng liên mạng (internet users), những người viết trên internet (bloggers), các ký giả, và các nghệ sĩ chống đối chính phủ. Những người cổ động cho tự do một cách hòa bình, đề nghị thay đổi chính sách giáo dục, cải tổ xã hội, hoặc cổ động cho dân chủ qua các bài viết, các bản nhạc đều bị ghép vào tội phá tinh thần đoàn kết quốc gia, xúi dục các hành vi bạo động, hoặc âm mưu lật đổ chính phủ.

Xét rằng Quyền tự do hội họp, theo Điều 20 của bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền, bị từ chối thường xuyên. Những người dân Việt tham gia vào các vụ phản đối một cách hòa bình, chẳng hạn như những người biểu tình đòi đất, bị đánh đập ngay tại chỗ trước khi bị giam giữ.

Xét rằng Không những chính phủ Việt Nam trắng trợn vi phạm quyền của người dân, họ còn giấu nhem những nỗ lực của các tổ chức cổ võ cho nhân quyền; trang nhà của các tổ chức như Human Rights Watch, Reporters Without Borders đều bị ngăn cấm tại Việt Nam. Đây là một điều xúc phạm tới quyền tự do thông tin, vì liên mạng là một nguồn tin tức dồi dào nhà cầm quyền ngăn cản việc dùng liên mạng nhằm bưng bít không cho dân chúng biết những quyền và tự do của họ.

Xét rằng Theo tổ chức Human Rights Watch, tại Việt Nam hiện có trên một trăm trại tập trung cải tạo cưỡng bách lao động bắt các tù nhân phải làm việc khổ sai. Họ thường không được trả lương, hoặc được trả dưới mức lương tối thiểu, và lương của họ lại bị cắt bớt để trả cho tiền ăn, tiền ở, hoặc để trả các phí tổn quản trị, còn những người từ chối làm việc thì bị trừng phạt thô bạo. Nhiều tù nhân chính trị bị cưỡng bách lao động một cách tương tự, chẳng hạn như họ phải lột vỏ hạt điều để xuất cảng. Việt Nam là một trong các quốc

gia đứng đầu thế giới về xuất cảng hạt điều, mỗi năm lên tới 2 tỉ đô-la.

Xét rằng Nhiều người bị giam giữ trong các trại tù, bất cứ vì lý do gì, đều bị ngược đãi, thân nhân không được thăm nuôi, và còn bị xiềng chân và biệt giam nữa. Các tù nhân thường bị tra tấn trong các đồn công an, trong các trại giam, trong các nhà tù, và nhiều người chết vì bị tra tấn.

Xét rằng Năm 2010 chính phủ Việt Nam tái giam Linh mục Nguyễn Văn Lý mặc dầu sức khoẻ của ngài đang bị suy giảm trầm trọng.

Xét rằng Chính phủ Việt Nam tiếp tục quản thúc Hòa thượng Thích Quảng Độ, Thượng thủ Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, năm nay đã 84 tuổi, và Bác sĩ Nguyễn Đan Quế, một nhà bất đồng chính kiến nổi tiếng, chỉ vì Hòa thượng và Bác sĩ đòi hỏi dân chủ, tự do cho Việt Nam. Hòa thượng và Bác sĩ đã nhiều lần được đề nghị giải Nobel Hòa bình.

Xét rằng Theo tổ chức Human Rights Watch, nguyên trong năm 2010, chính phủ Việt Nam đã bỏ tù ít nhất 33 nhà tranh đấu chính trị một cách ôn hòa, kết án họ tổng cộng 185 năm tù và sau đó chịu 75 năm quản chế, về những tội mù mờ như “âm mưu lật đổ chính phủ” hoặc “tuyên truyền chống chính phủ”. Sau đây là một số trường hợp điển hình những người bị bắt / bị cầm tù trong hai năm 2010 và 2011:

Bà Bùi Thị Minh Hằng, tranh đấu cho quyền sở hữu đất, hiện đang bị giam giữ mà không có xử án 2 năm tại một trại cải huấn dành cho những người nghiện ngập. **Ông Cao Văn Tính**, tranh đấu cho quyền sở hữu đất, 5 năm. **Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ**, chuyên viên pháp luật, 7 năm. **Ông Đoàn Huy Chương** (tự Nguyễn Tấn Hoàn), công nhân, 7 năm. **Cô Đỗ Thị Minh Hạnh**, công nhân, 7 năm. **Ông Dương Âu**, tranh đấu cho quyền sở hữu đất, 5 năm. **Ông Dương Kim Khải**, mục sư, 5 năm. **Bà Hồ Thị Bích Khương**, văn sĩ, 5 năm. **Ông Lê Công Định**, luật sư, 5 năm. **Ông Lê Thăng Long**, kỹ sư, 5 năm. **Ông Lưu Văn Bảy**, viết trên liên mạng (blogger), 4 năm. **Ông Nguyễn Bá Đăng**, viết trên liên mạng, bị giam giữ không có xử án. **Ông Nguyễn Hoàng Quốc Hùng**, công nhân, 9 năm. **Ông Nguyễn Ngọc Cương**, tranh đấu cho quyền sở hữu đất, 7 năm. **Thạc sĩ Nguyễn Tiên Trung**, kỹ sư, 7 năm. **Ông Nguyễn Văn Canh** (tự Trần Hữu Cang), tranh đấu cho tự do tôn giáo, 13 năm. **Ông Nguyễn Văn Hải**, viết trên liên mạng (blogger), bút hiệu: Điều Cày, bị biệt giam sau khi hết hạn tù. **Ông**

Nguyễn Văn Lía, Phật tử Hòa Hảo, tranh đấu cho tự do tôn giáo, 5 năm. **Ông Nguyễn Văn Khương**, ký giả, bị bắt vì đã phanh phui một vụ công an ăn hối lộ. **Cô Phạm Thanh Nghiê**n, công nhân, 4 năm. **Bà Phạm Thị (Ngọc) Phương**, đảng viên Đảng Vì Dân, 11 năm. **Ông Phạm Văn Thông**, tranh đấu cho quyền sở hữu đất, 7 năm. **Luật gia Phan Thanh Hải**, viết trên liên mạng (blogger), bút hiệu: **Anh Ba Sài Gòn**, bị giam giữ nhưng không hề bị xử án. **Ông Phùng Quang Quyền**, đảng viên Đảng Vì Dân, 4 năm. **Ông Phùng Lâm**, tranh đấu cho luật pháp, 7 năm. **Bà Tạ Phong Tần**, viết trên liên mạng (blogger), bị bắt cóc và bị giam nhưng chưa hề bị kết án. **Ông Trần Anh Kim**, cựu sĩ quan Quân đội Nhân dân (Cộng sản), 5 năm rưỡi. **Ông Trần Huỳnh Duy Thức**, kỹ sư và nhà báo, 16 năm. **Bà Trần Thị Thủy**, nhà nông & tín đồ Phật giáo Hòa Hảo, tranh đấu cho quyền sở hữu đất và tự do tôn giáo, 8 năm. **Ông Vi Đức Hồi**, văn sĩ, 5 năm.

Xét rằng Gần đây, nhà cầm quyền Việt Nam bắt giữ nhạc sĩ nổi tiếng **Võ Minh Trí** (tự **Việt Khang**) vì tội viết các bài ca yêu nước.

Vi vậy chúng tôi thỉnh cầu QH:

1- Yêu cầu chính phủ Việt Nam trả lại tự do ngay lập tức và vô điều kiện cho Linh mục **Nguyễn Văn Lý**, nhạc sĩ **Việt Khang**, ký giả **Nguyễn Văn Khương**, và những người có tên trong danh sách trên đây, cũng như những người bị quân thú

2- Yêu cầu chính phủ Canada gần liền nhân quyền vào việc buôn bán với Việt Nam, và trong các chương trình viện trợ cho Việt Nam. Chúng tôi yêu cầu chính phủ Canada ngưng viện trợ cho Việt Nam, ngoài các chương trình nhân đạo, trừ phi chính phủ Việt Nam chấm dứt vi phạm nhân quyền của người dân, và tôn trọng tất cả những điều khoản của bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền.

3- Yêu cầu chính phủ Canada đòi chính phủ Việt Nam bãi bỏ hoặc sửa đổi những điều khoản mù mờ như hai điều 79 và 88 của bộ hình luật, và những nghị định coi là tội phạm những người tranh đấu một cách hòa bình cho quyền được sống như một người bình thường.

Chúng tôi viết thỉnh nguyện thư này với niềm hy vọng tiếng nói và hành động của Canada, một quốc gia đặt quyền lợi của người dân lên hàng đầu, cùng với tiếng nói và hành động của cộng đồng quốc tế sẽ cho những người đang tranh đấu cho tự do và

dân chủ tại các quốc gia của họ biết là họ không tranh đấu một cách đơn độc, và những quyền căn bản của họ đang được trân trọng và hậu thuẫn trên khắp thế giới.

Chúng tôi cam kết tôn trọng sự thật và tinh thần trách nhiệm.

Chữ ký.....

Địa chỉ

(bản dịch Việt ngữ của Liên Hội Người Việt Canada)

**NHIỀU TÍN ĐỒ
PHẬT GIÁO HÒA HẢO**

tuyên bố sẵn sàng tự thiêu



.....**Thanh Quang, RFA, 24-02-2012**.....

Theo tin của Giáo hội Phật giáo Hoà Hảo Trung ương trụ sở tại California, Hoa Kỳ, thì chiều ngày 21 tháng 02 vừa rồi, các tu sĩ, cư sĩ PGHH bị đông đảo công an chặn đường hành hung. Sự việc xảy ra sau khi các tín đồ PGHH ra về từ Niệm Phật Đường của cư sĩ Nguyễn Văn Tèo ở ấp Bảy Phú, xã Vĩnh Châu, thị xã Châu Đốc, tỉnh An Giang. Hành động đàn áp này khiến một tín đồ trong nhóm tâm xãng, sẵn sàng hy sinh vì đạo pháp.

Sẵn sàng tự thiêu

Sau buổi tu tập niệm Phật ở nhà cư sĩ Nguyễn Văn Tèo, 13 tín đồ PGHH bị công an giao thông thị xã Châu Đốc phối hợp công an xã Vĩnh Châu gồm khoảng 30 người, sử dụng xe bít bùng, xe tải chở xe gắn máy, roi điện... chặn đường cách Niệm Phật Đường khoảng 1 cây số rưỡi. Một tín đồ hiện diện lúc đó, anh Nguyễn Văn Mạnh, kể lại:

Tín đồ Nguyễn Văn Mạnh: Dạ sau khi niệm Phật ở Niệm Phật Đường tại nhà của đồng đạo Nguyễn Văn Tèo đi ra về thì tu sĩ, cư sĩ bị công an (CA) chặn đường làm khó, đàn áp dữ dằn. Trong lúc bức xúc phản ứng lại thì trong nhóm có đồng đạo Năm Tâm đổ xãng vào người.

Theo tu sĩ Bùi Văn Trung lúc đó đang bên cạnh đồng đạo Phạm Hữu Tâm, tức Năm Tâm, thì hành động sẵn sàng hy sinh vì Đạo của tín đồ PGHH này khiến CA chùn bước

Tín đồ Bùi Văn Trung: Nếu lúc

đó có công an nào đó phóng vô thì đồng đạo Năm Tâm cho biết 2 người cùng hy sinh hết, để cho bà con thấy một người hy sinh về Đảng và một người hy sinh về Đạo. Nhưng công an vừa phóng vô thì dạt ra chứ không dám phóng vô luôn. Cuối cùng, công an khoát tay cho chúng tôi đi luôn, chứ thường thì họ không dễ gì cho đi – làm khó

đủ cách hết. Lúc đó, đồng đạo Năm Tâm tươi xãng lên mình rồi, chỉ quẹt ông quẹt đang cầm trên tay là cháy luôn. Nhưng mình cháy là phải cháy chết chứ không để cháy oan ương. Cháy oan ương là phải chịu thua khối CS này.

Lần này, cũng như nhiều vụ đàn áp tôn giáo khác, công an cũng được sự hỗ trợ đắc lực của xã hội đen – mà nói theo lời Thiền sư Nhất Hạnh khi Tu Viện Bát Nhã ở Lâm Đồng bị đàn áp đẫm máu, rằng “họ tuy hai mà là một”. Cư sĩ Bùi Văn Trung cho biết:

Tín đồ Bùi Văn Trung: Bữa đó có tụi xã hội đen xâm mình đầy người đứng ở ngoài, đông dữ lắm. Chính quyền kết hợp với chúng. Nếu mình đốt phải đốt cho trọn vẹn, cho cháy nguyên. Còn đốt mà bị mấy ảnh dập tắt thì khó xử luôn. Nếu đồng đạo chúng tôi không khéo quẹt lên và tụi nó phóng vô chữa lửa được rồi thì họ đem mình xuống dưới nuôi bệnh thì có thể nguy hiểm cho mình lắm.

Và tín đồ Bùi Văn Trung kể lại diễn biến vụ sự hôm đó:

Tín đồ Bùi Văn Trung: Khi niệm Phật xong ra về được khoảng 1 cây số rưỡi, thì công an giao thông thị xã Châu Đốc kết hợp với công an xã trên dưới 30 người, sử dụng nào là xe bít bùng, xe tải chở xe, roi điện... chặn đoàn tu, cư sĩ của chúng tôi lại, chặn người đầu tiên là đồng đạo Năm Tâm. Rồi họ xét xe. Xe chúng tôi đều có giấy tờ

hợp lệ, nhưng họ xét xong không đưa lại giấy xe.

Họ vừa giữ người, giữ xe. Thế nên anh em chúng tôi cùng đường rồi, mới giải thích cho mấy anh em công an nghe rằng ở bên đời, dân chơi bời quậy phá thì công an không bắt, còn chúng tôi là người tu hành, sống vì đạo, mà không cho sống vì đạo thì chúng tôi chỉ có chết vì đạo là đường cùng. Thế nên đồng đạo Năm Tâm mới đổ xăng vô mình. Cuối cùng công an mới dạt ra, nhưng tiếp tục giăng co trên dưới 30 phút, làm cho đồng đạo Năm Tâm mình bị phỏng hết. Chỉ đổ xăng, chưa đốt, mà nó nóng, làm phỏng hết tron. Tới bữa nay vẫn còn nặng.

Cư sĩ Nguyễn Văn Tèo tại Niệm Phật Đường ở ấp Bảy Phú, xã Vĩnh Châu vừa nói bày tỏ bất bình -nếu không muốn nói là phần nộ- trước hành động của công an, và lưu ý rằng giới cầm quyền địa phương luôn quan tâm tới việc trấn áp người tu hành, trong khi lơ là việc bài trừ tệ nạn xã hội:

Cư sĩ Nguyễn Văn Tèo: Dạ chính quyền Châu Đốc, nói đúng ra, đối xử với công dân như vậy là không đúng. Vì anh đã ăn cướp tài sản của người ta rồi mà anh tính ăn cướp tài sản thêm lần thứ 2 nữa. Tại vì nhà cầm quyền, anh làm không đúng, rồi anh cứ đàn áp đồng đạo không. Những chỗ tệ nạn xã hội anh không chịu lại đó mà anh cứ lại kiếm chuyện đàn áp tôn giáo.

Tử vì đạo

Chúng tôi được biết Niệm Phật Đường tư gia cư sĩ Nguyễn Văn Tèo mới mở khoảng 6-7 tuần nay. Trong 3 tuần đầu thì công an có “chiều cố”, nhưng chưa hành động nặng tay lắm, và tới lập biên bản. Nhưng sau 3 tuần tín đồ hành đạo, lực lượng công an đông đảo tuần nào cũng tới “quậy phá”, mà cao điểm là vụ tẩm xăng, sẵn sàng hy sinh của tín đồ Phạm Hữu Tâm vừa nói. Cư sĩ Bùi Văn Trung bày tỏ quan ngại:

Tín đồ Bùi Văn Trung: Họ bức ép nhiều giai đoạn lắm. Ở đây tôi chỉ kể lại giai đoạn sau thôi. Còn 3-4 giai đoạn trước công an tới nhà lập biên bản, làm dữ lắm. Nhưng ở

đây chúng tôi không ký và họ mời làm việc chúng tôi không đi. Nó có nhiều cái gay go lắm, kê cả liệt đá cùng nhiều hành động khác, áp bức khiến đồng đạo rất khổ tâm, và không an tâm về niệam Phật. Còn thời gian sắp tới có thể xã hội đen nó sẽ ra tay hành động. Bây giờ chính quyền hành động, xong rồi có thể tới xã hội đen đó.

Cũng như nhiều lần trước, chúng tôi ra sức liên lạc để tìm hiểu phản ứng của phía cầm quyền, công an địa phương, nhưng chỉ được đáp trả bằng sự im lặng.

Nhưng theo các tín đồ, hành động đàn áp tiếp diễn đáng ngại của giới cầm quyền vẫn không làm nao núng lòng trung kiên đạo pháp của họ. Các tín đồ cho biết sẵn sàng hy sinh vì đạo pháp, như tín đồ Nguyễn Văn Mạnh lên tiếng với công luận sau đây:

Tín đồ Nguyễn Văn Mạnh: Nói chung lại, phía chính quyền làm rất mạnh. Nếu họ làm quá thì chúng tôi sẽ chấp nhận hy sinh vì đạo. Không sợ gì hết. Chấp nhận hy sinh. Vì tín đồ PGHH không có làm gì nên tội, không làm sai pháp luật mà bị đàn áp như vậy, thì sự quyết định sẽ là, riêng bản thân tôi đây, chấp nhận hy sinh vì đạo – sẽ đổ xăng vào người để chết vì đạo.

Trước tình hình đạo pháp tiếp tục lâm nạn như vậy, tín đồ Bùi Văn Trung - cũng như nhiều tín đồ PGHH khác - kêu gọi sự ủng hộ của công luận để họ được tự do hành đạo:

Tín đồ Bùi Văn Trung: Tình hình căng dữ lắm. Chúng tôi vừa thoát qua khỏi vụ vừa rồi phần lớn là nhờ Ôn Trên gia hộ, chứ thấy vậy mà căng lắm. Bây giờ thì chúng tôi xin báo với tất cả quý vị trong và ngoài nước được biết tình hình để ủng hộ tín đồ PGHH được tự do tín ngưỡng. Nhiều đồng đạo muốn lên tiếng như vậy lắm chứ không phải riêng tôi.

Cư sĩ Nguyễn Văn Tèo nhân dịp này cũng kêu gọi thế giới can thiệp với giới cầm quyền VN để bà con tín đồ có thể an tâm tu tập:

Cư sĩ Nguyễn Văn Tèo: Dạ bây giờ tôi cũng mong là làm sao cho các tín đồ an tâm tu tập, hành đạo.

Chớ để quậy phá như vậy hoài, chính quyền nghĩ rằng họ có quyền chức rồi đàn áp tôn giáo, như vậy đâu có được. Tôi mong rằng toàn thế giới lên tiếng với ông Thủ tướng chính phủ VN làm sao cho bà con tu tập chứ cứ đàn áp hoài. Người ta sợ công an đi tới từng nhà trấn áp đồng đạo, ép buộc ký tên. Nếu không ký tên họ bắt. Nên người ta sợ người ta ký.

Và sau cùng là lời khẩn cầu của tín đồ Nguyễn Văn Mạnh để quý đồng đạo được sớm hưởng quyền tự do tín ngưỡng theo tiêu chuẩn nhân quyền quốc tế, tinh thần Hiến pháp VN và nhất là được hành đạo theo Giáo Lý của Đức Thầy:

Tín đồ Nguyễn Văn Mạnh: Dạ nói chung chúng tôi vô cùng tha thiết khẩn cầu quý vị quốc tế hãy can thiệp cho tín đồ PGHH vì bị đàn áp, quá sức đàn áp. Nhiều người đã phải hy sinh, bây giờ phải chịu nhiều đau khổ, chịu sự đánh đập. Nên tín đồ PGHH mong được quốc tế can thiệp để tín đồ được tự do tín ngưỡng đúng theo luật nhân quyền quốc tế, đúng với Hiến pháp VN, cũng như đúng với tôn chỉ, Giáo lý Đức Thầy, để mong rằng đất nước, xã hội VN và cả thế giới được hưởng hạnh phúc chung dưới Giáo lý của Đức Thầy.

Có lẽ tình trạng tín đồ PGHH tiếp tục lâm nạn như vậy khiến hồi cuối năm ngoái, Tổ chức Nhân quyền Human Rights Watch công bố một bản thông cáo, qua đó ông Phil Robertson, Phó Giám đốc Human Rights Watch đặc trách Á Châu, không quên lưu ý rằng: “Ở VN, tình trạng đàn áp các Giáo hội không được chính quyền công nhận, trong đó có PGHH, diễn ra một cách có hệ thống và nghiêm trọng”.

Và tình cảnh này cũng khiến đại diện của Đạo tràng PGHH tại quận Ô Môn, TP Cần Thơ, là tu sĩ Huệ Thọ, từng than rằng: "...Không biết thời gian sắp tới sẽ như thế nào! Bởi vì chúng tôi chỉ là người tu hành, chỉ làm từ thiện xã hội thôi. Những tiếng kêu than của đồng đạo nơi đây cùng những lời phẫn uất của đồng bào chung quanh đây đã ngút tận trời xanh...".



Đại chủng viện Vĩnh Long bị Cộng sản cưỡng chiếm trái phép

—Thư thông báo và Thư hiệp thông 02-2012—

THÔNG BÁO CỦA TÒA GIÁM MỤC VĨNH LONG
15-01-2012

VĂN PHÒNG TÒA GIÁM MỤC VĨNH LONG

103 Đường 3 Tháng 2, TP. Vĩnh Long
Phone: 070.3824016

E mail: tgmvinhlong@gmail.com
Vĩnh Long, ngày 15-01-2012

THÔNG BÁO

(V/v Cơ Sở Đại Chủng viện Giáo phận Vĩnh Long)

Kính gửi:

- Quý Cha,
- Quý Bề Trên các Dòng Tu, Quý tu Sĩ Nam Nữ và
- Anh Chị Em Giáo dân trong các Họ Đạo Giáo phận Vĩnh Long

Ngày 21-12-2011 [1] vừa qua, trang báo điện tử của Chính quyền tỉnh Vĩnh Long đưa tin từ CV số: 3518/UBND-KTTH về việc **đầu tư 60 tỷ đồng để nâng cấp Trung tâm Hoạt động Thanh Thiếu niên tỉnh Vĩnh Long**. Ai cũng hiểu đây là cơ sở Đại Chủng viện của Giáo phận Vĩnh Long, tọa lạc tại số 75 Nguyễn Huệ, phường 2, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long, nhưng đã bị biến thành nơi vui chơi giải trí của thanh thiếu niên. Thật là đau buồn và hoang mang khi biết bao công sức đóng góp của các bậc tiền nhân, các tín hữu trong Giáo phận đã bị hủy bỏ một cách vô tội vạ.

Từ sau năm 1975, rất nhiều tài sản chung của Giáo phận đã bị chiếm dụng, mặc dù các Đức Giám mục Giáo phận đã nhiều lần lên tiếng và gửi đơn khiếu nại, đề nghị chính quyền trao lại các cơ sở của Giáo phận, đặc biệt là cơ sở Đại Chủng viện Vĩnh Long, nhưng chính quyền tỉnh Vĩnh Long không chịu giải quyết.

Lịch sử cơ sở Đại Chủng viện Vĩnh Long (hiện nay là Trung tâm Hoạt động Thanh Thiếu niên tỉnh VL):

Cơ sở Đại Chủng viện Vĩnh Long tại số 75 đường Nguyễn Huệ, phường 2, thành phố Vĩnh Long, cơ sở này có nguồn gốc đất do Giáo phận Vĩnh Long mua vào năm 1939, theo tờ đoạn mãi lập ngày **12-08-1939**, đã qua nhiều giai đoạn phát triển như sau:

- **Năm 1956**, Giáo phận bắt đầu xây dựng 1 dãy nhà lầu gồm một trệt hai lầu, 1 nhà nguyện, nhằm vào việc đào tạo chủng sinh cho Giáo phận.

- **Năm 1958**, tiếp nhận các chủng sinh (120 chủng sinh từ 9 đến 10 tuổi)

- **Năm 1961**, Linh mục Raphael Nguyễn Văn Diệp được cử đến đây để thành lập Trung tâm Mục vụ của Giáo phận.

- **Ngày 1-8-1964**, bắt đầu đón tiếp các Đại Chủng sinh từ các Giáo phận Cần Thơ, Mỹ Tho và Vĩnh Long; các Cha Xuân Bích được mời đến đảm trách việc đào tạo Linh mục.

- **Năm 1970**, Giáo phận thay thế một phần dãy nhà trệt tiền chế bằng một dãy nhà kiên cố, gồm một trệt hai lầu, làm khu Thần học, ngang với dãy nhà cũ dành cho khu Triết học.

- **Năm 1971**, các cha Xuân Bích trao việc điều hành Đại Chủng viện lại cho các linh mục Giáo phận Vĩnh Long và từ đó đến năm 1977, có các linh mục từ Cần Thơ (Cha Thuận), Long Xuyên (Cha Khả) và các cha Dòng Đa Minh (Cha Nguyễn Huy Lịch, Cha Hoàng Đắc Ánh, Cha Đỗ Xuân Quế), Dòng Tên (Cha Lê Thanh Quế) đến cộng tác giảng dạy.

- **Năm 1972**, xây thêm Nhà nguyện trong khuôn viên của Đại Chủng viện, giữa hai khu Triết học và khu Thần học.

Tuổi thọ không cao, cơ sở **Đại Chủng viện đã bị Nhà nước tỉnh Cửu Long “trưng dụng”** theo quyết định số 1957/QĐ.UBT ngày **06-09-1977** của UBND tỉnh Cửu Long. Hậu quả của việc trưng dụng này là có nhiều Linh mục giáo sư và Đại Chủng sinh đang tu học, bị cầm tù với tội danh mà các ngài không bao giờ làm, đó là tội phản động. Trong số những vị bị cầm tù mà hiện nay còn sống và phục vụ Giáo phận có: Đức Cha Tôma, Giám mục đương nhiệm Giáo phận Vĩnh Long; Cha Phaolô Lưu Văn Kiệu, Tổng Đại diện, và nhiều Cha cựu giáo sư Đại Chủng viện, các Linh mục phục vụ tại các Họ đạo trong Giáo phận.

Biên bản Kiểm kê Tài sản ngày **10-09-1977** chứng minh rằng cơ sở trên là tài sản của Giáo phận, nhằm phục vụ cho việc đào tạo Linh mục và cử hành các lễ nghi tôn giáo, cụ thể là:

- Biên bản này nói rằng tài sản mang tên Đại Chủng viện.
- Trong số tài sản Đại Chủng viện đã biên nhận, có 49 ghế dài dùng làm lễ; 01 Nhà tạm của tôn giáo (*âm vào tường*) có diện tích (0,4mx0,6m), đây

là Nhà tạm theo nghĩa tôn giáo là nơi thiêng liêng để Minh Thánh Chúa; 08 Khăn thánh phục vụ cho việc làm lễ.

- **Kể từ năm 1977** cho đến nay, cơ sở Đại Chủng viện Vĩnh Long đã thay đổi rất nhiều về mặt hình thức cũng như những sinh hoạt. Nhà nước tỉnh Vĩnh Long đã sử dụng cơ sở này làm **Cung Thiếu nhi**, rồi sau đó là **Trung tâm Hoạt động Thanh Thiếu niên**, tổ chức đủ loại hình vui chơi giải trí, trong đó có những căn tin bày bán các thứ ăn uống.... Theo dòng thời gian, cơ sở này đang trong tình trạng bị xuống cấp vì không được sửa sang.

- **Từ năm 1998** đến nay, nhiều lần các Đức Giám mục Giáo phận đã gửi đơn khiếu nại, đề nghị chính quyền tỉnh Vĩnh Long trao lại quyền sử dụng cơ sở Đại Chủng viện Vĩnh Long (Trung tâm Hoạt động Thanh Thiếu niên) để làm **Trung tâm Mục vụ cho Giáo phận**, nhằm phục vụ cho công việc giáo dục và đào tạo giáo dân, bồi dưỡng Linh mục, Tu sĩ, làm nơi Tĩnh tâm thường niên cho các Linh mục Giáo phận.

Giáo phận Vĩnh long hiện nay có hơn 200.000 giáo dân, 600 Tu sĩ nam nữ, 186 Linh mục, chúng ta thật sự **cần phải có một Trung tâm Mục vụ** như các Giáo phận khác, để đáp ứng nhu cầu mục vụ, giáo dục và đào tạo.

Văn phòng TGM xin gửi đến Quý Cha, Quý Tu sĩ Nam nữ và Anh Chị em giáo dân trong Giáo phận thông báo này, như một tư liệu lịch sử, liên quan đến cơ sở Đại Chủng viện của Giáo phận, để hiểu rõ và nhất trí với lập trường của Giáo phận, trong việc yêu cầu chính quyền tỉnh Vĩnh Long **đáp ứng nhu cầu cần thiết**, qua **Thỉnh Nguyện thư** của toàn thể Giáo phận gửi đến chính quyền.

Xin Quý Cha **hướng dẫn và giải thích** cho giáo dân trong Họ đạo biết được lịch sử của cơ sở này và hiệp thông trong lời cầu nguyện, để nhu cầu chính đáng của Giáo phận chúng ta sớm được giải quyết.

Nguyện xin Chúa ban Bình an và chúc lành cho tất cả chúng ta

VP Tòa Giám mục

THƯ HIỆP THÔNG CỦA TÒA GIÁM MỤC KONTUM
15-02-2012

TÒA GIÁM MỤC KONTUM
146 Trần Hưng Đạo - Kontum
Số 17/VT/12/tgmk
Kontum ngày 15.02.2012

Kính gửi:

Đức Cha Tôma Nguyễn Văn Tân
Giám Mục Giáo phận Vĩnh Long.
103 Đường 3/2. Tp Vĩnh Long.

Trọng kính Đức Cha,

Sống trên mảnh đất Tây Nguyên nhiều đặc thù, Giáo phận Kontum chúng con đã phải trải qua những năm tháng chiến tranh khốc liệt kéo theo bao hậu quả đau đớn. Đặc biệt từ 1972, hầu như các cơ sở của Giáo Hội phía bắc tỉnh Kontum đã bị chiến tranh tàn phá bình địa. Còn sau 1975, các cơ sở tôn giáo hầu như nằm trong tay quản lý của chính quyền. Có nơi thì mượn mà tới nay không trả như Trung tâm Tình thương; có chỗ thì tịch thu như Trường đào tạo Yao phu Cuenot ở Kontum hay Nhà thờ Hiếu Đạo ở Pleiku. Chúng con đã hơn một lần đòi lại nhưng tới nay vẫn chưa có kết quả. Hình như chẳng ai có quyền hay dám giải quyết. Hình như "không ai bảo được ai". Chẳng lẽ đây là lẽ lối hành xử của chính quyền mới?

Do đó, chúng con rất thông cảm với Đức Cha và Giáo phận Vĩnh Long khi hay biết chính quyền có chương trình biến chất Đại chủng viện Vĩnh Long mà không quan tâm tới nguyện vọng chính đáng của phía Giáo hội. Chắc hẳn dân rất bức xúc! Nổi bức xúc đó ngày càng tăng, vì tài sản của Giáo hội hầu như dần dần bị biến dạng vô tội vạ!

Chuyện tài sản của người dân, cách riêng của các Giáo hội, đã và đang làm khổ bao nhiêu người. Từ mọi phía. Nếu Giáo hội có lên tiếng đòi lại các cơ sở thuần túy tôn giáo và chính yếu, thì không chỉ "vì là tài sản vật chất", mà còn vì cái "quyền tự do tôn giáo" cũng như vì quyền lợi của những người dân thấp cổ bé miệng bị oan ức khắp nơi đã bị tước đoạt từng tấc đất tấc ruộng do mồ hôi xương máu đổ ra từ bao đời. Cụ thể và rõ ràng như vụ cưỡng chế tài sản của gia đình Ông Đoàn Văn Vươn ngày 05-01-2012 vừa qua ở Tiên Lãng. Tạ ơn Chúa, cảm ơn gia đình Ông Đoàn Văn Vươn. Vụ việc này đã và còn đang thu hút sự quan ngại của thế giới cũng như của những người tha thiết đến quê hương đất nước này! Vụ việc này "mở mắt" được nhiều người!

Về chuyện đất đai tài sản của Giáo hội, chúng con thiện nghĩ đã đến lúc giữa Giáo hội và Chính quyền cần ngồi lại giải quyết một lần sao cho nhẹ nhàng và tốt đẹp! Tội nghiệp cho nhiều người hôm nay phải gánh chịu những việc làm bất công của những người đi trước "đã nhẹ nhàng rũ tay và đập bả an toàn". Nhiều tài sản đã bị "họ" "biến hóa"! Chúng ta có thể nghĩ tới mô hình Hiệp ước Latran giữa Tòa Thánh và chính quyền Italia thời 1929 không? Giáo hội có thể đi

bước trước? Có thể đưa ra một đề nghị gợi ý "một tiến trình ba bước" như sau được không?

* Bước 1 :

Có một Ban phụ trách tài sản của Giáo hội đi thu thập toàn bộ các cơ sở của Giáo hội hiện do Nhà Nước đang quản lý từ 1954. Các Giáo phận, các Dòng tu lập danh sách này với đầy đủ chi tiết cần thiết như : cơ sở ban đầu là gì; ngày tiếp thu; sử dụng vào việc gì? Tiếp thu kiểu nào? Sau đó và nay đang sử dụng ra sao? Đề nghị cụ thể?

* Bước 2 :

Ban Tài sản cùng với các Giáo phận và Dòng tu trao đổi và thỏa thuận đi tới một danh sách phân thành 3 loại :

1) Loại 1: Gồm các chủng viện, tu viện, nhà thờ... Chiếm đoạt các cơ sở loại này cũng có nghĩa là cấm đạo! Có khác chi một con người bị chặt hết chân tay không còn hoạt động được! Loại này dứt khoát đòi lại, không có chuyện khoan nhượng!

2) Loại 2: Gồm các cơ sở giáo dục, từ thiện bác ái như trường học, bệnh viện, cô nhi viện... Loại này để chính quyền tiếp tục sử dụng theo đúng mục đích ban đầu. Nếu làm sai, tất cả các nơi đều lên tiếng phản ứng.

3) Loại 3: Là tất cả các tài sản khác như đất đai, ruộng vườn, ... Giáo hội không đòi lại các cơ sở này và để phục vụ xã hội. Loại này có thể lên tới 60% tài sản của mỗi nơi.

* Bước 3 :

Ban Tài sản sẽ trao cho chính quyền danh sách đã được thỏa thuận. Từ đó toàn thể Giáo hội Việt Nam sẽ có tiếng nói và phản ứng chung theo mục đích loại 1 và loại 2 trên đây. Không có phản ứng lẻ tẻ. Không còn phải nhìn ngó nhau. Như vậy Giáo hội đã mở lối thênh thang cho chính quyền bước tới. Như vậy sẽ tránh cho xã hội không còn phải bận tâm đối phó. Đó là một thể thức yêu Nước thiết thực và cụ thể.

Trọng kính Đức Cha,

Thay mặt toàn thể gia đình Giáo phận Kontum, chúng con hoàn toàn hiệp thông với Đức Cha và Quý Giáo phận trong việc đòi chính quyền Vĩnh Long giải quyết vụ việc có tình có lý theo đúng phép công bằng và đạo đức.

Hiệp thông trong niềm tin vào Thiên Chúa là Chủ lịch sử.

+ Micae Hoàng Đức Oanh
Giám mục Giáo phận Kontum.
http://giaophankontum.com/Tin-Tuc-240_Duc-Giam-Muc-Kon-Tum-hiep-thong-voi-Giao-phan-Vinh-Long.aspx

Linh mục Lu-y Gonzaga Nguyễn Quang Hoa bị côn đồ hành hung trên đường đi dâng lễ về.

Khoảng hơn 11 giờ, thứ Năm, ngày 23-02-2012, sau khi đi dâng lễ an táng ở làng Kon Hnong, xã Đắk Hring, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum về đến rừng cao su, cách quốc lộ 14 khoảng 3 km, linh mục Nguyễn Quang Hoa - cỡi chiếc xe máy- đang vừa đi vừa thì thầm bài thánh ca trong lễ an táng sáng nay thì nghe tiếng một xe máy khác chạy gần, rồi bỗng một tiếng bốp ở sau lưng, đau đến quắn người. Ngài choáng váng, chưa kịp phản ứng gì thì liên tiếp bị 2 thanh sắt vuông (3 cm) lần lượt đánh vào người tới tấp. Ngài đau đến nỗi không thể rú ga nhanh hơn được, tưởng chừng như sắp ngã, thì thấy chiếc xe vọt lên chặn đầu lại. Trên xe có 3 người, một tên cầm lái, còn hai tên cầm 2 thanh sắt vuông đánh tiếp. Ngài té xuống xe và đưa hai tay lên che đầu, kéo bẻ đầu thì vong mạng.

Chúng đánh liên tiếp vào đầu, tay, vai, lưng, bụng khiến vị linh mục quy xuống bên chiếc xe gần máy. Chúng cũng đánh một cái trúng ngay chiếc đồng hồ đeo tay, chiếc đồng hồ văng ra bể nát, kéo cổ tay ngài bị rách một đường. Sau những cú đòn kinh ác liên tiếp như thế, ngài thấy máu từ trên tay chảy xuống và từ trong người tuôn ra ướt cả y phục. Cha bỏ chạy vào rừng, chúng đuổi theo đánh tiếp. Chạy xuống một triền dốc nhưng rồi cảm thấy không ổn, ngài lại chạy lên cao, bọn chúng vẫn bám theo. Nhưng thật may mắn cho ngài, sau khi bị đánh bầm dập như thế, ngài vẫn còn tỉnh và nghĩ đến việc thủ thân nên quay lại. Chúng nó từ dưới chạy lên, thấy ngài chuẩn bị phản công, liền cầm thấy sợ hãi và lập tức rút lui, vừa rút vừa nói với nhau: "Đánh thế là đủ rồi". Khi quay lại hiện trường, cha Hoa thấy xe gần máy bị đánh bể nát, còn chiếc đồng hồ thì chúng ném vào hồ nước gần đó. Hậu quả là cha bị thương tích đầy mình và nhất là dập phổi, theo bác sĩ kết luận.

Tòa giám mục Kon Tum cho biết: Từ trước đến nay vùng xung quanh giáo xứ Kon Hring chỉ được làm lễ Chúa Nhật tại trung tâm hoặc tại những điểm được phép; các làng lân cận khác thì kể cả lễ an táng chính quyền xã cũng không cho cử hành (trái với luật Tôn giáo Nhà nước đã ban hành về lễ tang, giỗ, có quyền làm tại tư gia). Sau nhiều lần tòa giám mục trao đổi với nhà cầm quyền xã, họ vẫn không đồng ý, nhưng các cha vẫn làm theo Luật. Làng Kon Hnong này Cha Hoa đã dâng lễ an táng 5 lần, lần này bị như thế này? Ai cũng biết là do bàn tay nào chỉ đạo!

Theo VRNs 27-02-2012

HOAKỲ và Châu Á-TBD

—Lê Minh Nguyên 19-02-2012—



Chính sách của Hoa Kỳ ở Châu Á-Thái Bình Dương (CA-TBD) nói chung và vùng Đông Nam Á cùng đất nước Việt Nam nói riêng được nổi bật bởi ba đặc điểm: thứ nhất là yếu tố Trung Quốc nhưng không phải chỉ Trung Quốc, thứ hai là trụ xoay chiến lược (strategic pivot), và thứ ba là đón đầu (hedging).

Chính sách này, trong khi nó phục vụ quyền lợi cốt lõi của Hoa Kỳ ở CA-TBD, nó cũng tạo ra một môi trường thuận tiện cho dân chúng đang sống trong các chế độ độc tài còn sót lại ở Á Châu, một môi trường thuận tiện để đứng lên đòi lại quyền sống của mình, vì đang có được sự hậu thuẫn của thế giới, nhất là trong thời đại thông tin và Internet.

Hoa Kỳ từ lâu đã nhận thấy rằng sự giàu thịnh của HK trong Thế kỷ 21 là ở CA-TBD chứ không phải ở sa mạc Iraq hay núi rừng A Phú Hãn, nhưng vì biến cố khủng bố năm 2001 đã làm đảo lộn chính sách ngoại giao của HK. Họ đã tập trung sức mạnh vào vùng Trung Đông và đương đầu với tổ chức khủng bố al-Qaida. Trong khi đó TQ hưởng được sự lơ là bỏ ngõ ở CA-TBD về an ninh và cả thế giới về kinh tế.

Ta thấy thập niên 1990s dưới sự lãnh đạo của tổng thống đối nội Bill Clinton, ông tập trung nhiều năng lực vào bên trong HK và để dãi với TQ trên bình diện thế giới. Trong thời kỳ này các công ty HK hay lực lượng tư bản tự do (liberal capitalism) kết hợp với tư bản nhà nước của TQ (state capitalism) qua các xí nghiệp quốc doanh, ồ ạt mang tư bản và kỹ thuật đầu tư vào TQ để khai thác tình trạng nhân công rẻ mạt. Phía TQ có nhân công, có đất, còn phía HK có tiền và có kiến thức về kỹ thuật và quản trị. Sự kết hợp này đưa đến hàng hóa rẻ tràn ngập thị trường thế giới, nhưng đồng thời các công việc sản xuất ở HK dần dà được xuất cảng gần hết qua TQ mà hậu quả là ngày nay HK bị thất nghiệp cao. TT Obama đã hỏi ông Steve Jobs của Apple là liệu có lấy lại được các công việc sản xuất đã bị mất qua TQ không, và ông Jobs đã trả lời là không.

Ta cũng thấy trong thập niên 2000s sau đó, vì biến cố al-Qaida tấn công HK mà HK bị sa lầy trong hai cuộc chiến ở Iraq và A Phú Hãn với

những chi phí khổng lồ, đồng thời tạo một khoảng chân không quyền lực ở CA-TBD mặc dù HK đã hiện hữu ở vùng này từng cả thế kỷ. Nhìn chung, trong khi HK vừa bị mất công ăn việc làm, vừa bị chảy máu kinh tế cho hai cuộc chiến, thì trong hai thập kỷ qua TQ được thoải mái để phát triển kinh tế và tránh né để không gánh vác một trách nhiệm gì như một siêu cường trường thành trong thế giới.

Tổng thống Obama sau khi nhậm chức, muốn xoay chuyển chính sách đối ngoại của HK, ông đã tính sai về phản ứng của TQ khi ông mềm mỏng đưa cành olive cho TQ. TT Obama muốn HK lấy lòng thế giới bằng quyền lực mềm, thay vì sử dụng quyền lực cứng như dưới thời TT Bush mà có thể coi là gần đồng nghĩa với "thuận ta thì sống nghịch ta thì chết" (you are with us or against us) với các quốc gia khác trong vấn đề khủng bố. TT Obama đã tiếp xúc lom khom với các nguyên thủ quốc gia thế giới, mặc dù thực tế không có những tương nhượng gì quá đáng. Nhưng TQ đã thông dịch sai và cho rằng cung cách này là dấu hiệu HK đã suy nhược, cho nên TQ càng trỗi lên một cách hung hãn. Hậu quả là HK xét lại chính sách của họ đối với TQ và đã áp dụng một chính sách cứng rắn hơn mà ta thấy rõ ràng nhất là năm 2010 với các lời tuyên bố của bà ngoại trưởng Hillary Clinton ở Việt Nam, bộ trưởng quốc phòng Robert Gates ở Singapore và Nam Dương, và TT Obama ở Bali và Úc năm 2011. Các chiến lược gia cho rằng sự hung hãn này của TQ ở Đông Bắc Á và Đông Nam Á đã vô hình chung tạo nên một cơ hội quý giá và gần như là một món quà cho HK vì 10 quốc gia trong khối ASEAN cho đến Nhật Bản, Nam Hàn, Ấn Độ, Úc v.v.. cảm thấy bất an và bị đe dọa về an ninh nên đều cầu cứu đến sự can thiệp của HK mà không xua đuổi hay đặt một điều kiện gì với HK như trước đây ở Nhật và Phi, tạo điều kiện cho HK dễ dàng xây dựng lại quyền lực ở CA-TBD.

Trở lại đặc điểm thứ nhất của chính sách HK ở CA-TBD về «yếu tố TQ nhưng không phải chỉ TQ», HK thấy rõ rằng sự thịnh vượng về kinh tế ở CA-TBD ngày càng mạnh mẽ với đà phát triển thương mại và kỹ thuật đang càng ngày càng tập nập. Nơi

đây, với dân số hơn phân nửa của thế giới, TQ là nhà sản xuất của thế giới, Ấn Độ là nhà cung cấp dịch vụ, Nhật Bản là cường quốc kinh tế thứ ba, mức phát triển của vùng là từ 5% đến 12% cho đa số các nước, so với mức 1% đến 4% cho các quốc gia Tây phương. Sự thịnh vượng của HK đòi hỏi một sự tham dự vào sinh hoạt kinh tế nhận nhịp này và làm sao chiếm lại được thị trường mà HK đã bỏ ngõ trong các thập niên qua.

Cho nên ta thấy tuy HK tham dự sau (2010) nhưng lại tích cực vận động cho một tổ chức kinh tế có tên là Nhóm Đối Tác Xuyên Thái Bình Dương (TPP). Hiện nay HK và CSVN đang thương thảo về các điều kiện để cho VN gia nhập TPP, nhất là lãnh vực các xí nghiệp nhà nước cần chấm dứt tình trạng cạnh tranh không công bằng do chính quyền CSVN bơm tiền vào hỗ trợ. Cộng đồng người Việt tại HK đã và đang tích cực vận động Tòa Bạch Ốc bằng hình thức quyền góp chữ ký, do đài truyền hình STBN khởi xướng để yêu cầu TT Obama khi thương thảo kinh tế thì không thể thiếu sót yếu tố nhân quyền và cần coi nó là yếu tố nội tại đương nhiên của nền kinh tế tự do. Người Việt ở HK đã tích cực tham gia và vận động thêm người ký tên cho chiến dịch đòi nhân quyền này.

Dù có dùng danh từ gì đi nữa trong mối liên hệ thì TQ cũng vừa là đối tác, vừa là đối thủ của HK. Nhìn chuyến đi HK của ông Tập Cận Bình vào giữa tháng 2-2012 thì chúng ta thấy rõ. Một mặt HK nâng niu tiếp đón nồng hậu như một đại quốc khách, dùng phó TT Joe Biden để tạo liên hệ thân thiện cá nhân tốt đẹp với ông ta, nhưng một mặt cũng răn cảnh cáo TQ cần chấm dứt tình trạng hành xử như một đứa trẻ vị thành niên, mỗi chút là đòi bình đẳng, tương kính, tôn trọng lẫn nhau, nhưng thường xuyên vô trách nhiệm, không tôn trọng luật quốc tế, viện dẫn mình là một đất nước còn đang phát triển, chứ chưa đạt được trình độ phát triển như phương tây.

Chính sách của HK ở CA-TBD bị ảnh hưởng nặng nề yếu tố TQ, nhưng chính sách này không phải chỉ vì e ngại TQ, mà là sự giàu thịnh của HK đòi hỏi HK tham dự tích cực vào CA-TBD như một siêu cường chạy trước trong một cuộc đua. Ta thấy TPP không có TQ. TQ trách HK sao không mời và HK nói rằng đây là một tổ chức mở, ai muốn vào thì vào chứ không phải đợi mời mới vào, nhưng vẫn là phải tôn trọng luật chơi, mà luật chơi này là do HK đặt ra. Nếu TQ vào và chấp nhận luật chơi này thì về

phía HK họ không cần phải làm thêm gì nhiều, nhưng phía TQ thì phải thay đổi rất nhiều, nhất là trong lãnh vực sản phẩm xanh mà TQ hiện giờ khó thay đổi được. Thí dụ như trong 153 sản phẩm xanh do HK đề nghị cho thuế suất của TPP là 5%, thì thuế suất quân bình của HK là 1.4%, trong khi của TQ là 7%. Như vậy HK không cần làm thêm, nhưng TQ thì phải vất vả nếu muốn vào thị trường này. Chính sách có mục đích phục vụ nền kinh tế HK qua thị trường ở vùng này, cho nên an ninh vùng này phải được ổn định, và nếu muốn an ninh được ổn định thì các giá trị tự do dân chủ phải được phát huy, như ở Âu Châu, Mỹ Châu hay Úc Châu. Nó tiềm ẩn một ý muốn thâm sâu là TQ phải được dân chủ hóa (VN cũng vậy) vì các quốc gia dân chủ chuộng ổn định và không đe dọa láng giềng.

Đặc điểm thứ hai của chính sách HK ở CA-TBD là trụ xoay chiến lược. Đây là một quan niệm mới của chính quyền Obama, khác hẳn với bao vây và ngăn chặn của thời Chiến Tranh Lạnh. Ở điểm này, trên bình diện an ninh, HK xem CA-TBD là trụ cột trong chính sách đối ngoại của HK, nhưng đây là trụ cột có thể xoay theo tình hình biến chuyển của các đối tác trong vùng, nhất là TQ. Nếu TQ vươn lên trong hòa bình thì trụ cột này sẽ dẫn dắt chính sách ngoại giao HK theo chiều hướng hòa bình, nếu TQ vươn lên một cách hung hãn như trong ba năm qua thì trụ cột này sẽ xoay theo hướng một chính sách ngoại giao cứng rắn để kèm chế, giữ thăng bằng, không cho bá quyền như ta thấy trong gần 2 năm qua. Điểm này đòi hỏi HK duy trì một sức mạnh quân sự đáng kể và một hệ thống đồng minh trong vùng. Việc đặt các căn cứ quân sự như bốn tàu chiến cận duyên tối tân ở Singapore, hay vài ngàn Thủy quân lục chiến ở Úc, có tính cách nói lên tình trạng đồng minh nhiều hơn là sự biểu dương lực lượng. Ngày 8-2-2012, đại sứ Singapore, K. Shanmugam lên tiếng cảnh báo ở Washington DC rằng các ứng cử viên tổng thống Cộng Hòa không nên đánh giá thấp sự phản ứng của TQ khi mạnh mẽ chống TQ vì sẽ gây ra một thực tế mới bất ổn trong khu vực mà không ai muốn. Điều này nói lên rằng liên hệ HK-TQ là một liên hệ đan dệt và phức tạp, nó quấn quýt nhiều yếu tố tình-thù rục rắng lẫn lộn nhau, chứ không phải đơn thuần và dứt khoát đối đầu giữa 2 phe tự do và CS như dưới thời Chiến Tranh Lạnh. Chính vì vậy mà chính quyền Obama muốn giữ sự uyển chuyển trong việc đối phó bằng trụ xoay chiến lược.

Đặc điểm thứ ba của chính sách HK ở CA-TBD là «đón đầu». Nó hàm ý HK lúc nào cũng có một bước trước và một sự chuẩn bị, sự đón đầu này để áp dụng cho mọi tình huống, tích cực như trời dậy hòa bình, hay tiêu cực như trời dậy hung hãn. Sự đón đầu này đã được thể hiện trong gần 3 năm qua, như ta thấy dù HK bắt buộc phải cắt giảm ngân sách quốc phòng nhưng vẫn duy trì và dòn thêm sức mạnh về CA-TBD. Sự hy sinh là ở Âu Châu và Trung Đông. HK từ bỏ chính sách duy trì sức mạnh khổng lồ 2 biển cùng một lúc để theo chính sách duy trì sức mạnh khổng lồ ở CA-TBD. Sự đón đầu được thể hiện qua sự liên kết với Ấn Độ mà hệ quả là Ấn Độ sau đó theo chủ trương hướng đông, với Nhật Bản qua sự tăng cường sức mạnh hải quân của Nhật và HK tái xác nhận các đảo mà Nhật đang có tranh chấp với TQ là bao gồm trong liên minh quân sự, với Úc mà vị trí chiến lược quan trọng, với hai vai của châu lục này gánh vác hai biển Ấn Độ Dương và TBD, trong khi phía bắc có các quần đảo che chắn và nằm ngoài tầm hỏa tiễn diệt hạm của TQ. Sự đón đầu về các giá trị tự do dân chủ được thể hiện qua việc Miến Điện đã chuyển đổi chế độ, tháo bỏ độc tài quân phiệt, xây dựng dân chủ tự do, với sự tích cực liên hệ và hỗ trợ của HK, và gần đây chính quyền Obama đã tích cực lên tiếng về nhân quyền ở TQ và VN. Việc đón đầu này cũng nằm trên mặt trận kinh tế qua TPP để HK có vai trò chủ động trong thị trường của vùng này, không để TQ ngang nhiên một mình một chợ.

HK luôn tuyên bố là không có ý định ngăn chặn sự trỗi dậy của TQ, miễn là sự trỗi dậy ấy trong hòa bình, có tinh thần trách nhiệm với cộng đồng thế giới và tôn trọng luật pháp quốc tế, không tiếp tục viện dẫn mình là một nước chậm tiến để thủ lợi bằng cách chơi gian, phá luật, bá quyền hay đe dọa hòa bình an ninh thế giới. Tuy nhiên, dù muốn dù không, sự vùng lên của TQ vẫn làm cho HK xem là một đối thủ và là một đối thủ mà HK phải thân thiện vì những quyền lợi chông chéo với nhau và hai bên cần lẫn nhau. Sự phát triển của TQ không thể thiếu HK và ngược lại, sự giàu thịnh của HK trong Thế kỷ 21 không thể thiếu TQ, và thực tế TQ là một chủ nợ lớn nhất của HK.

Với bối cảnh này thì chính sách của HK ở CA-TBD nói chung và ĐNÁ cũng như Việt Nam nói riêng đã tạo ra cho nơi này một môi trường thuận lợi cho các dân tộc bị trị đang sống

trong các chế độ độc tài có một cơ hội để vùng lên. Môi trường thế giới của ngày hôm nay với Mùa Xuân Á Rập mà đặc tính của nó là sự vùng dậy mạnh mẽ của quần chúng, đứng lên dẹp bỏ các chế độ độc tài không còn thích hợp để cai trị một đại khối quần chúng có hiểu biết và kiến thức do Thời Đại Thông Tin cung cấp. Mùa Xuân Á Châu đang âm ỉ ở TQ và Việt Nam, nó chỉ chờ cơ hội khi có một môi trường thuận tiện thì sẽ vùng lên, và môi trường thuận tiện này đang hình thành qua chính sách của HK ở CA-TBD.

Chúng ta thấy phái đoàn 4 nghị sĩ HK mà trong đó có ông John McCain và Joe Lieberman trong tháng 2-2012 đã đến VN thăm các nhà dân chủ như Nguyễn Văn Đài, Phạm Hồng Sơn, Lê Quốc Quân. Ông Phụ tá Ngoại trưởng HK Kurt Campbell cũng đến VN và lên tiếng đòi VN phải tôn trọng nhân quyền nếu muốn có những bước tiến nhiều hơn nữa trong mối liên hệ và giúp đỡ của HK. Ở Hạ viện HK cũng trong tháng 2-2012, Tiểu ban Ngoại giao Hạ viện đã thông qua Đạo Luật Nhân Quyền và cơ hội để toàn thể Hạ viện và Thượng viện thông qua rất cao cho năm bầu cử này. Trong khi đó quần chúng hải ngoại rất quan tâm và luôn tham gia vào những cơ hội có được để bày tỏ với chính quyền HK, Canada, Úc, Liên Hiệp Âu Châu về ước muốn nhân quyền và tự do dân chủ sớm có được trên quê hương VN.

Tình trạng của Việt Nam hiện nay rất rõ ràng là CSVN không thể nào duy trì nguyên trạng (status quo) được nữa qua khẩu hiệu «ổn định để phát triển» tức ổn định hay giữ y hiện trạng chính trị để phát triển kinh tế. Áp lực từ thế giới với Mùa Xuân Á Rập, của HK với chính sách mới ở CA-TBD, của cộng đồng người Việt hải ngoại, của láng giềng Miến Điện, của quần chúng từ hạ tầng nén lên, bắt buộc VN phải thay đổi. Do đó, CSVN chỉ còn có hai chọn lựa mà thôi, ngoài ra không còn có cách nào khác, kể cả cách dán thuốc dán hiện nay qua các nhãn hiệu như sửa hiến pháp, làm luật biểu tình, hay đích thân thủ tướng chỉ đạo tro trên (ông ta là luật, chỉ đạo Tòa án Nhân dân Tối cao, truyền thông báo chí v.v...) việc cướp đất Đoàn Văn Vươn ở Tiên Lãng để hầu kéo dài tình trạng không muốn thay đổi. CSVN hoặc phải thay đổi thực sự từ trên xuống như đã và đang xảy ra ở Miến Điện, hay dân phải vùng lên để thay đổi từ dưới lên như đã xảy ra ở Tunisia, Ai Cập, Libya và hiện nay ở Syria.

Nhưng vấn nạn của CSVN là

LỜI KÊU GỌI CÁ NHÂN

gởi đến 90 triệu đồng bào

—Châu Xuân Nguyễn 27-02-2012—

không phải họ không biết điều này, mà là họ biết nhưng không thể làm được một sự thay đổi từ trên xuống như ở Miến Điện. Lý do là vì đảng CSVN với khoảng 3.5 triệu đảng viên đã trở thành một con khủng long, vận hành bởi các phe nhóm đặc quyền đặc lợi, lãnh đạo bởi các ông vua tập thể như cựu chủ tịch quốc hội CSVN Nguyễn Văn An nhận xét, cho nên không thể thay đổi được. Vì vậy, họ chỉ còn tìm cách kéo dài để trục lợi cho thật nhiều hơn qua bấy sâu tham nhũng như chính chủ tịch nước Trương Tấn Sang nhận xét, cũng như tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng kêu than là chế độ có thể sụp đổ trong Hội nghị Trung ương vào cuối tháng 12-2011, và đàn áp dã man hơn để dập tắt những tiếng nói đòi tự do dân chủ hay toàn vẹn lãnh thổ.

Do đó con đường sẽ xảy ra ở VN chỉ còn là sự vùng lên của quần chúng. Như Hà Sĩ Phu nhận xét, cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, và vai trò của các tổ chức chính trị, hải ngoại cũng như trong nước, là trợ lực (empower) cho quần chúng và sát cánh cùng quần chúng khi họ quyết định đứng lên, cung cấp cho họ những thông tin đầy đủ và trung thực, giúp đỡ phương tiện tinh thần và vật chất, tích cực vận động quốc tế để hậu thuẫn, phổ biến mạnh mẽ hình ảnh và tin tức mà quần chúng đưa ra được đến các chính quyền, tổ chức nhân quyền và nhân dân thế giới, và bằng tất cả những cách khác mà các tổ chức chính trị có khả năng, cũng như bằng sự dấn thân của các cán bộ.

Một giọt nước không làm được cơn mưa rào, nhưng cơn mưa rào nào cũng đều được làm bằng những giọt nước. Cùng nhau quan tâm, tham dự và tranh đấu, chắc chắn dân tộc và đất nước của chúng ta sẽ có ngày vinh quang trong một thể chế chính trị dân chủ pháp trị thực sự và một đất nước có chủ quyền, dù địa chính trị có cận kề một siêu cường như TQ.

© *Đàn Chim Việt*

**Đấu tranh hoà bình,
bất bạo động.
Phơi bày phổ biến sự
thật về Hồ Chí
Minh.
Giải thể chế độ Cộng
sản độc tài.**

Kính thưa đồng bào,
Theo đánh giá của tôi, giờ phút này là giờ phút cao điểm của lòng dân đối với nhà cầm quyền CS. Sau đây là tóm tắt các điều tôi nhận xét:

1- Kinh tế khủng hoảng bắt đầu ảnh hưởng sâu rộng đến quần chúng. Bất động sản là tê liệt và không vực dậy được trong ít nhất 3 năm, Thị trường Chứng khoán đang bị vực dậy giả tạo vì lãi suất còn rất cao và thanh khoản Ngân hàng (NH) là bế tắc. Hệ thống NH đang trên đà suy sụp vì thanh khoản yếu kém. Doanh nghiệp Nhà nước thì chỉ chờ chết mà thôi vì tham nhũng băng hoại tất cả 21 Tập đoàn và Tổng Công ty.

Điều quan trọng là 90 triệu dân nhìn thấy sự bất tài của CS trong việc giải quyết những vấn nạn này và một thành phần đại đa số người dân nhìn thấy khủng hoảng này: sẽ có rất nhiều Doanh nghiệp không bao giờ mở cửa lại và viễn ảnh khủng hoảng này kéo dài ít nhất 3 năm, nếu không là 5 năm nữa.

Những điều này tôi viết rất nhiều trong các dự báo của tôi từ 3 năm qua tại trang [chouxuannguyen](http://chouxuannguyen.com) này.

Với toàn VN có 600.000 doanh nghiệp thì hơn phân nửa đã đóng cửa hay giảm mức độ sản xuất, điều này rất hiển nhiên tại Sài Gòn và Hà Nội.

Thất nghiệp là một nỗi lo sợ có cơ sở bây giờ. Có người bảo tôi: hồi xưa người VN ăn bo còn không chống CS thì tại sao bây giờ lại chống? Câu trả lời của tôi rằng: hồi đó ăn bo bo nhưng không có nợ, những món nợ không bao giờ trả được như nợ xã hội đen, nợ cầm cố nhà cửa cha mẹ để lại, nợ máy móc sản xuất, nợ chứng khoán, nợ căn hộ đầu tư sai lầm... đó là những loại nợ đưa người dân đến bờ vực thẳm và phải đứng dậy giải thể chế độ này.

2- Phong trào thỉnh nguyện thư cho Việt Khang là điều chứng tỏ hùng hồn cho 90 triệu người dân

VN tại VN nhìn thấy tấm lòng kiêu bào của Người Việt Hải Ngoại (NVHN). Tấm lòng đó không như tuyên truyền dối trá của CS rằng NVHN là thế lực thù địch, là tranh giành quyền lực v.v... Theo suy nghĩ của tôi và 3 triệu NVHN, quyền lực là điều miễn cưỡng nhất họ chấp nhận phải gánh vác (điển hình là phần nhiều NVHN chỉ trích cho ĐCS sập nhưng họ chưa có suy nghĩ, chuẩn bị để chấp chính. Điều này không có nghĩa là họ chỉ thích đá phá CS nhưng điều đó chứng minh rằng họ thà sống an nhàn ở quốc gia thứ 3 hơn là nắm quyền lực).

Tấm lòng NVHN là đau đau muốn 90 triệu người VN còn lại được hưởng tự do ngôn luận, tôn giáo, nhân quyền, hội họp, tự quyết mà đám CS đã cướp đi một cách trắng trợn và khi bị đòi hỏi phải trả lại những quyền cơ bản này thì họ bỏ tù hàng loạt, tù anh Cù Huy Hà Vũ, Trần Huỳnh Duy Thức v.v... Và đến bây giờ, những người VN bé nhỏ, không tầm tiếng, chỉ phản đối qua thơ nhạc cũng bị vào tù.

3- Qua cuộc điều trần ngày 24-02-2012 của tiểu Ủy ban Liên hiệp Ngoại giao, Ngoại thương và Quốc phòng của Quốc hội Liên bang Úc, có một câu hỏi của Ngài Micheal Denby mà sau này tôi biết là Chủ nhiệm Ủy ban (đây chỉ là Tiểu ủy ban). Câu hỏi này là câu hỏi cuối cùng sau khi biết quan điểm chúng tôi về VC. Khi Ngài Chủ tịch tuyên bố cho một câu hỏi cuối cùng thì Ngài Denby nói rằng câu hỏi này có 2 phần, phần thứ nhất: Theo quan điểm của các anh chị thì mối quan hệ giữa VN & TQ như thế nào và câu hỏi thứ hai là các anh chị có thấy một Gorbachov trong hàng ngũ ĐCS hay không. Lúc đó tôi chỉ trả lời theo phản xạ, không nghĩ sâu xa về lý do và hình thức của câu hỏi (không có thời giờ để suy nghĩ). Tôi trả lời rằng chúng tôi nhận thấy quan hệ VN & TQ đang tách dần ra

(drfitting apart) và điều chứng minh là VN lệ thuộc Mỹ vào vũ khí và Mỹ đặt điều kiện trao đổi giữa vũ khí và nhân quyền (điều này Tiểu Ủy ban biết rất rõ). Về câu trả lời phân hai thì tôi nói rằng tôi theo dõi những đấu đá nội bộ của ĐCS rất sâu và chỉ thấy họ đấu đá tùm lum, không thấy một cánh nào rõ ràng để có thể thành cánh Gorbachov, và điều quan trọng là chúng tôi không thể tin được những người CS này.

Khi về, nhóm chúng tôi thảo luận thì thấy rằng (khác với hệ thống chính trị Mỹ, với hệ thống Úc, những Đại biểu Quốc hội là những người trực tiếp báo cáo cho Thủ tướng và Bộ trưởng Ngoại giao và Quốc phòng để hình thành chính sách vì Bộ trưởng không có thời giờ để đi tìm hiểu thực trạng cả ngàn nhóm v.v..) tương tự như thuyết Domino CS thời thập niên 1950, Úc và Mỹ hiện giờ rất lo ngại ý đồ bành trướng của TQ. Nếu không hành động bây giờ, đợi đến khi TQ hóa giải VN, rồi Philippin, rồi Nam Hàn, rồi Nhật Bản ở Biển Đông và Thái Bình Dương, thì lúc đó Mỹ và Úc sẽ đối diện với một đại nạn lớn hơn đại nạn bây giờ (bỏ Nam VN). Lúc đó sẽ phải có quân ở Singapore (không dễ), Thái Lan, Miến Điện, cảng quân sự ở Singapore v.v... Điều này về chính trị bản địa thì rất khó chấp nhận mà về tổn phí sinh mạng và chi phí quốc phòng sẽ rất rất cao. Viễn ảnh này cho thấy Afghanistan và Iraq, 2 nước này chỉ là một trò chơi so với bành trướng TQ lúc bấy giờ. Người Úc, Mỹ họ vạch định chiến lược 50 hay 100 năm trước đó (nhưng đôi khi thực hiện không nổi vì lý do chính trị, điển hình là thuyết Domino CS và Nam VN).

Chính vì thế, để giải quyết vấn đề TQ, cách ít tốn kém nhất là chỉ cần 2.500 lính TQLC Mỹ ở Darwin, Úc, cảng quân sự ở Singapore như bây giờ, cộng với biển VN thành dân chủ (với một CP hậu CS, vì Mỹ và Úc biết tổng là lòng dân 90 triệu người đều muốn ngã về Mỹ, chỉ có nhóm nhỏ cầm quyền là vẫn bám theo TQ). Khi đó, mở lại cảng Subic ở Phillipin, mở cảng Cam Ranh 50 năm thì cả một hải trình

(free sea lane) của một Biển đông sẽ không còn bị đe dọa nữa. Hải trình này đưa 90% dầu thô từ Trung Đông đến Nhật và Hàn Quốc cùng cả một hệ thống mậu dịch vùng Châu Á Thái Bình Dương.

Nhóm chúng tôi nhìn thấy đây là một lý do nữa mà Mỹ và Úc ủng hộ phong trào nhân quyền. Dĩ nhiên lý do quan trọng nhất vẫn là cho 90 triệu người VN có đầy đủ quyền con người.

4- Vụ Tiên Lãng chứng minh được rất nhiều cho 90 triệu người dân là một hệ thống cường hào ác bá, bao che sai phạm khắp 64 tỉnh thành, điều đó cũng giải thích tại sao chúng ta có hằng trăm ngàn oan khiếu kiện. Một điều nữa chứng tỏ Tiên Lãng là chuyện mua quan bán tước đây đây, hệ thống địa phương phải tự bươn chải cướp đất (từ đó lạm dụng quyền lực để cướp thêm) hầu vận hành địa phương rồi lại cống nạp thêm cho Trung ương. Điều này chứng tỏ qua 66 năm cầm quyền, CS vẫn dùng quyền lực của những nhóm nhỏ để kinh tài (như thời chiến tranh Nam Bắc VN) và hậu quả là đại bộ phận Nông dân phải chịu cảnh cường hào ác bá nhân danh nhà cầm quyền cướp đất của họ.

Và lại, địa phương sống nhờ tham nhũng đầu tư công. Hội nghị 3 khóa XI kêu gọi tái cấu trúc đầu tư công, số tiền cho đầu tư công cắt phân nửa. Tiền mua quan bán tước cho những lãnh chúa địa phương đã chung chi đầy đủ sau Đại hội XI tháng 01-2011, bây giờ cắt đầu tư công là cắt lợi nhuận mà không bớt giá mua, đó là lý do địa phương 64 tỉnh thành đang quay lại ăn thịt 3 Dũng đây.

5- Sự phân hóa cực kỳ của ĐCS. Qua vụ Tiên Lãng chúng ta thấy rất rõ, phe 3 Dũng đang phải đối mặt với phe sắp nổi (lúc trước lu mờ) là Trọng Lú kết hợp với phe Tư Sang. Hiệu chứng “trâu cột ghét trâu ăn” được nhìn thấy rất rõ. Phe 3 Dũng ăn ngập đầu ở 22 Bộ và Tập đoàn. Số nợ của TĐ là hơn 90 tỉ usd, nhà băng là 70 tỉ usd nợ xấu, mua quan bán tước của Tập đoàn và hệ thống nhà băng là quá lộ liễu (ngay cả đưa con gái nắm nhà băng và tài chính).

Còn phần đảng và Trọng Lú thì chi ăn “bạc lẻ” (so với Tập đoàn) như cướp đất 36 tỉnh thành, phải ăn chia với tư bản địa ốc (dầu vậy chỉ là bạc tỉ vnd thì thấm gì với tỉ usd của 3 Dũng).

Chính sự đấu đá vì trâu cột ghét trâu ăn mà phe Bí thư Thành ủy Hải Phòng lên mặt thách thức 3 Dũng cùng với sự chống lưng của phe Trọng Lú. Điểm này phơi bày sự thật trần truồng cho 90 triệu dân VN là chúng nó chỉ đấu đá vì quyền lợi chứ cuộc sống hạnh phúc của 90 triệu dân bị đẩy qua một bên.

6- Chính Trọng Lú tuyên bố là ĐCS đang có lâm nguy diệt vong tại hội nghị 4 khóa XI này. Một phần của tuyên bố này nhắm vào những chuyện tham nhũng cực kỳ táo bạo của phe 3 Dũng về NH, DNNN. Bất cứ vì lý do gì, sự hấp hối của đảng không còn là những ước mơ của lòng dân mà nó đang là hiện thực.

7- Chưa bao giờ cộng đồng mạng lại tấn công ĐCS trực diện như thế này, hãy so sánh những bài viết từ hồi kỷ niệm đảng CS 03-02-2012 đến giờ, đọc những comments sẽ thấy thái độ bây giờ khác 3 năm về trước rất nhiều. Hàng ngàn trang mạng, mỗi trang có hàng ngàn độc giả và hàng ngàn comments, Công An Mạng nào làm cho xuê, nội chuyện ghi nick xuống còn không đủ thì giờ chứ đừng nói sưu tra rồi bắt bớ tại địa phương, hàng trăm ngàn hàng triệu người viết comment chống đối thì CAM chỉ có đủ người để bắt những SV Công giáo thôi

8- Qua kiến nghị Việt Khang, chúng ta thấy rõ là CP vẫn minh chỉ hành động khi lòng dân hành động bằng cách kiến nghị, biểu tình. Obama đang tìm những hình ảnh biểu tình, thỉnh nguyện của 90 triệu dân VN tại VN. Họ không thể hành động cho chúng ta nếu chúng ta không chỉ rõ cho họ là chúng ta (tập hợp qua kiến nghị hay biểu tình) muốn họ hành động giúp chúng ta.

Một bằng chứng nữa là Tunisia, Ai Cập, Lybia, Syria... Nếu người dân không sợ cái chết và dấn thân chống lại bạo quyền thì người Mỹ và thế giới sẽ hành động giúp họ. Nếu chúng ta im tiếng vì sợ hãi thì họ không có thông điệp rõ ràng là

90 triệu người dân muốn thế, họ nghĩ là chỉ cộng đồng hải ngoại muốn thế mà thôi.

Trên đây là 8 lý do tôi nhận thấy, có thể những bạn khác thấy nhiều điểm hơn, tôi mời các bạn cho thêm ý kiến.

Chín mươi triệu người VN phải làm gì để góp phần giải thể CS (nếu trẻ chuyển tàu lúc này thì CS có thể ngồi đó thêm 50 hay 100 năm nữa, hãy suy nghĩ viễn ảnh CS ngồi đó 100 năm nữa).

1a. Hãy gia nhập Thiên Chúa Giáo hay tham gia đốt nến cầu nguyện. Đông Đức, Romania, Đông Âu nói chung sụp đổ bắt đầu từ đốt nến cầu nguyện.

2a. Xuống đường biểu tình và chấp nhận đàn áp, càng nhiều người biểu tình thì thông điệp cho thế giới càng rõ ràng hơn, lúc đó Mỹ và thế giới sẽ can thiệp như kêu gọi nhà cầm quyền chấm dứt đàn áp biểu tình, nếu tổn thất nhân mạng thì đưa vào Nghị quyết LHQ. Biểu tình khắp 64 tỉnh thành, chúng tôi, hệ thống truyền thông sẽ loan tin đầy đủ cho đầu CS bung bít. Hãy chụp hình, quay video và gửi cho chúng tôi. Khi những thành phần còn lại chưa quyết định xuống đường thì khi xem những video và hình ảnh này, họ sẽ quyết định xuống đường, đó là sức mạnh của truyền thông lê trái. Chúng ta nhận thấy điều này rõ nhất qua vụ Tiễn Lăng.

Có vài người ở Nam VN nói cho tôi biết người Nam sôi sục giải thể CS từ 36 năm nay, nhưng vì sợ bạo lực CS, nhưng khi miền Bắc dẫn đầu (vì họ ít sợ hơn vì ko phải qua 30-04-1975) thì một khi miền Nam nổi dậy thì số Công an miền Nam sẽ không là xi nhê gì với lòng dân miền Nam. Chúng ta thấy vài video ở Nhà thờ Đức Bà mà dân càn phê bệt chống lại công an và dân phòng.

3a. Tham gia phong trào bạo động, đốt nhà, xưởng, chợ, trả thù cho những người bị Công an hành hung đến chết v.v...

4a. Càng nhiều những sự kiện này xảy ra khắp 64 tỉnh thành càng làm cho lực lượng CA phân tán mỏng, bối rối không biết phải đối phó như thế nào. Đàn áp mạnh thì càng mau sụp vì quốc tế can thiệp,

đàn áp nhẹ thì ngày càng nhiều biểu tình, xuống đường. Đối phó cách nào cũng gây khó khăn cực kỳ cho nhóm cầm quyền.

5a. Những cuộc tổng nổi dậy càng nhiều, càng lớn thì sẽ gửi thông điệp cho thành phần nội bộ ĐCS thấy rằng lòng dân đang nổi dậy, họ sẽ kêu gào thay đổi 3 Dũng trước khi có sự sụp đổ hoàn toàn. Điều này chỉ tốt cho phong trào tranh đấu mà thôi.

6a. Khi cùng nhau nổi dậy khắp 64 tỉnh thành, nó sẽ gửi một thông

điệp mạnh mẽ cho thế giới rằng chúng ta muốn giải thể đảng CS. Thông điệp càng mạnh thì thế giới càng dễ can thiệp.

Lời cuối tôi muốn nói là tôi kêu gọi với tư cách cá nhân. Điều này sẽ thiệt hại thể đứng chính trị của cá nhân tôi, nhưng dần dần, càng gần đến đích giải thể CS thì ước muốn chính trị của cá nhân tôi càng lu mờ, nhường chỗ hoàn toàn cho giải thể Đảng Cộng Sản cầm quyền.

Xin các báo lẻ trái phổ biến rộng rãi lời kêu gọi này. ◆◆◆◆◆◆◆◆

CHẶN GỐI VỚI KÈ THÙ

*Đừng hát nữa những lời ca vong quốc
Nhục lấm rồi bác đảng của ta ơi
Biển đảo của mình chúng lầy khơi khơi
Sao hát mãi những lời ca sáo rỗng?*

*Quân đội ở đâu sao không chống giặc
Chỉ cái mồm đuổi giặc được hay sao?
Hay là tin ở thỏa thuận cấp cao
Thương nên "bạn" mới cho roi cho vọt?*

*Thưa các ngài ngồi trên cao chót vót
Uống rượu Mao Đài tin chuyện ruồi bu
Rồi mai đây sẽ ôm hận thiên thu
Khi Tổ Quốc đã về tay quân cướp nước!*

*Chống xâm lăng phải tiến ra phía trước
Quyết một lòng giữ nước giữ biên cương
Vớ kè thù đâu có chuyện ghét thương
Đâu có chuyện đồng tâm đồng chí!*

*Tổ tiên ta chưa bao giờ quy lụy
Nên hôm nay mới có nước non này
Từng con sông ngọn núi đã chất đầy
Xương vớ máu người Việt Nam giữ nước*

*Hỡi lũ người nhu nhược
Đừng nằm mơ trên chần gối kè thù!
Dân tộc này quyết không để người ngu
Đáng Tổ Quốc cho bọn người xâm lược!*

Lê Dũng Chân 25-02-2012

VIỆT KHANG TUỔI TRẺ CỦA QUÊ HƯƠNG

*Việt Khang tuổi trẻ của quê hương
Anh dũng đứng lên chống bạo cường
Dòng nhạc hào hùng vang tám hướng
Lời ca bất khuất vọng muôn phương
Giang sơn đày đọa mầm nô lệ
Đất nước lấm than cảnh nhiều nhưong
Hùng khí em vang trời dậy sóng
Từ em dân chủ sẽ khai đường*

Nguyễn Trần 01-2012



Hải hùng "sở hữu toàn dân"

Hà Sĩ Phu 19-02-2012

Đã có một thời ấu trĩ, nghèo khó, trông con đường "tám thước" đã thấy rộng "thênh thang" [1], thấy ánh điện sáng trên cầu Việt Trì đã sướng nhảy lên "Ơ này anh em ơi" [2], thế mà trong đầu còn mờ ra những thứ thênh thang gấp bội thì làng lang cũng phải. Đây là bài ca hữu nghị Việt-Trung-Xô, này là anh cả Liên xô chị hiền Trung Quốc, này là vô sản toàn thế giới, này là thế giới đại đồng... Trước những thứ hoành tráng, bát ngát như vậy cái gì là RIÊNG, là cá nhân chẳng những bị xem là nhỏ bé mà còn tội lỗi nữa, phải nép vào một xô, nhường chỗ cho những gì là CHUNG, là "tập thể", là "toàn dân"... **Đã là cá nhân, lại kèm thêm chữ "CỦA" (tức là sở hữu đầy), như của tôi, của anh, thì xấu xa lắm, phải từ bỏ ngay hoặc chôn kín trong lòng.**

Đừng trách các nghệ sĩ cứ "tớn" lên mà tội, khi có cả một lý thuyết đang trùm lên xã hội. Ngọn nguồn từ mấy ông râu xồm bên Tây kia.

Số là, từ thế kỷ 18, xã hội loài người đến thời văn minh công nghiệp thì sự chênh lệch giữa con người với nhau đã rất khủng khiếp. Bằng cảm tính trực quan, rất dễ thấy sự bất công là do chiếm hữu tư nhân về tư liệu sản xuất mà ra. Bản cổ nông không có ruộng nên phải làm thuê cho địa chủ phú nông chiếm nhiều ruộng đất. Công nhân không có nhà máy nên phải làm thuê cho nhà tư bản có công xưởng. Kết quả là người lao động làm ra của cải mười phần nhưng chỉ được hưởng dăm ba phần vì bị các "chủ tư liệu" chiếm mất thành quả.

Thế là, xuất phát từ cảm tính trực quan, không ít người nghĩ đến giải pháp: từ nay không cho ai chiếm hữu ruộng đất hay công xưởng nữa, **tất cả tư liệu sản xuất lớn phải là của chung**, sẽ chẳng ai phải làm thuê cho ai, thế là triệt tiêu "tận gốc" sự bóc lột và bất công, **thế là cứu dân**. Nhiệm vụ cách mạng là phải chống cái RIÊNG, đặc biệt là cái riêng trong sở hữu những cơ sở vật chất. Theo luận lý ấy, đất đai là loại hình tư liệu sản xuất đặc biệt, là nguồn vốn lớn nhất, giá cả có thể vô hạn tất nhiên không ai được sở hữu riêng, nếu quy thành luật "đất đai thuộc Sở hữu toàn dân, do Nhà nước thống nhất quản lý" thì cũng phải thôi.

Công cuộc chống cái Riêng sẽ dẫn xã hội tới Thiên đường khiến Tố Hữu reo lên: *Ngày mai đây, tất cả sẽ*

là CHUNG. Tất cả là vui và ánh sáng!
(Tố Hữu – *Liên hiệp lại*)

Mơ tiếp, con người sẽ làm việc theo khả năng nhưng tiêu dùng thì tất cả đều lấy từ cái kho chung của toàn dân, như mức nước trong bể, ai khát nhiều thì mức nhiều, ai khát ít thì "tự giác" mức ít (thật quá ư nhân đạo và hợp lý), bởi khi ấy con người đều cao thượng, tất cả đã là của chung thì còn "tham sân si" làm gì nữa, thanh bình đến thế là cùng!

Chẳng còn ai có sở hữu tư liệu sản xuất riêng, ai cũng là công nhân công nghiệp hay công nhân nông nghiệp như nhau, hết cả giàu nghèo, hết cả sang hèn, nên xã hội đặc trưng ở tính chất SAN BẰNG, CÔNG HỮU HÓA, TẬP THỂ HÓA...

Đến nay, nhiều điều phi lý trong "xã hội không tưởng" như trên đã được nhận ra và không nhắc đến nữa, nhưng tại sao chủ trương Công hữu hoá về đất đai vẫn được giữ nguyên mặc dù chủ trương này đã gây nên bao vụ tranh chấp đất đai nghiêm trọng, kéo dài, như một vấn nạn lớn, thách thức sự tồn vong của chế độ?

Để trả lời câu hỏi trên, và có thể sửa chữa tận gốc sai lầm về "sở hữu toàn dân" đối với đất đai, chứ không dừng ở việc điều chỉnh để đối phó, thiết nghĩ cũng nên phân tích ngắn gọn với nhau mấy nguồn gốc xuất phát của sai lầm này.

1- Những sai lầm từ trong nhận thức của Ý thức hệ

- Xã hội không thể san bằng: Chẳng riêng gì loài người, sinh vật một khi đã sống thành bầy đàn hay xã hội thì khó lòng tránh khỏi bất bình đẳng. Ngay trong một cơ thể thực vật, các tế bào nằm sát nhau thì vừa hiệp lực với nhau để hoàn thành một chức phận trong cơ thể vừa giới hạn lẫn nhau, chèn ép lẫn nhau, mỗi tế bào không thể căng tròn hết cỡ như khi được nuôi tự do trong môi trường nuôi cấy nhân tạo. **Vừa hiệp lực lại vừa cạnh tranh, đấu tranh với nhau trong một tổng thể vốn là quy luật tương sinh tương khắc muôn đời của Sinh giới.**

- Hệ quả của quy luật nói trên là sự phân ly thành hai cực CHÍNH QUYỀN và DÂN CHÚNG, cùng với sự phân cách GIÀU NGHÈO. Những sự phân ly vừa tương sinh vừa tương khắc này là tất yếu, không thể dùng "cách mạng" để san bằng.

- Đã không thể xoá bỏ hay san

bằng thì phải có Luật và có Dân chủ, gọi chung là nền Dân chủ Pháp trị, để cho những mặt đối lập cùng tồn tại, không diệt nhau mà còn nương tựa vào nhau, hiệp lực với nhau trong xã hội chung.

- Là xã hội đương nhiên có tính Tổ chức: từ cá nhân đến các tổ chức nhỏ, tiếp đến các tổ chức lớn hơn, rồi thành quốc gia, quốc tế. Do đó Dân chủ cũng có Dân chủ trực tiếp và Dân chủ đại diện. Một tổ chức cấp cao có đại diện được cho các thành viên hợp thành hay không là do Cơ chế tổ chức có Dân chủ hay không. Nếu xã hội không dân chủ thì sự đại diện chỉ là mạo danh, "sở hữu toàn dân" là một sự **mạo danh**.

- Sở hữu là cơ sở vật chất để con người có thể tồn tại như một thực thể riêng trong xã hội, nên việc đưa tất cả đất đai cho Nhà nước thống nhất quản lý là vô lý, đặc biệt là khi Công hữu hoá lại đi kèm với những thiết chế phản dân chủ thì chủ trương xoá bỏ sở hữu tư nhân đối với đất đai chính là cột chặt sinh mệnh toàn dân vào trong bàn tay của một đảng cầm quyền, chẳng khác nào truat phế tư cách tồn tại của họ.

2- Sai lầm trong thời buổi "Kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa"

Những sai lầm vừa kể trên là sai lầm về nhận thức, về động cơ có thể là muốn xây dựng một xã hội "của chung", tưởng rằng mọi thứ đều công hữu hoá, tập thể hoá thì nhân dân sẽ thoát vòng nô lệ và được hạnh phúc.

Song, khi phe XHCN thế giới đã sụp đổ, ĐCS đã chuyển sang chiến lược "Kinh tế thị trường định hướng XHCN", ảo tưởng về nhận thức khg còn nữa, tại sao vẫn chủ trương "toàn dân hoá" sở hữu đất đai?

"Đất đai thuộc sở hữu toàn dân, do nhà nước thống nhất quản lý" ư? Toàn dân là một khái niệm chung chung, mơ hồ, chẳng là ai cụ thể, ai đang có quyền thì chiếm chỗ ấy. Sự thể ra sao thì vụ Đoàn Văn Vươn ở Tiên Lãng, HP đủ nói lên tất cả.

Đất đai là miếng mồi ngon nhất, lớn nhất. Trong một cơ chế độc quyền lãnh đạo, kẻ nào nắm độc quyền lãnh đạo ắt thêm rồ dại, ắt dùng tổ chức công khai, dùng con dấu để "cướp ngày, cướp cạn" (chữ của bác Lê Hiền Đức). Dân bị cướp khắp nơi, kêu trời không thấu. Kiện chỉ là kiện củ khoai vì từ dưới lên trên đều cùng một giuộc. Đó là một "lối hệ thống".

Trong cơ chế "trên bảo dưới không nghe", thủ tướng cũng chẳng cách chức nổi cấp dưới thì mạnh ai nấy làm, ai có quyền cũng là "anh

TIÊN LĂNG VÀ NHÓM LỢI ÍCH

Trần Khải 22-02-2012

hùng nhất khoảnh", ấy là nạn phân ly, "cướp ngày" nổi lên khắp nơi. Nhưng **bên cạnh nạn phân ly lại có nạn liên kết**: liên kết giữa kẻ có quyền và kẻ có tiền, đôi khi liên kết cả với đám lưu manh anh-chị, liên kết trong lợi ích nhóm, liên kết trong nhiệm kỳ... thả sức cướp bóc, đày ải nhân dân.

Trong đám mây mù tệ nạn, phải tìm ra cái trục gây ác. **Trục gây ác cũng là trục quyền lực**. Trục "hợp tung" của quyền lực từ trên xuống là: Chủ nghĩa-Đảng-Công an (công an là chủ lực thi hành). Trục "liên hoành" là các cấp uỷ, uỷ ban, công an, các đoàn thể trong Mặt trận, các đại doanh gia, các nhà cơ hội, các nhóm xã hội đen...

- Chính cái cơ chế "Đất đai thuộc sở hữu toàn dân, do nhà nước thống nhất quản lý" là nhân tố mở đường, là cái khiên che, là "sợi chỉ đỏ" xuyên suốt mọi đám "cướp ngày", nó cần được huỷ bỏ.

- Việc duy trì điều luật này không còn là sai lầm về nhận thức mà tội phạm có ý thức, nó cần được huỷ bỏ.

- Điều luật này là điều béo bở cho các quan, nhưng là nỗi hãi hùng cho Dân, nó biến cái CHUNG mạo danh Nhân dân thành cái RIÊNG của các quan, **sở hữu "toàn dân" biến thành sở hữu "toàn quan"**, nó cần được huỷ bỏ.

Xin trích đủ 4 câu trong bài thơ "Liên hiệp lại" của Tố Hữu : *Quyết chiến đấu! Nào, ta liên hiệp lại. Hỡi tù nhân khốn nạn của bản cùng! Ngày mai đây, tất cả sẽ là CHUNG. Tất cả là vui và ánh sáng!*

Hai câu dưới là giấc mơ tương lai từ trong quá khứ, nên lưu lại trong một *Bảo tàng Ý thức hệ*. Hai câu trên trải mấy chục năm vẫn như thời hiện tại, đọc lên cứ tưởng thơ tặng những gia đình khốn khổ như gia đình Đoàn Văn Vươn hôm nay.

Những tiếng nói yêu cầu huỷ bỏ điều luật này về Sở hữu đất đai, trao quyền Sở hữu ruộng đất về cho Dân (tất nhiên Công hữu xưa nay vẫn có phần dành cho Nhà nước) là những tiếng nói chân thành, nhìn thẳng sự thật, giúp ĐCS và Chính phủ vớt lại uy tín, vớt lại tính Chính danh.

Nếu tôi là những cấp lãnh đạo, tôi sẽ cảm ơn những liều thuốc đắng. Đoàn Văn Vươn cũng là một liều thuốc đắng như vậy.

Tiếng súng hoa cài ĐVV là phát pháo hiệu báo nguy của anh bộ đội trên boong, báo cho người lái con tàu Titanic VN rằng: phía trước là một tảng băng ngầm.

[1] Ta đi tới – Thơ Tố Hữu

[2] Bài ca Ánh đèn cầu Việt tri của nhạc sĩ Hoàng Hà, 1956

Cưỡng chế đất tại Việt Nam, trong đó kể cả tình hình cưỡng chế đất mới đây tại Tiên Lăng nơi anh Đoàn Văn Vươn chống lại công an, là để phục vụ cho nhóm lợi ích kinh doanh nào? Bởi vì, tuy chính sách chính phủ nêu ra luôn luôn là cưỡng chế đất là để phục vụ kinh doanh địa phương, câu hỏi kế tiếp cần nêu ra đó là những kinh doanh nào, phục vụ quyền lợi cho nhóm tư bản đồ nào?

Có phải cưỡng chế đất ruộng, khai phá đất rừng... có lợi cho các nhóm kinh doanh sân golf, nhóm kinh doanh bất động sản, hay nhóm tư bản kinh doanh ngân hàng chuyên về cho vay như trường hợp cô Nguyễn Thanh Phương, người con gái duy nhất của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng và mới đây lên nắm chức chủ tịch 4 đại công ty tài chính?

Những gì nhìn thấy trong cách giải quyết hồ sơ Tiên Lăng đã cho chúng ta thấy có sự tranh chấp nội bộ trong các cấp cao nhất của nhà nước CSVN.

Mười ngày sau khi ông Nguyễn Tấn Dũng tuyên bố cách giải quyết sự việc ở Tiên Lăng, Hải Phòng, lại xảy ra một chuyện bất ngờ: ông Nguyễn Văn Thành, Bí thư Tp.Hải Phòng, trong một Hội nghị trước mấy trăm đảng viên lão thành CSVN, ông Bí Thư phát biểu nguyên văn:

"*Báo chí nói sai, ghép ảnh chỗ khác vào chữ đầu có chuyện xe ủi nhà ông Vươn, không ca ngợi công an - bộ đội, có biểu hiện bôi nhọ, có bậc lão thành nói không chuẩn. Ông Vươn xây nhà không trong quy hoạch, trốn nợ thuế, không có tỷ công tích gì. Trong khi đó Tiên Lăng tạo mọi thuận lợi cho anh Vươn. Đã gây dư luận phủ nhận công lao quá khứ của huyện Tiên Lăng, nhân dân cả nước chỉ tập trung vào vụ việc này để ngưng trệ sản xuất!*"

Nói chuyện xây nhà ngoài quy hoạch mà qua mặt được công an, để

lên được 2 tầng lầu? Thêm nữa, xã Vinh Quang do em ruột ông Chủ tịch huyện Lê Văn Hiền là Lê Thanh Liêm quản lý, nên từ xã tới huyện tất là biết rõ. Không lót tiền thì dùng hồng mà xây!

Nhưng tại sao lại cưỡng chế trong khi chưa hết hạn sử dụng đất? Nhóm lợi ích nào thèm khát mảnh đất này để cho các quan chức xã, huyện mời cả giám đốc công an tỉnh về đứng đầu liên quân công an, bộ đội, và chó gồm cả trăm người, thuê xe ủi mỗi giờ 500.000 đồng trong liên tục 3 giờ để ủi sập căn nhà của hai gia đình anh em họ Đoàn?

Chắc chắn là họ có gốc trong trung ương Đảng, bởi vì Thành ủy là đương nhiên có chức vụ viên bộ chính trị trung ương.

Bản tin BBC ghi nhận một hiện tượng lý thú:

Một số bài có ý chỉ trích Thành ủy Hải Phòng đã được đăng trên báo chí chính thống, nhưng đến hôm nay không còn thấy trên mạng của các báo này.

VietNamNet có bài "Bí thư Hải Phòng thông tin trái kết luận của Thủ tướng", *đăng lại từ trang danviet.vn, nhưng khi đọc giả bấm vào dòng địa chỉ, đã không còn thấy nội dung. Có điều là tại trang gốc danviet.vn (Báo điện tử Nông thôn Ngày nay), bài này vẫn đọc được bình thường.*

Nội dung bài viết xoay quanh việc một số đảng viên lão thành viết thư kiến nghị cáo buộc Bí thư Thành ủy Hải Phòng Nguyễn Văn Thành có những tuyên bố "trái với kết luận của Thủ tướng về việc cưỡng chế thu hồi đất tại huyện Tiên Lăng".

Báo điện tử Giáo Dục Việt Nam cũng đăng tin này, nhưng nay đọc giả chỉ bắt gặp dòng báo lỗi "The page cannot be found" khi truy cập..." □ (hết trích)

Như thế, Thành ủy Hải Phòng dám kinh với Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, và ai đỡ đầu cho Thành ủy này? Hay có phải, Thành ủy Hải

Phòng và ông Dũng là thuộc 2 nhóm lợi ích khác nhau, một nhóm chuyên vơ vét đất trên khắp nước để tìm dự án cho các tay tư bản xây cất và một bên là thuộc nhóm lợi ích về ngân hàng tài chính, nơi chuyên cho vay kiếm lợi nhuận mà con gái ông Dũng là quyền lực mới, nắm tới 4 công ty tài chính? Bởi vì, không thể hình dung được một ông Thành ủy Hải Phòng dám kinh với ông Thủ tướng trong chế độ toàn trị này. Bản tin BBC cho biết: bà Nguyễn Thanh Phượng, con gái duy nhất của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, vừa trở thành chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần Bản Việt (Viet Capital Bank) theo thông tin vừa được ngân hàng này công bố hôm 19-2.

BBC viết: “Trên trang web chính thức của ngân hàng, ở mục ‘Cơ cấu tổ chức’, tên bà Phượng được đặt ở vị trí chủ tịch Hội đồng quản trị của ngân hàng. Như vậy là chỉ sau hơn ba tháng kể từ khi bà Phượng bước chân vào Hội đồng quản trị của ngân hàng Bản Việt, bà đã trở thành lãnh đạo cao nhất của ngân hàng hiện có số vốn điều lệ là 3.000 tỷ đồng này. Người tiền nhiệm ở vị trí chủ tịch, ông Đỗ Duy Hưng, hiện giữ vị trí tổng giám đốc ngân hàng. Như vậy với cương vị mới này, người phụ nữ vừa qua tuổi 30 đã nắm giữ vị trí cao nhất ở cả bốn công ty trong các lĩnh vực ngân hàng, bất động sản, chứng khoán và đầu tư tài chính - tất cả đều mang thương hiệu Bản Việt (Viet Capital)...” (hết trích)

Bản tin còn cho biết: “Anh trai bà, ông Nguyễn Thanh Nghị, 36 tuổi, có bằng tiến sĩ ở Mỹ. Ông Nghị được bầu làm ủy viên trung ương Đảng dự khuyết và được cha bổ nhiệm làm thứ trưởng Bộ Xây dựng vào cuối năm ngoái. Em út của bà, ông Nguyễn Minh Triết, theo học kỹ thuật hàng không ở Đại học Queen Mary ở Anh. Sau khi về nước, ông Triết đang làm cán bộ Đoàn thanh niên CS Hồ Chí Minh. Phu quân của bà Phượng cũng là một nhân vật tiếng tăm trong giới tài chính VN: ông Nguyễn Bảo Hoàng, tổng giám đốc IDG Ventures Việt Nam - một quỹ chuyên đầu

tư vào lĩnh vực công nghệ thông tin kể từ năm 2003. Hai vợ chồng ông bà kết hôn vào năm 2008”. □

Trang web Viet-Studies ngày 19-3-2009 kể về lai lịch dòng tộc này (http://viet-studies.info/kinhte/GiaDinhPhoMa_ChangeChangeBlog.htm), dựa theo Change change's blog, cho biết kinh doanh của dòng họ thực ra còn liên hệ tới Tổng Cục 2, nghĩa là tình báo. Trích:

□ “Indochina Telecom được thành lập dưới danh nghĩa của Tổng cục II Bộ Quốc phòng nhưng nguồn vốn và chi phối thực tế từ ông sui của anh 3 Thủ tướng - ông Nguyễn Bang (cha của Nguyễn Bảo Hoàng hay Henry) và con rể của ông ấy (Thomas O’Cormor, tức anh rể của Hoàng), có sự tham gia của ông Đỗ Trung Tá - nguyên Bộ trưởng Bộ Bưu chính Viễn thông. Ngoài ưu tiên được dành mã số đẹp, công ty viễn thông này còn có một đặc tính khác lạ hơn so với các công ty di động khác hiện nay, đó là nó sẽ phải bỏ ra hàng trăm triệu đôla để đầu tư nhà trạm phát sóng, máy móc thiết bị đắt tiền tốn kém, mà tất cả các công ty di động của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông VNPT bao gồm Vinaphone, Mobifone và một phần của Viettel Mobile sẽ phải “phát sóng thay” cho nó. Mà nó cũng chẳng phải bỏ tiền ra mua các sóng này, thay vào đó nó chơi rất “cha” bằng cách khi nào nó bán được dịch vụ, tức là khách hàng thu thì nó ăn chia phần trăm lại cho các công ty di động này. Đúng là một hợp đồng trong mơ cũng không thể có được. Chẳng phải bỏ tiền ra đầu tư ban đầu tốn kém, cũng chẳng phải chịu rủi ro nếu mua sóng theo dung lượng nào đó mà chưa biết bán tới đó hay không. Ấy vậy mà một công ty di động có mã đẹp như thế chỉ cần vài chục triệu đôla Mỹ là hoạt động được rồi. Dự kiến là siêu lợi nhuận vì di động bình thường (phải đầu tư lớn) đã lời rất nhiều, còn cái này thì chẳng phải đầu tư gì đáng kể...” (hết trích)

Như thế, nhóm lợi ích này đã không chỉ bám chặt kinh doanh ngân hàng, mà có bắt rễ trong kinh

doanh viễn thông.

Bài viết trên còn tiết lộ về ông Nguyễn Bang, ông sui của ông Dũng:

□ “Nguyễn Bang khi mới sang VN móc nối được với Đỗ Trung Tá và mua chuộc tay quan tham này cho một kế hoạch mà nhiều người tin là được toan tính từ đó đến nay. VITC do con rể của ông Bang là Thomas O’Cormor thành lập, đang buôn linh tinh đủ thứ từ xử lý môi trường, PVC, xuất khẩu ở VN thì đột ngột nhảy vào lĩnh vực viễn thông và có ngay hợp đồng với công ty Viễn thông Quốc tế VTI (trực thuộc VNPT) để chuyển lưu lượng điện thoại từ nước ngoài về VN với trị giá cả triệu đôla Mỹ một tháng. Điều kỳ lạ là nếu như các công ty khác làm ăn tương tự với VTI (như AT&T, France Telecom...) đều phải thanh toán trước thì VITC luôn được thanh toán sau với trị giá có thời điểm lên đến gần 50 triệu đô. Việc làm ăn này bắt đầu từ 2002 và lúc đó Henry đang làm Giám đốc kinh doanh cho VITC, anh rể Thomas làm Tổng Giám đốc, ông bố Nguyễn Bang làm Chủ tịch. Ai cũng thắc mắc tại sao những tay Việt kiều này lại có thể chiếm dụng một số lượng vốn hàng chục triệu đô thường xuyên và lâu dài như vậy. Có một số quan chức VNPT muốn đưa vấn đề này ra nhưng đều thất bại vì lúc đó ông Đỗ Trung Tá đã trở thành Bộ trưởng bộ BCVT từ cái ghế Chủ tịch HDQT VNPT.

Số vốn chiếm dụng này gia đình Nguyễn Bang dùng đầu tư vào chứng khoán, bất động sản và mở một nhà hàng tên Vine ở số 1 Xuân Diệu. Đến tháng 3-2008 VITC tuyên bố đóng cửa VPĐD tại VN với số nợ VTI lúc đó lên tới 23 triệu đôla Mỹ, và giải tán toàn bộ nhân viên đang làm việc ở đây. Tuy nhiên sau đó, theo đề nghị của ông Tá và lãnh đạo VTI nên VITC duy trì một văn phòng giả, lảng lảng chuyển hết máy móc về số 1 Xuân Diệu, cho thiết bị chạy không tải, không có lưu lượng để qua mắt các nhà chức trách để duy trì cái hợp đồng với VTI nhằm chiếm dụng 23 triệu lâu dài...” (hết trích)

Kinh doanh ngân hàng tại VN

nếu không có quyền lực, sẽ có thể thua lỗ, nhưng nếu có quyền lực quan chức hỗ trợ, luôn luôn có lời.

Một bản tin vào tháng 7-2011 từ báo Dân Trí, nhan đề “Doanh nghiệp cầu cứu Tín dụng đen...” cho thấy kinh doanh nhiều ngành thâm vì bị xiết với lãi suất vay lên tới 108% mỗi năm... Giới kinh doanh Việt Nam báo nguy về hiện tượng ngân hàng xiết tín dụng, và các doanh nghiệp kẹt vốn phải đi vay với lãi suất cao – có khi tới 108%/năm. Hiện tượng có thể làm nhiều doanh nghiệp vỡ nợ, và cơ nguy “lam phát dẫn tới thêm lam phát”, theo lời các doanh nghiệp.

Bản tin báo Dân Trí nêu lên một hiện tượng đe dọa kinh doanh tại VN: “*Tạo công ăn việc làm cho nhiều lao động, các hợp đồng xuất khẩu lớn, làm ăn có lãi nhưng không vay nổi một nghìn của ngân hàng, giám đốc một công ty phải chấp nhận vay nóng “chợ đen” với lãi suất 9%/tháng (108%/năm)*”.

Bản tin nói, thông tin trên đưa ra khi đại diện Hội Doanh nhân trẻ ở các tỉnh thành khắp cả nước đã gặp mặt tại Hội thảo giải pháp ổn định kinh tế vĩ mô và hướng đi cho doanh nghiệp trong suy giảm kinh tế vừa diễn ra tại TP Sài Gòn do Hội doanh nhân trẻ VN tổ chức.

Báo Dân Trí kể: “*Chứng minh hùng hồn tác động việc ngân hàng siết chặt vốn cho vay, ông Trần Xuân Mai, Chủ tịch Hội Doanh nhân trẻ Nam Định cho hay, công ty ông sản xuất về thủ công mỹ nghệ xuất khẩu, tạo công ăn việc làm cho rất nhiều người nhưng không vay nổi 1 nghìn đồng của ngân hàng, gõ cửa đến đầu người ta cũng nói không có tiền.*”

□ “*Trước một hợp đồng xuất khẩu hàng triệu USD đã ký kết nhưng thiếu vốn, buộc chúng tôi phải chấp nhận bám vào tín dụng đen với lãi suất 9%/tháng”, ông Mai nói*”.

Lời báo nguy khác được đưa lên từ một doanh nhân trẻ tỉnh Kon Tum, “*bà Nguyễn Thị Huệ Lý nhấn mạnh tình trạng doanh nghiệp thiếu tiền đầu tư, buộc phải vay tín dụng đen để cầm cự nếu không sớm được giải quyết sẽ hết sức nguy hiểm đến nền kinh tế khi doanh nghiệp vỡ*

hàng loạt”.

Hay như đại biểu của Đắc Lắc bày tỏ lo ngại việc siết chặt tiền tệ là để giảm lạm phát thế nhưng khi thiếu tiền sẽ dẫn đến việc thiếu hàng thì e rằng lạm phát sẽ nổi tiếp lạm phát.

Bản tin nói về gánh nặng lãi suất: “*...Trước tình trạng một số doanh nghiệp “mở mắt ra là lãi đồ lên đầu” và chỉ chờ để... chết, ông Huỳnh Công Thích (Bạc Liêu) phân tích theo quy định lãi suất chênh lệch cho vay của ngân hàng chỉ 0,3% so với lãi suất huy động thì lãi suất cho vay cao nhất chỉ 17-18%, nhưng thực tế doanh nghiệp phải vay vốn với lãi rất nặng*”.

Trong khi đó, các nhóm lợi ích luôn luôn chơi đàng trên, vì nhờ quan chức mà làm gì cũng có lợi nhuận khủng.

Báo Tâm Nhìn (tamnhin.net) trong bài viết hôm Thứ tư, 01-2-2012, nhan đề “*Nhận dạng các “nhóm lợi ích” về đất đai*” đã báo động, trích từ BBC như sau:

□ “*Một chuyên gia về chiến lược phát triển của Việt Nam cho rằng một số “nhóm lợi ích” về đất đai đang gây các tác động nghiêm trọng về các mặt kinh tế, xã hội, môi trường đối với nông nghiệp và nông thôn trong nước.*”

“*Tiến sỹ Đặng Kim Sơn, Viện trưởng Viện Nghiên cứu Chiến lược và Chính sách Phát triển Nông nghiệp và Nông thôn (IPSARD) thuộc Bộ Nông nghiệp khẳng định các nhóm đặc quyền đặc lợi này đang lợi dụng các dự án, chương trình và ưu tiên đầu tư để làm giàu mà không đem lại hiệu quả công cộng.*”

“*Nói với BBC ngày 31-1-2012, Tiến sỹ Đặng Kim Sơn nhận dạng hai nhóm đặc quyền đang làm cho việc sử dụng đất đai ở Việt Nam trở nên kém hiệu quả:*”

“*Thứ nhất, đó là các nhóm xây dựng các dự án, chương trình, khu vực ưu tiên đầu tư, mà họ lợi dụng ưu tiên đó vào các mục đích không đem lại hiệu quả công cộng. Chẳng hạn như là mang tiếng làm dự án sản xuất, thật ra lại làm dự án chia lô bán nền. Mang tiếng làm dự án vui chơi công cộng, thực ra lại là những khu*

đầu tư để đầu cơ đất”.

“*Loại thứ hai là các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao đất, tiếng là đất công, đất của nhà nước, nhưng một đơn vị, một cá nhân, một tập thể khi được giao, sử dụng nó để cho thuê, đầu tư, thậm chí sử dụng vào mục đích đem lại lợi ích cho nhóm, đơn vị, bộ phận hay địa phương đó.*”

“*Ông Sơn nói các đối tượng đặc lợi, đặc quyền hay nhóm lợi ích này “không đóng góp vào cái chi tiêu chung cho đất nước, không nộp thuế lại cho toàn dân*”.

Xử lý thế nào? Vụ tranh chấp đất đầu năm 2012 giữa chính quyền huyện Tiên Lãng, Hải Phòng đặt ra nhiều câu hỏi về luật pháp, “*nhóm lợi ích*” và hành xử giữa chính quyền với dân chúng...” (hết trích).

Như thế, khi Thành ủy Hải Phòng ra mặt công khai kinh với Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, có nghĩa là 2 nhóm lợi ích có vẻ như kinh nhau...

Nhưng có phải trước giờ các nhóm lợi ích đang thỏa thuận chia phần cho nhau để băm xê tài nguyên đất nước hay không?

Và thực tế là công khai cướp đất, cướp ruộng, vơ vét đất rừng của cả nước để làm tài sản riêng...

TỰ DO NGÔN LUẬN

Bán nguyệt san ra ngày 1 và 15 mỗi tháng

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

witness2005@gmail.com

Muốn đọc tờ báo trên mạng,

xin mời ghé:

<http://www.tdngonluan.com>

www.luongtamcongngiao.com

www.tudodanchuvietnam.net

<http://tudongonluan.atspace.com>

<http://www.viet.no>

Trong trang mạng thứ 1, thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên đây, Quý vị có thể tìm thấy nhiều tài liệu đấu tranh cho dân chủ tại Việt Nam

VỤ TIÊN LĂNG

Nguyễn Tấn Dũng vẫn lại thùng rỗng kêu to

—*Âu Dương Thệ 24-02-2012*—

· Có thể chờ đợi bọn quan cướp ngày tự kiểm điểm ?

· Các tầng lớp nhân dân hãy tiến lên giành các thắng lợi mới!

Biến cố quan cướp ngày gây ra thảm họa ở Tiên Lãng vào dịp Tết Nhâm Thìn vừa qua đã gây chấn động và xúc động sâu sắc trong nhiều tầng lớp nhân dân.

Sau khi nhiều Blog báo chí độc lập, nhiều trí thức và văn nghệ sĩ tên tuổi – kéo theo cả nhiều tờ báo “lề phải” và nhiều lão thành cách mạng, kể cả một số tướng về hưu- đồng loạt lên tiếng công khai tố cáo các hành động ngang ngược, ngồi xổm trên pháp luật trong việc tịch thu đất đai, phá hoại nhà cửa của chính quyền huyện Tiên Lãng và thành phố Hải Phòng, đẩy kĩ sư, nhà nông và cựu bộ đội Đoàn Văn Vươn và các anh em cùng vợ con vào thế phải tự vệ. Những người đã xây dựng sự nghiệp qua mồ hôi nước mắt gần 20 năm lập nên thành đầm, nhưng ngày 5-1-2012 khoảng hơn 100 công an, bộ đội theo lệnh của Thành uỷ Hải Phòng đã xông vào tịch thu đất đai và sau đó cho người phá sập nhà của ông Vươn. Hàng ngàn dân địa phương đã chứng kiến cảnh quan cướp ngày.[1] Nhưng mãi tới gần hai tuần sau, ngày 17-1, Nguyễn Tấn Dũng mới ra lệnh cho các bộ, cơ quan và Thành uỷ Hải Phòng phải điều tra về vụ Tiên Lãng. Và ông Dũng còn đồng ý tuyên bố, chính Thủ tướng sẽ đích thân giải quyết vụ cực nóng này.[2]

Mãi hơn một tháng sau thảm họa Tiên Lãng, trong cuộc họp tại trụ sở Chính phủ ngày 10-2 với sự tham dự của đại diện nhiều bộ có liên can: Công an, Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông; các cơ quan: Toà án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Thanh tra Chính phủ; các ban của Đảng: Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ban Tuyên giáo Trung ương, Bí thư Thành uỷ Hải Phòng và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố Hải Phòng, đại diện Quốc hội và Mặt trận Tổ quốc –nghĩa là huy động toàn bộ hệ thống chính trị- Nguyễn Tấn Dũng đã đưa ra quyết định được gọi là “Kết luận của Thủ tướng”. Trong đó đã có kết luận rất rõ ràng về các nguyên nhân và thủ phạm đã gây nên biến cố ở Tiên Lãng: “Ủy ban Nhân dân

huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng đã có những sai phạm trong giao đất, thu hồi đất, cưỡng chế thu hồi đất đã giao cho ông Đoàn Văn Vươn”. [3]

Với “Kết luận của Thủ tướng” dài gần 2000 chữ, Nguyễn Tấn Dũng đã nhìn nhận chính quyền ở Tiên Lãng đã sai lầm từ A tới Z, từ đầu chí cuối trong vụ gây ra thảm họa cho đại gia đình Đoàn Văn Vươn. Nhưng nhiều cán bộ cao cấp đã về hưu, trí thức và nhà báo đứng đắn đã không đồng tình với quyết định của ông Dũng chỉ giới hạn trách nhiệm cho cấp huyện ở Tiên Lãng. Trong số này phải lưu ý đặc biệt tới nhận định rõ ràng qua kinh nghiệm với chế độ của Trung tướng Nguyễn Quốc Thước, nguyên uỷ viên Trung ương đảng và Tư lệnh quân khu 4. Chỉ một ngày sau khi ông Dũng công bố “Kết luận của Thủ tướng” tướng Thước đã cho báo chí biết: “Ở đây trách nhiệm của cơ sở một phần, huyện là hai phần thì thành phố phải có trách nhiệm ba phần.”[4]

Ông giải thích thêm: “Trước tiên là trên Thành uỷ vì Thành uỷ không thể không biết, lãnh đạo của thành phố không thể không biết sự việc này. Và có thể có hai trường hợp: Một là quan liêu không biết, hai là biết nhưng mà lại bao che để né tránh, không muốn vào để làm rõ.” [5]

Trong một xã hội dân chủ, pháp trị và văn minh thực sự thì sau khi người cầm đầu chính phủ (hành pháp) nhìn nhận các cơ quan dưới quyền đã làm sai pháp luật và làm thiệt hại nghiêm trọng tới quyền lợi của người dân thì người cầm đầu chính phủ phải giao việc điều tra và xét xử biến cố này cho các cơ quan có thẩm quyền và độc lập. Đó là Viện kiểm sát (công tố viện - Tư pháp) sẽ trực tiếp điều tra, sau đó Toà án (Tư pháp) sẽ đem ra xét xử công khai. Điều cực kì quan trọng là các cơ quan của đảng cầm quyền không được phép tham dự vào bất cứ tiến trình nào từ khi điều tra tới xét xử. Không những thế, các viên chức của các cơ quan Công an, Ủy ban Nhân dân (hành pháp) và Toà án đã từng đưa ra các quyết định sai trái, hay tham gia vào các hành động sai lầm trong thời gian qua thì phải chịu các kỉ luật hình phạt từ cách chức tới ngồi tù....., ngoài ra không được phép tham gia vào công việc điều tra và xét xử. Nếu cơ quan nào đã lũng đoạn

trong vụ việc này thì các cơ quan trung ương phải lập ngay một ban mới thay thế. Đây là nguyên tắc ngăn ngừa thói vừa đá bóng vừa thổi còi, có như vậy sự công bằng và nghiêm minh của luật pháp mới được bảo đảm và kỉ cương của đất nước mới được giữ vững!

Nhưng sau khi đưa ra “Kết luận của Thủ tướng” ngày 10-2, Nguyễn Tấn Dũng đã sử dụng quyền và trách nhiệm của người đứng đầu chính phủ trong vụ cực nóng này như thế nào? Nguyễn Tấn Dũng có thực quyền không?

Tuy biết rất rõ là Thành uỷ Hải Phòng đã có những sai phạm nghiêm trọng trong vụ Đoàn Văn Vươn, nhưng trong phần tiến hành các biện pháp giải quyết vụ này, Nguyễn Tấn Dũng lại giao cho “lãnh đạo thành phố Hải Phòng”, tức Thành uỷ Hải Phòng – cơ quan cao nhất của ĐCS ở thành phố này- độc quyền tiến hành các biện pháp từ A tới Z. Thật vậy trong phần II “Kết luận của Thủ tướng”, Nguyễn Tấn Dũng đã giao cho “lãnh đạo thành phố Hải Phòng” “chỉ đạo Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng và Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng nghiêm túc kiểm điểm việc xét xử đối với vụ việc này.” Cũng vẫn “lãnh đạo thành phố Hải Phòng” “chỉ đạo cơ quan bảo vệ pháp luật khởi tố, điều tra và sớm đưa ra xét xử nghiêm minh”. [6] Tiếp theo, Nguyễn Tấn Dũng còn giao cho “lãnh đạo thành phố Hải Phòng” tự “kiểm điểm làm rõ trách nhiệm” về việc đã chấp thuận cho chính quyền huyện Tiên Lãng thực hiện các việc sai pháp luật, sau đó còn đưa ra những thông tin sai sự thực, kể cả báo cáo láo với Thủ tướng (II,5). Và cuối cùng Nguyễn Tấn Dũng cũng giao cho “lãnh đạo thành phố Hải Phòng” tự “kiểm điểm rút kinh nghiệm” [7]

Như vậy Nguyễn Tấn Dũng giao cho lãnh đạo thành phố Hải Phòng toàn quyền trực tiếp lo việc điều tra và xét xử vụ việc mà do chính họ đã sai phạm nghiêm trọng, rồi lại để các viên chức này tự kiểm điểm trách nhiệm. Với cách làm này, Nguyễn Tấn Dũng đã khoán trắng cho lãnh đạo thành phố Hải Phòng, thủ phạm đóng vai quan toà, vừa đá bóng vừa thổi còi trong việc gây ra thảm họa ở Tiên Lãng!

Nhưng lãnh đạo thành phố Hải Phòng là ai? Đây chính là Thành uỷ ĐCS Hải Phòng, tức là một đảng cầm quyền ở Hải Phòng, một thành phố cảng lớn nhất cả nước. Theo cách tổ chức hành chánh hiện nay thì Thành uỷ thành phố Hải Phòng trực thuộc sự quản lí của Bộ chính trị và Ủy ban

Nhân dân thành phố dưới quyền quản lý của Thủ tướng. Đặc biệt nữa là chính Nguyễn Tấn Dũng là đại biểu Quốc hội của Hải Phòng. Như vậy Nguyễn Tấn Dũng có liên hệ đặc biệt với Thành uỷ Hải Phòng. Trong Thành uỷ Hải Phòng ngoài Nguyễn Văn Thành -cũng như ông Dũng xuất thân từ ngành Công an- là Ủy viên Trung ương đảng, còn có nhiều uỷ viên thành uỷ khác, trong đó có Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Đỗ Trung Thoại và Đại tá Công an Đỗ Hữu Ca. Chính hai nhân vật này đã đưa ra những tuyên bố động trời và thách đố dư luận sau vụ Tiên Lãng. Vào ngày 17-1 trước khi ông Dũng ra chỉ đạo cho Thành uỷ Hải Phòng thì Ủy ban Nhân dân Hải Phòng đã để Nguyễn Trung Thoại mở cuộc họp báo ngay tại Bộ Thông tin truyền thông ở Hà Nội giải thích vụ tịch thu đầm và phá nhà ông Vươn. Trong đó ông Thoại đã vắn bệnh vặc cho hành động vi phạm hình sự trắng trợn của chính quyền Hải Phòng, đồng thời còn trí trá nói rằng việc phá nhà của ông Vươn là do người dân địa phương tự ý và đe dọa cả báo chí: *“Việc phá nhà ông Vươn là do nhân dân bất bình và bức xúc quá nên làm vậy. Nhiều người dân không đồng tình với việc làm của ông Vươn và một số tờ báo viết sai”*[8].

Trong khi ấy Đỗ Hữu Ca trước đại diện của báo chí lại kiêu ngạo ca ngợi những hành động vi phạm hình sự trắng trợn của các cơ quan công an và quân đội trong vụ Tiên Lãng: *“Vụ việc hôm ấy tuy bất công nhưng đối tượng nhưng trấn áp được đối tượng. Phải nói rằng việc hiệp đồng tác chiến cực kỳ hay. Tôi bảo không có cuộc diễn tập nào thành công bằng cuộc diễn tập lần này. Một là anh em cơ động dùng thuyền để tiếp cận là chưa bao giờ có trong giáo án, đã phải dùng thuyền nan để chèo vào, bí mật áp sát mục tiêu đấy. Đánh mũi trực diện nghi binh ra làm sao. Rồi là tác chiến vòng ngoài, vòng trong thế nào. Tôi nghĩ là rất hay, có thể viết thành sách”* [9].

Điều rất lạ lùng đến gây sùng sốt là, sau khi Nguyễn Tấn Dũng giao cho Thành uỷ Hải Phòng điều tra và kiểm điểm vụ Tiên Lãng thì Bí thư Thành uỷ Hải Phòng Nguyễn Văn Thành đã giao cho Đỗ Trung Thoại làm “Tổ trưởng Tổ công tác thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng”. Nhưng sau đó bị dư luận phản đối dữ dội, ông Thành mới giao cho Đan Đức Hiệp, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban Nhân dân Hải Phòng thay. Không chỉ bao che cho những nhân viên đã phạm pháp, Nguyễn Văn Thành còn

cố tình coi thường các quyết định của Nguyễn Tấn Dũng. Sáng ngày 17-2 chính ông Thành, nói trước 500 cán bộ lão thành cấp cao và cấp trung ở Câu lạc bộ hưu trí Bạch Đằng, Hải Phòng, đã vắn công khai kết tội ông Vươn. Thái độ coi thường quyết định của Thủ tướng của ông Thành đã gây bất bình cho nhiều lão thành cách mạng có mặt và họ đã gửi thư công khai lên Bộ chính trị, và Chính phủ. [10] Đồng thời ông Thành vắn đề cho CA Hải Phòng dưới quyền ông Ca tìm cách ép vợ và em dâu của ông Vươn không được mời luật sư.[11]

Những việc làm của Ủy viên Trung ương đảng Bí thư Thành uỷ Hải Phòng Nguyễn Văn Thành đang gây bất bình lớn trong dư luận, cả trong hàng ngũ đảng viên. Mới vài ngày trước Trung tướng Nguyễn Quốc Thước, lại đã nói thẳng với báo chí về việc này: *“Nếu phát ngôn của ông Thành đúng như báo chí phản ánh thì ông ta chính là người phủ định kết luận của Thủ tướng và Nghị quyết TW 4.”*[12]

Và tướng Thước còn vạch rõ cách giao người, giao việc rất sai lầm của Nguyễn Tấn Dũng: *“Từ hôm Thủ tướng có kết luận đến giờ, tôi thấy các cấp của Hải Phòng đều hứa hẹn: sẽ tự kiểm điểm nghiêm khắc rồi kiểm điểm tập thể hàng loạt. Nói thế ai chẳng nói được. Chỉ nói cốt để xoa dịu tình hình và làm nhẹ tội, nhưng cụ thể ‘nghiêm túc’ là thế nào, ‘kiểm điểm tập thể’ là thế nào, hay nghĩa là chẳng ai cả.”* [13]

Như vậy quyết định của Nguyễn Tấn Dũng trong vụ Tiên Lãng đã sai lầm từ căn bản: 1- Giao cho Thành uỷ Hải Phòng, cơ quan của một đảng đứng ra xử lý vụ này là đã vi phạm chế độ pháp trị và như thế là để một đảng đứng trên pháp luật. 2- Để những cơ quan và những người đã từng vi phạm pháp luật trong vụ thảm họa ở Tiên Lãng điều tra và xét xử thì đúng là cách làm vừa đá bóng vừa thổi còi, để thủ phạm đóng vai quan toà! Vì ai cũng biết, theo cách tổ chức quyền lực hiện nay thì các quyết định và hành động sai trái của các ông Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Đỗ Trung Thoại và Giám đốc công an Hải Phòng Đại tá Đỗ Hữu Ca và của Tòa án Nhân dân Hải Phòng đều phải có sự chấp thuận của Thành uỷ Hải Phòng, đứng đầu là Bí thư Thành uỷ Nguyễn Văn Thành.

Như thế, ý nghĩa có tính cách bao trùm ở đây là cần phải thấy rõ vị thế chính trị, cách hành xử thẩm quyền và ý thức trách nhiệm của người đứng đầu chính phủ, hiện nay là Nguyễn Tấn Dũng, như thế nào?

Trong “Kết luận của Thủ tướng” ngày 10-2 ông Dũng đã ra lệnh cho Thành uỷ thành phố Hải Phòng phải thi hành kỉ luật với các nhân viên cấp dưới ở huyện Tiên Lãng. Nhưng đối với các thành viên trong Thành uỷ Hải Phòng –cơ quan đã để cho huyện Tiên Lãng làm những sai trái nghiêm trọng trong nhiều năm qua, thì ông Dũng chỉ yêu cầu họ tự “kiểm điểm làm rõ trách nhiệm” và tự “kiểm điểm rút kinh nghiệm”, chứ tuyệt nhiên không một ai phải chịu một hình phạt kỉ luật nào. Nghĩa là các uỷ viên trong Thành uỷ Hải Phòng sẽ chỉ ngồi lại với nhau tự phê bình và phê bình nội bộ với nhau, một cách làm hoàn toàn hình thức chiếu lệ, sau đó mọi người vẫn bình chân như vại và mọi việc vẫn như cũ, theo cách nói của dân gian là “Nguyễn Y Vân”! Hành động của ông Dũng theo phương châm “bắt con tép riu, thả con cá sộp”! Đúng như nhận định rất xác đáng trên đây của tướng Nguyễn Quốc Thước. Tuy vậy, sau cuộc họp ngày 10-2 vận dụng toàn hệ thống chính trị vào cuộc thì NDT đã cho bộ máy tuyên truyền tự khen rất rầm rộ theo kiểu đánh trống, rung chuông inh ỏi. Đúng là cách làm rất quen thuộc của ông Dũng là thùng rỗng kêu to!

Mặc dầu theo qui định phân công lãnh vực hoạt động thì Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh và thành phố trực tiếp dưới quyền của Thủ tướng. Nhưng thực tế, trong các quyết định nhân sự thì Bộ Chính trị mới có thẩm quyền cách chức các uỷ viên Trung ương đảng, còn các chức vụ quan trọng trong thành uỷ thuộc thẩm quyền của Ban bí thư trung ương. Nghĩa là, người đứng đầu chính phủ hoàn toàn không có quyền hành gì về quyết định nhân sự trong chế độ toàn trị. Việc này trước đây chính Phạm Văn Đồng đã từng chua chát nói là, tuy làm Thủ tướng mấy chục năm nhưng ông không có quyền cách chức một nhân viên nào. Mới đây Ng.T.Dũng đã nhắc lại câu nói của ông Đồng về việc này, nhưng lại nói với niềm hãnh diện!

Nói tóm lại, như vậy cách giải quyết của Nguyễn Tấn Dũng trong vụ Tiên Lãng là áp dụng cách giải quyết của chế độ độc tài toàn trị. Đây chính là cách tổ chức và vận hành quyền lực và nhân sự theo nguyên tắc “tập trung dân chủ” và “tập thể lãnh đạo”. Nó cho phép những người có quyền lực mặc dầu đã có những hành động sai phạm rất nghiêm trọng nhưng vẫn đổ trách nhiệm cho tập thể, một tập thể không có mặt mũi rõ ràng đối với những sai lầm, nhưng lại là nơi bảo vệ hữu hiệu nhất cho bọn quan tham những và có những việc làm sai trái

ng nghiêm trọng. Việc này hoàn toàn không mới, không riêng rẽ mà trở thành quán tính của nhóm người có quyền lực. Hai thí dụ nổi cộm nhất trong các năm gần đây mà ai cũng biết là vụ tham nhũng động trời PMU 18 (2006-7) và vụ thua lỗ khủng khiếp của tập đoàn kinh tế Vinashin (2010...). Vụ PMU 18 liên quan tới cả gia đình đương kim Tổng bí thư lúc đó là Nông Đức Mạnh và nhiều uỷ viên Bộ Chính trị và Trung ương đảng đã xà xẻo hàng chục ngàn tỉ đồng trong các công trình xây dựng đường, cầu cống. Trước khi có Đại hội 10 (2010) Bộ Chính trị cũng ra kết luận sẽ nghiêm trị những ai, bất cứ ở vị trí nào. Nhưng sau Đại hội 10, khi các quan tham những giữ tiếp tục các vị trí then chốt thì vụ PMU 18 bị khoanh lại, không những thế một số nhà báo tố tham nhũng còn bị tù! Khi vụ nợ của Vinashin lên tới trên 86.000 tỉ đồng (4,5 tỉ USD) vỡ lở thì Bộ Chính trị cũng họp và ra "Kết luận của Bộ chính trị" (2010) tuyên bố sẽ nghiêm trị những người có trách nhiệm, kể cả Thủ tướng. Nhưng chỉ vài tuần trước khi có Đại hội 11 (1-2011) thì các uỷ viên Bộ Chính trị họp kín tự tha bổng cho nhau qua cách tự kiểm điểm chiếu lệ và để những người có trách nhiệm vẫn giữ được ghế cao hoặc leo cao hơn!^[14]

Cũng chính cách tổ chức quyền lực và nhân sự theo chế độ độc đảng, cho nên hoàn toàn không có gì ngạc nhiên là, từ trước tới nay đã có không biết bao nhiêu cuộc chỉnh đốn Đảng... nhưng sự tha hoá của đảng viên, nhất là ở cấp lãnh đạo, ngày càng gia tăng. Chính Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng phải thừa nhận tình trạng bất lực này trong Hội nghị Trung ương 4 vào cuối tháng 12-2011: "Vi sao công tác xây dựng Đảng được Trung ương rất coi trọng, đã có nhiều nghị quyết, chỉ thị rất đúng, rất hay, nhiều cuộc vận động sâu rộng, nhưng kết quả vẫn chưa đạt yêu cầu? Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tệ tham nhũng, lãng phí, hư hỏng trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, kể cả ở cấp cao, chưa được đẩy lùi mà thậm chí ngày càng có chiều hướng nghiêm trọng hơn, làm xói mòn lòng tin đối với Đảng? Vương mặc chính là ở chỗ nào?"^[15]

Tuy ông Trọng tỏ ra quan tâm lo lắng về sự xuống dốc của chế độ, nhưng đây cũng chỉ là bề ngoài. Vì ngay vụ quan cướp ngày gây ra thảm họa ở Tiên Lãng đã xảy ra 7 tuần, nhưng NPT vẫn im thin thít, một sự im lặng đáng sợ và tạo ra nhiều câu hỏi đối với các đảng viên tiến bộ và

còn biết tự trọng. Tại sao ông Trọng mở hai Hội nghị gặp các cựu cán bộ cao cấp ở khu vực phía Bắc và phía Nam cũng vào dịp xảy ra vụ Tiên Lãng, nhưng không thấy người đứng đầu chế độ lên tiếng? Đứng ra đây phải là dịp thuận tiện nhất cho ông để chứng tỏ là thực sự muốn thanh lọc bọn quan tham những, ích kỉ và đứng về phía người dân đang bị đàn áp bất công! Trong khi ấy, theo các tin tức nhận được, trong dịp này ông Trọng tuy miệng nói rất hồ hởi tìm cách vuốt ve các cựu cán bộ cao cấp là "tất cả chúng ta có một chữ "đồng": "đồng tâm, đồng chí, đồng ý, đồng lòng"^[16], nhưng lại không cho các cựu cán bộ cao cấp được hỏi trực tiếp mà phải gọi trước các câu hỏi, mặc dầu nói rằng đây là các "hội nghị". Vậy là hội nghị một chiều, chỉ có một người nói và các người khác phải nghe? Như thế ông Trọng đã khinh thường cả những người từng lãnh đạo ông. Không những thế, trong một cuộc họp chỉ dành cho các cán bộ chủ chốt của Ban Tuyên giáo Trung ương cũng vào thời gian này, Nguyễn Phú Trọng lại còn công khai chỉ trích các cựu cán bộ cao cấp đã tỏ thái độ bất bình công khai về những bức xúc trong xã hội: "*[Khi] phân loại tổ chức đảng hằng năm phần lớn là trong sạch, vững mạnh, nhưng khi xảy ra chuyện gì thì dường như không rõ trách nhiệm. Thậm chí, có cả cán bộ nguyên là lãnh đạo trước khác, nay cũng nói khác, gây phân tâm tư tưởng, trong khi bên ngoài các thế lực thù địch tấn công ta bằng những âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình". Điều đáng sợ nhất bây giờ là trong một bộ phận cán bộ đảng viên, nhân dân, kể cả trong cán bộ tuyên giáo là sự mơ hồ, không phân biệt đúng sai, phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí chiến đấu, mất nhuệ khí đấu tranh, nặng về thu vén cá nhân.*"^[17]

Tiếp theo đó ông Trọng còn ngạo mạn lên tiếng răn đe và dạy bảo: "*Những người đi giáo dục cũng phải được giáo dục, những người làm công tác tư tưởng cũng phải được bồi dưỡng về mặt tư tưởng.*"^[18]

Điều đáng lưu ý nữa là, cho tới nay tướng Trần Đại Quang, Uỷ viên Bộ chính trị và Bộ trưởng Công an cũng im thin thít không có một lời lên tiếng trước vụ Công an gây thảm họa ở Tiên Lãng và cũng không cách chức Giám đốc Công an Đỗ Hữu Ca, mà chỉ giao cho cấp dưới theo dõi.^[19] Ngoài ra, cả uỷ viên Bộ chính trị, Bí thư Trung ương và Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương Đinh Thế Huynh cũng giữ im lặng lạ lùng, mặc dầu ông vẫn hô hoán dạy bảo cán bộ

Tuyên giáo là đừng để bị động. Nhưng trong vụ Tiên Lãng, ông Huynh đã để cho Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Hải Phòng Đỗ Trung Thoại Thoại tổ chức cuộc họp báo ngày 17-1 ngay tại Bộ Thông tin và Truyền thông giải thích sai lầm và bào chữa cho việc gây ra thảm họa ở Tiên Lãng và trốn thời gian qua mấy tờ báo ở Hải Phòng dưới quyền của Ban Tuyên giáo Thành phố vẫn tiếp tục thông tin sai trái về vụ Tuyên lãng.

Tóm lại, trong vụ thảm họa Tiên Lãng do các quan cướp ngày gây ra, Nguyễn Tấn Dũng cũng đưa ra "Kết luận của Thủ tướng" thực hiện rất nhuần nhuyễn cách làm theo "Kết luận của Bộ chính trị". Đúng là cha nào con nấy! Chính vì thế, cách làm lấy vải che mắt thánh của Nguyễn Tấn Dũng không đánh lừa được ai, kể cả những đảng viên tiên bộ và biết tự trọng. Đại biểu cho các giới này là lời cảnh báo rất nghiêm khắc của cụ bà Lê Hiền Đức, dù đã trên 80 tuổi những vẫn nhiệt tâm và can đảm đấu tranh chống bọn quan tham độc tài và có uy tín lớn ở trong và ngoài nước. Trong vụ đàn áp ở Tiên Lãng cụ Hiền Đức đã lên tiếng nhiều lần. Gần đây nhất, sau khi Nguyễn Tấn Dũng hô hoán "Kết luận của Thủ tướng", cụ đã cảnh báo dư luận là "Đừng để tin như thế!"^[20]. Trong đó Cụ đã liệt kê những việc nói và làm hoàn toàn trái ngược nhau của Nguyễn Tấn Dũng từ khi lên làm Thủ tướng vào tháng 6-2006 và đưa ra nhận định về con người thực của Nguyễn Tấn Dũng chỉ là cái thùng rỗng kêu to mà thôi: "*Kì vọng? Tôi đâu có đem "trái tim làm chỗ để trên đầu"(1) như thế, vì "kết luận" mới chỉ là lời nói mà tôi thì đã thấy rất rõ khoảng cách ghê gớm giữa lời nói và việc làm của ông Dũng.*"^[21]

Cụ đã trải nghiệm cách nuốt lời hứa của những người cầm đầu chế độ độc tài toàn trị suốt trên 60 năm: "*Dưới con mắt tôi, xin nhắc lại, chính quyền trung ương của Việt Nam vẫn chỉ như là sự phóng to của chính quyền huyện Tiên Lãng, chính quyền thành phố Hải Phòng mà thôi.*"^[22]

Cụ đã khuyên chúng ta "thế thiên hành đạo", ở đây nên hiểu là hãy can đảm chống lại bọn quan cướp ngày, đẩy lui bọn quan độc tài, tham nhũng để lập lại trật tự kỉ cương, xây dựng đất nước phú cường, nhân dân được hưởng dân chủ tự do, đó là thuận lòng dân, hợp lòng trời!

Qua vụ Tiên Lãng, nhiều giới đã nhận thức sâu sắc rằng, nếu không có sự can trường của gia đình nông dân Đoàn Văn Vươn, nếu không có

cả mọi người một cách công khai trắng tráo như vậy, mà chỉ phải “tạm nghỉ” 15 ngày sao được?

Bọn đàn em cấp huyện, cấp xã, những tay được hưởng lợi trực tiếp trong vụ cướp đất, cũng chỉ bị “tạm đình chỉ công tác,” tức là cũng chỉ chịu trách nhiệm trước đồng đảng của họ, chứ không người nào chịu tội trước gia đình nạn nhân ĐVV hay người dân trong xã, trong huyện, và trước pháp luật quốc gia.

Có một nước nào mà những kẻ đi cướp đất, phá nhà của người dân mà lại không bị truy cứu tội phạm, mà lại được quyền tự hợp nhau rút tĩa kinh nghiệm, ưu khuyết điểm với nhau hay không? Phải gọi đó là tình trạng “một quốc gia trong quốc gia,” hay là một thứ “Loạn Kiêu binh” rồi!

Nhưng đám kiêu binh ở Hải Phòng vẫn chưa thỏa mãn. Bị cả nước vạch mặt chỉ tên, tự ái của họ đã bị đụng chạm nặng nề. Họ còn nhu cầu rửa nhục.

Sau khi đã “tuyên án” đình chỉ công tác 15 ngày như “đi nghỉ hè bắt buộc đi,” họ phải “ra tay” lần nữa, sai bọn côn đồ đến phá cả tấm lều cư ngụ mà gia đình Đoàn Văn Vươn đã dựng lên trên nền nhà cũ. Cả nước lại được chứng kiến trên mạng những hình ảnh các nạn nhân mò mẫm đi lượm các mảnh vụn của bàn thờ bị phá.

Nền nhà cũ của ông ĐVV có cả một đám công an canh gác. Nhưng khi có nhà báo hỏi tại sao họ không ngăn cản những kẻ đi phá nhà người ta, mấy tay công an trả lời tinh bơ: Không thấy. Không thấy ai đến phá cả! Mấy anh công an này tỏ ra thông minh hơn ông phó chủ tịch Đỗ Trung Thoại, cho nên không ai nói đó vẫn là “Nhân dân bức xúc!”

Tại sao họ phải “đánh bồi” vào gia đình Đoàn Văn Vươn một lần nữa như vậy? Không phải chỉ vì họ thù ghét gia đình Đoàn Văn Vươn, thù đến xương tủy; mà còn có nhu cầu chứng tỏ uy quyền của chính họ. “Phải làm cho biết phép tao!” Họ cần chứng tỏ là họ không hề sợ sệt quyền hành nào cả “Đọc ngang nào biết trên đầu có ai!” Không những không sợ bị “thằng nào con nào” kết tội những việc họ làm là

sai, mà còn dám làm tiếp, làm tới, xem “có đứ đờ nào” dám đụng tới “bọn ông” hay không! Phải gọi đó là một thứ “Loạn Kiêu binh!”

Vào thế kỷ 17-18, cuối thời Trịnh Nguyễn phân tranh ở nước ta, khi nhà Trịnh suy đồi, đã dễ xảy ra “Loạn Kiêu binh.” Các chúa Trịnh đã dựa vào đám quân thuộc ba phủ tuyên từ Thanh Hóa, Nghệ An. Đám này cậy công càng ngày càng đòi hỏi quyền lợi. Họ cũng bất chấp pháp luật.

Năm 1674, lính tam phủ đã giết một quan tham tụng (tương đương với thủ tướng bây giờ) và phá nhà một vị khác. Có thể gọi đó là những “cú đảo chính” cung đình.

Năm 1741, lính tam phủ lại phá nhà một quan tham tụng và định giết ông. Các ông chúa Trịnh muốn ngồi hưởng độc quyền cai trị miền Bắc, đã phải gọi bọn lính tam phủ này là “Ưu binh,” một danh hiệu cũng giống như nói “Đảng viên ưu tú” ngày nay. Đám ưu binh được những đặc quyền kinh tế, sách nhiễu dân, đặt ra các thứ “phí” giống như các loại “phí” mà người dân bây giờ cũng phải đóng, chẳng theo luật pháp nào về thuế vụ cả. Một số tên đầu sỏ lính tam phủ quá ác cũng bị đưa ra xét xử, cho dân bớt oán thán. Nhưng trong thực tế chính quyền của các ông chúa Trịnh không thể nào bắt họ theo pháp luật được. Cho nên dân gọi họ là “Kiêu binh.”

Đến khi một ông chúa Trịnh phải “vận động” lính tam phủ để được lên ngôi thì đám kiêu binh này càng lộng. Năm 1782 Trịnh Khải nhờ lính tam phủ đảo chính để lên làm chúa, phế bỏ Trịnh Cán. Sau đó Trịnh Khải phong quan tước và trọng thưởng cho quân tam phủ. Đám kiêu binh càng kiêu hơn, đòi hỏi những mối lợi như thu lệ phí ở các trạm canh gác như cửa ải, chợ búa, bến đò, trên các đằm cá, hồ nước, trên các gò bãi... Dân chúng khổ sở, thù hận thâm xương tủy, lính với dân coi nhau như kẻ thù.

Trong đảng Cộng sản hiện nay cũng có một đám “lính tam phủ” mà thành phần tiêu biểu là những quan chức cán bộ từ cấp xã Vinh Quang, lên huyện Tiên Lãng, tới cấp thành

phố Hải Phòng! Chính các đảng viên Cộng sản cũng nhiều người là nạn nhân của đám kiêu binh này. Ông Nguyễn Tấn Dũng đã được “cơ cấu” cho đắc cử đại biểu quốc hội ngay trong vùng huyện Tiên Lãng, do các tay em dưới trướng của đảng ủy thành phố và huyện “bố trí.” Đối với Nguyễn Tấn Dũng, họ là những “đồng chí” và “đối tác kinh doanh” trong việc khai thác quyền hành để sinh ra các mối lợi trong vùng này.

Hải Phòng không phải là nơi duy nhất. Trên cả nước VN, những tay cầm đầu guồng máy đảng và nhà nước đều liên đới quyền lợi với nhau. Tất cả đều là rường cột của chế độ, dùng bộ máy công an để bảo vệ chế độ. Và tất nhiên họ phải khai thác quyền hành để kiếm lợi, theo quy luật kinh tế thị trường, là khi đầu tư thì phải kiếm lợi!

Biển cổ Đoàn Văn Vươn bắt ngờ mở một khe hở cho người ta trông thấy đám Kiêu binh đó coi thường luật pháp và coi thường dư luận người dân như thế nào. Nhưng ở nước Việt Nam bây giờ có những Blog Cu Vinh của nhà văn Nguyễn Quang Vinh, của tiến sĩ Nguyễn Xuân Diện. Có những người bệnh vực dân oan như cụ Lê Hiền Đức mà nhà tranh đấu Trần Ngọc Thành gọi là “Đại Lão Bà.”

Tiến sĩ Trần Ngọc Thành, một đảng viên cộng sản đã từ bỏ đảng, đang sống ở Ba Lan, trong nhiều năm qua đã tranh đấu bệnh vực cho các người lao động Việt Nam bị con buôn bóc lột, như ở Mã Lai, ở Trung Đông. Ông vừa kêu gọi các nhà tranh đấu trong nước: Phải thành lập chi hội, huyện hội, tỉnh hội Dân Oan và **Liên Hiệp Hội Dân Oan** trong cả nước. Đồng bào nông dân các tỉnh Nam Định, Thái Bình, Hà Đông, Hưng Yên, Đắk Nông, đang cần những Hội Dân Oan. Đồng bào có thể làm được. Tinh thần dũng cảm của Đoàn Văn Vươn đã mở ra những tia hy vọng. Một phong trào nông dân tranh đấu bất bạo động trên toàn quốc sẽ có thể dẹp “Loạn Kiêu Binh” trong lúc đảng Cộng sản đang trên đường theo các ông chúa Trịnh.

Ngô Nhân Dụng

KIÊU BINH

trong thời đại Hồ Chí Minh

.....*Lê Anh Hùng 25-02-2012*.....

Những vụ bê bối gần đây liên quan đến lực lượng công an, chẳng hạn như vụ việc Đại tá Đỗ Hữu Ca chỉ huy quân lính bắn xối xả vào nhà ông Đoàn Văn Quý ở Tiên Lãng (Hải Phòng) ngày 5-1-2012 để tiến hành cưỡng chế thu hồi đất trái pháp luật rồi sau đây lại tự vỗ ngực huênh hoang rằng đó là “trận đánh đẹp”; vụ Trung tá Nguyễn Văn Ninh (Hoàng Mai, Hà Nội) đánh ông Trịnh Xuân Tùng gây cổ ngày 28-2-2011 khiến ông tử vong nhưng chỉ bị Tòa án Hà Nội tuyên xử 4 năm tù giam; vụ anh Nguyễn Công Nhựt chết tại đồn công an huyện Bến Cát (Bình Dương) với nhiều thương tích trên người song phía công an lại thông báo là anh Nhựt “tự nguyện ở lại đồn công an trong 4 ngày từ 21 đến 25-4-2011 rồi tự tử vì ân hận”, còn viên cảnh sát được giao điều tra vụ việc khi anh Nhựt đang bị tạm giữ thì trắng trợn gạ tình vợ đương sự; hay hiện tượng tiêu cực ngày càng ngang nhiên và lộ liễu trong lực lượng CSGT suốt bao năm qua, v.v... khiến người ta phải đặt câu hỏi là phải chăng lực lượng công an ngày nay đã trở thành một thứ kiêu binh và những vụ việc nêu trên là những dấu hiệu bề ngoài của loạn kiêu binh? Xem ra “thanh kiếm của Đảng” đã bắt đầu vung lên loạn xạ, mà lại nhằm vào đầu dân lành.

Trước hết, chúng ta hãy điểm qua loạn kiêu binh đầu tiên trong lịch sử Việt Nam. Theo *Lịch triều hiến chương loại chí*: “...*Vì hai xứ Thanh-Nghệ là nơi căn bản, binh hai xứ ấy đã cùng chịu gian lao nên được coi thân như nanh vuốt, đối đãi như ruột thịt... Nhưng quân lính cậy công mà coi thường pháp luật, được nuôi lâu ngày mà sinh ra thói kiêu, từ khoảng giữa thời trung hưng về sau, quân lính thành ra khó kiểm chế: nào giết quan chấp chính để cho há giận..., nào phá nhà quan tướng quốc để cướp của..., kiêu lộng quen thói đã lâu, không ngần cảm được. Đến cuối đời Cảnh Hưng, [sau khi] giúp Đaoan Vương [Trịnh Khải] lên làm chúa, [kiêu binh] lại càng cậy công, coi thường phép nước, không còn có kỷ luật gì nữa; hễ trừng mắt là các quan khiếp sợ..., thét lên một tiếng là trong cung khốc van..., đến nổi thể thống trong triều ngày một lụn bại, kẻ địch bên ngoài ngày một mạnh lên, cho nên khi quân miền Nam [Tây Sơn]*

kéo ra thì kinh thành không giữ được nữa.” [1]

Dấu hiệu dễ thấy về sự ưu ái ngày càng tăng mà Đảng và Nhà nước Việt Nam dành cho lực lượng CAND là hiện tượng thăng quân hàm tràn lan vượt khung quy định của pháp luật. Chẳng hạn, mặc dù theo Điều 1 của Nghị định 42/2007/NĐ-CP ngày 26-3-2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định cấp bậc hàm sĩ quan, hạ sĩ quan trong lực lượng CAND thì trần quân hàm của Giám đốc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Cục trưởng, vụ trưởng là Thượng tá, Đại tá (mục e, khoản 1), nếu địa bàn có vị trí trọng yếu về an ninh, trật tự thì cấp bậc hàm cao nhất có thể cao hơn một bậc so với cấp bậc hàm cao nhất của chức vụ tương ứng (khoản 2), song hiện nay Giám đốc Công an của một loạt tỉnh thành (không kể Hà Nội và TP HCM) đã được phong cấp tướng: Đồng Nai, Phú Yên, Bình Dương, Cà Mau, Tiền Giang, Hà Tĩnh, Nam Định, Bạc Liêu, Trà Vinh, Điện Biên, Ninh Thuận, Cần Thơ, Sóc Trăng, Thừa Thiên-Huế, Quảng Ngãi, Quảng Ninh, Ninh Bình, Quảng Nam, Bến Tre, Tuyên Quang.. Nghĩa là, bây giờ thì bất cứ tỉnh thành nào cũng có thể được coi là “địa bàn có vị trí trọng yếu về an ninh, trật tự” như quy định của Nghị định 42/2007/NĐ-CP. Và ở tỉnh thành nào mà Giám đốc Công an tỉnh là cấp tướng thì bất kỳ một phó phòng nào cũng có thể được gán lon Đại tá. “**Loạn đại tá**” xem ra đã là một thực tế ở nhiều tỉnh thành hiện nay. Tình trạng ở các cục, vụ trực thuộc Bộ Công an cũng vậy, lãnh đạo của đa số các cục vụ đều mang quân hàm thiếu tướng, còn số trưởng phó phòng mang cấp hàm Đại tá thì nhiều không đếm xuể. Mặc dù số lượng Thiếu tướng, Đại tá ở Bộ Công an và khắp các tỉnh thành đông đảo như thế nhưng tình hình tội phạm trên cả nước đang diễn biến theo chiều hướng nào thì hẳn ai cũng có thể trả lời được.

Đội ngũ tướng lĩnh công an ngày càng hùng hậu. Đầu tháng 8-2011, Bộ Chính trị đã điều chuyển hai Trung tướng, Thứ trưởng Bộ Công an, sang làm Bí thư tỉnh ủy (Ninh Bình, Quảng Ninh); và ngày 18-2 vừa qua, Thủ tướng Chính phủ còn ký quyết định điều chuyển Trung tướng Tổng cục trưởng Tổng cục An ninh II sang làm

Thứ trưởng Bộ Nội vụ kiêm Trưởng ban Tôn giáo Chính phủ. Trước đó, ngày 21-6-2011, Thiếu tướng Lê Văn Thi, Giám đốc Công an tỉnh Kiên Giang đã được bầu làm Chủ tịch UBND tỉnh. Điều này thể hiện sự “quan tâm sâu sắc” của lãnh đạo Đảng và Nhà nước dành cho lực lượng Công an.

Vì sao lực lượng Công an Nhân dân, từng được nhân dân hết lòng tin yêu và che chở, lại ngày càng gây ra nhiều vụ tai tiếng trong xã hội trước sự dung túng, bao che của lãnh đạo các cấp đến như vậy?

Theo khoản 1, Điều 5 của Luật Công an Nhân dân đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của đảng Cộng sản VN”. Như vậy, trên thực tế lực lượng Công an chịu sự chi phối của thường vụ cấp ủy các cấp, cao nhất là Bộ Chính trị ở Trung ương. Chế độ chính trị ở VN vận hành dựa trên những tín điều ảo tưởng, mà một trong số đó là niềm tin vô điều kiện vào sự lãnh đạo sáng suốt của đảng CS. Vì vậy, như một lẽ tự nhiên, lãnh đạo đảng các cấp luôn có xu hướng che giấu và bưng bít mọi chuyện xấu xa trong đội ngũ lãnh đạo, từ cấp cao nhất là Bộ Chính trị cho đến cấp thấp nhất là Thường vụ đảng ủy xã phường, để bảo vệ hình ảnh “trong sạch, vững mạnh, chí công vô tư, vì dân vì nước, sáng suốt tài tình, và bất khả sai lầm” của mình. Những vụ việc trong nội bộ cấp ủy bị phanh phui thì thường hoặc là do sự thể quá trắng trợn, hoặc là do sự đấu đá trong nội bộ. Ngay cả trong những trường hợp như thế, người ta cũng chỉ muốn “xử lý nội bộ” mà thôi, bằng cách sử dụng Ban Kiểm tra đảng ủy các cấp, và hãn hữu lắm Ban Kiểm tra đảng ủy, sau khi được Thường vụ cấp ủy nhất trí, mới chuyển hồ sơ sang cho công an điều tra.

Như vậy, trên thực tế lực lượng công an bị chi phối và bị trói chân trói tay trong công cuộc chống tham nhũng, thứ tội phạm nguy hiểm nhất, gây ra nhiều hệ lụy nhất cho xã hội và có nguồn gốc từ quyền lực. (Việc Thành ủy Cần Thơ, đứng đầu là Bí thư Thành ủy Trương Tấn Quyền, chỉ đạo án vụ Nông trường Sông Hậu và việc Ủy ban Kiểm tra Trung ương tiến hành “kiểm tra Đảng” tập đoàn Vinashin rồi chuyển hồ sơ sang cho Bộ Công an điều tra là những ví dụ điển hình.) Để buộc họ phải ngoan ngoãn và nhắm mắt làm ngơ trước nạn tham nhũng trong hàng ngũ lãnh đạo thì dĩ nhiên lãnh đạo các cấp phải o bế ngành công an, đồng thời dung túng và bao che cho họ khi họ vi

phạm pháp luật.

Vụ việc đang gây xôn xao dư luận cả trong và ngoài nước ở Tiên Lãng, Hải Phòng cho chúng ta thấy rõ những chiến sĩ công an như ông Đỗ Hữu Ca đã bị tha hoá trong một môi trường như thế nào. Vụ cưỡng chế đất đai của anh Đoàn Văn Vươn không chỉ liên quan đến chính quyền huyện Tiên Lãng mà còn liên quan đến cả lãnh đạo Thành phố Hải Phòng, và hơn thế, nó còn bắt nguồn từ sự tha hoá của lãnh đạo thành phố qua các thời kỳ:

(i) Trong vụ tham nhũng đất đai tại Quán Nam năm 2003, ông Vũ Chí Thanh, nguyên Phó Chủ tịch UBND Thành phố Hải Phòng và ông Nguyễn Văn Thuận, Phó Bí thư Thành ủy, đã hào phóng quá mức khi bút phê vô tội vạ vào các công văn, giấy tờ xin đất của cá nhân, tập thể; ông Nguyễn Văn Thuận thậm chí còn bút phê cấp đất cho em gái mình. Những bút phê này góp phần phá nát dự án xây dựng khu biệt thự, nhà vườn tại Quán Nam.[2] Đây chính là hành vi “lợi dụng chức vụ, quyền hạn” mà thực chất là tham nhũng. Tuy nhiên sau đây, ông Nguyễn Văn Thuận vẫn được bầu làm Bí thư Thành ủy Hải Phòng rồi trở thành Ủy viên BCHTW Đảng; khi vụ việc bị phanh phui trên mặt báo năm 2007, ông Ng.V. Thuận vẫn không hề bị bất kỳ một hình thức kỷ luật nào, dù là nhẹ nhàng nhất, chứ chưa nói gì đến chuyện bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

(ii) Trong vụ tham nhũng đất đai tại Đồ Sơn, Hải Phòng, ông Nguyễn Văn Thành, Phó Chủ tịch Thành phố, đã gửi hai công văn (số 5775/UBND-NC của UBND TP Hải Phòng ngày 21-10-2005 và 1819/UBND-ĐC ngày 9-3-2006) cho Viện KSND Tối cao và Cơ quan CSĐT - Bộ Công an để “giải cứu” cho cấp dưới sai phạm.[3] Sau đó, ông Nguyễn Văn Thành vẫn lần lượt giữ chức Chủ tịch UBND TP rồi trở thành Ủy viên TW Đảng. Ông Nguyễn Văn Thuận, Bí thư Thành ủy lúc bấy giờ, thậm chí còn can thiệp sâu vào công việc xét xử vụ án: “Nếu có nhiều tình tiết giảm nhẹ thì có thể xử phạt các bị cáo dưới mức khung hình phạt qui định tại khoản 1, điều 281 Bộ luật hình sự”; “Vụ lòng hồ Trị An to như thế còn chẳng đi đến đâu nữa là vụ này” v.v...[4]

(iii) Theo báo *Công an Tp HCM*: Ngày 2-11-2006, UBND TP. Hải Phòng đã có công văn 121/BC-UBND do Phó Chủ tịch Nguyễn Văn Thành (nay là Bí thư Thành ủy) ký nhằm báo cáo về việc giải quyết khiếu nại của Công ty TNHH Tân Thành Hưng lên

Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Văn Yếu và Ban Dân nguyện - Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Vị Phó chủ tịch UBND Thành phố Hải Phòng đã bao che cho những sai phạm của thuộc cấp, báo cáo lên cơ quan quyền lực cao nhất đất nước những điều dối trá, không đúng sự thật, về việc đền bù 70ha đất mặt nước tại khu vực Đầm Sếp, xã Đồng Bài, huyện Cát Hải [5].

(iv) Ngày 17-8-2011, UBND Thành phố Hải Phòng có Công văn số 4778/UBND-ĐC đồng ý về chủ trương thu hồi đất do UBND huyện Tiên Lãng đề xuất [6].

(v) Mặc dù ngày 10-2-2012, Thủ tướng Chính phủ đã có kết luận về vụ việc ở Tiên Lãng, nhưng ngày 18-2 vừa qua, trong buổi gặp mặt và nói chuyện thời sự với 500 cán bộ trung, cao cấp Hải Phòng đã nghỉ hưu thuộc Câu lạc bộ Bạch Đằng, Bí thư Thành ủy Hải Phòng Nguyễn Văn Thuận vẫn phát biểu: “*Báo chí nói sai, ghép ảnh chỗ khác chứ đâu có chuyện xe ủi nhà ông Vươn, không ca ngợi công an-bộ đội, có biểu hiện bôi nhọ; có bậc lão thành nói không chuẩn; ông Vươn xây nhà không có trong quy hoạch, trốn nợ thuế, không có tí công tích gì, trong khi đó Tiên Lãng tạo mọi thuận lợi cho anh Vươn; đã gây dư luận phủ nhận công lao quá khứ của huyện Tiên Lãng, nhân dân cả nước chỉ tập trung vào vụ này để ngưng trệ sản xuất*” (!!!).

Rõ ràng, khi một người lãnh đạo tha hoá, tham nhũng, ông ta không thể nào thuyết phục cấp dưới bằng “tấm gương” của mình được. Một khi mà hầu như quan chức nào cũng dính líu tới tham nhũng, khác nhau chỉ ở mức độ nặng nhẹ, họ rất dễ bị phía công an nắm được “thóp”; vì thế, khi không thể đưa các quan chức lãnh đạo ra toà như đã nói ở trên thì đó lại là thứ “bảo bối” hữu hiệu tạo điều kiện cho “thanh kiếm của Đảng” vung lên loạn xạ. (Nên nhớ, ông Đỗ Hữu Ca từng phụ trách điều tra vụ án tham nhũng đất đai ở Quán Nam, HP năm 2007, thời điểm ông ta còn là Phó GD CA Thành phố, mà dĩ nhiên, nếu không có sự vào cuộc của báo chí và sự lên tiếng của công luận thì sẽ chẳng có một vụ án nào ở đây cả.)

Bất lực trước nạn tham nhũng của các quan chức lớn bé, sự thối nát của cả một hệ thống, lực lượng công an còn đảo đầu ra nhiệt huyết để thực hiện sứ mệnh cao cả của mình là trấn áp tội phạm, bảo vệ pháp luật, bảo vệ an ninh Tổ quốc. Đến lượt, họ cũng tìm mọi cách để kiểm tiền từ thủ quyền lực ít bị giám sát của mình: bảo kê cho các đường dây buôn lậu, cho hoạt động buôn bán hàng quốc

cấm, cho hoạt động mại dâm, thậm chí cho cả hoạt động mua bán ma tuý, hay làm sai lệch hồ sơ các vụ án, v.v. “Đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu”, khi đứng đằng sau các hoạt động phi pháp như vậy, họ rất dễ dính dáng đến các thế lực xã hội đen, mà vụ án Năm Cam đầu những năm 2000 là một ví dụ điển hình và dường như vẫn còn nguyên tính thời sự.[7] Cuối cùng, chính cơ chế này đã nhào nặn họ từ những con người vốn mang lý tưởng cao đẹp khi bước chân vào ngành thành những Đỗ Hữu Ca ngày nay; những lời lẽ thốt ra từ chính miệng ông ta về vụ cưỡng chế đất đai của anh Đoàn Văn Vươn không chỉ khiến người ta phải cảm phẫn mà còn khiến người ta phải cảm thấy xót xa nữa. Bản cùng sinh đạo tặc, bất công sinh đạo tặc, pháp luật lòng leo sinh đạo tặc. Thực trạng tội phạm Xã hội đen lộng hành ở Hải Phòng bao năm qua rõ ràng bắt nguồn từ chính hệ thống chính trị thối nát, ruồng rẫy ở đây.

Trong cuộc trả lời chất vấn và kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thứ ba HĐND tỉnh Tiền Giang diễn ra ngày 15-12-2011, trước những bức xúc của cử tri về tình trạng tội phạm và tệ nạn xã hội ngày càng nhức nhối và công khai, Thiếu tướng Nguyễn Chí Phi –Giám đốc Công an Tiền Giang– đã nói: “Một mình công an thì làm sao xuể. Công an lấy đâu ra người để canh bắt từng người vi phạm pháp luật!”[8] Đây có lẽ là câu trả lời bộc phát của tuyệt đại đa số lãnh đạo ngành công an hiện nay, dù chắc không ít người trong số họ cũng hiểu được căn nguyên của thực trạng đó.

+++

Không chỉ trong lực lượng công an mà nạn “kiêu binh” còn diễn ra cả trong quân đội, bởi đây là lực lượng trụ cột để bảo vệ chế độ. Số tướng lĩnh quân đội trong BCHTW Đảng tăng dần qua các khóa gần đây, trong đó khóa XI (2011-2016) tới 19 người, chiếm 11%. Ngoài ra, tương tự như với lực lượng công an, dấu hiệu dễ nhận thấy về sự “quan tâm” của Đảng và Nhà nước Việt Nam dành cho quân đội là hiện tượng lạm phát cấp tướng hiện nay. Theo khoản 1, Điều 15 của Luật Sĩ quan QĐND Việt Nam (1999, sửa đổi 2008) thì cấp bậc quân hàm cao nhất của chức vụ tỉnh đội trưởng là đại tá; khoản 3 của Điều này quy định thêm: *Sĩ quan ở lực lượng quân sự địa phương cấp tỉnh, cấp huyện thuộc địa bàn trọng yếu về quân sự, quốc phòng theo quy định của Chính phủ hoặc sĩ quan ở đơn vị có nhiệm vụ đặc biệt do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định và có quá trình*

cống hiến xuất sắc thì được thăng quân hàm cao hơn một bậc so với cấp bậc quân hàm cao nhất quy định tại khoản 1 Điều này. Tuy nhiên, đơn cử như ở Quân khu 9, trong số 12 tỉnh đội trực thuộc Quân khu thì có tới 7 tỉnh đội có chỉ huy trưởng mang cấp hàm thiếu tướng, và đương nhiên chính uỷ tỉnh đội cũng phải mang cấp hàm tương đương với tỉnh đội trưởng. Các cơ quan trực thuộc Bộ Quốc phòng hay trực thuộc các quân khu cũng vậy, số sĩ quan cao cấp từ đại tá trở lên nhiều không đếm xuể. Để so sánh, ở Trung Quốc hiện nay, cấp hàm cao nhất trong quân đội chỉ là thượng tướng, bất kể đó là Tổng Tham mưu trưởng, Bộ trưởng Quốc phòng hay Phó Chủ tịch Quân uỷ TW, mặc dù đây là đội quân đông nhất trên thế giới. Việc trở lại thực hiện chế độ tư lệnh - chính uỷ từ sau Đại hội X của Đảng năm 2006 càng khiến cho bộ máy chỉ huy trong quân đội thêm cồng kềnh, mà mục đích thế nào thì chắc ai cũng rõ.

Là một hệ thống khép kín với bộ máy viện kiểm sát quân sự và toà án quân sự riêng, nên những vụ bê bối trong quân đội hiếm khi lọt ra ngoài. Song trong thực tế, như mọi hệ thống khép kín khác, quân đội cũng rất dễ bị tha hoá, đặc biệt là trong bối cảnh ở Việt Nam hiện nay. Hệ thống chính trị càng bệ rạc thì lãnh đạo các cấp càng phải nhắm mắt làm ngơ cho quân đội, khiến cho nạn tham nhũng trong lực lượng này ngày càng hoành hành và diễn ra lộ liễu.^[9] Một nguyên tắc quan trọng trong quân đội là “quân lệnh như sơn”, cấp dưới tuyệt đối phục tùng mệnh lệnh của cấp trên. Những người có “ý kiến” về chuyện tiêu cực trong quân đội thường bị trừ dập và cô lập; ngoài ra, khi một sĩ quan đã tham gia quân ngũ thì anh ta thường khó hoà nhập vào đời sống dân sự khi buộc phải ra quân nên càng ít người dám lên tiếng. Cái xấu vì thế ngày càng nhân lên và dần dần làm xói mòn sức mạnh của quân đội.

Có thể hình dung ra phần nào mức độ tha hoá và kiêu loạn của Quân đội Nhân dân Việt Nam hiện nay qua một văn bản của Bộ Xây dựng gửi Văn phòng Chính phủ vào đầu tháng 11-2011 về việc chuyển mục đích sử dụng 176 ha đất quốc phòng thuộc Trường bắn Miếu Môn (Hà Nội) để xây dựng sân golf; cơ quan chủ trương chuyển đổi là Bộ Quốc phòng, nhằm mục đích “phục vụ nhu cầu luyện tập thể thao, giao lưu và đối ngoại quân sự”! Cũng theo Bộ Xây dựng, Bộ Quốc phòng đã và đang triển khai một số sân golf tại khu vực sân bay Gia Lâm (Hà Nội) và sân

bay Tân Sơn Nhất (Thành phố HCM) để phục vụ nhu cầu luyện tập thể thao, giao lưu và đối ngoại quân sự. Phải chăng người ta muốn theo “bài” của Xuân Tóc Đỏ là “mời” đối thủ chơi golf rồi giả vờ thua trong lúc “giao lưu và đối ngoại” để tránh họa chiến tranh cho đất nước?

Sự kiện huyện đội và bộ đội biên phòng ở Tiên Lãng tham gia vào vụ cưỡng chế thu hồi đất của gia đình anh Đoàn Văn Vươn còn cho thấy một thực tế là một bộ phận trong lực lượng quân đội đã không còn khả năng phân biệt đúng, sai thế nào khi sẵn sàng trấn áp nhân dân, một chức năng vốn không phải của họ.

Dưới đây là một số hình thức tham nhũng phổ biến trong quân đội ở Việt Nam hiện nay:

1) **Chạy chức, chạy quyền, chạy quân hàm:** Thực trạng này trong quân đội diễn ra tương tự như trong các cơ quan khác của hệ thống chính trị nhưng mức độ của nó thì nghiêm trọng hơn nhiều, do tính chất khép kín và quân phiệt của quân đội. Với cơ chế hiện hành thì người ta cứ việc bỏ tiền ra để mua chức quyền và đến lượt, lại dùng quyền lực để “gặt hái”;

2) **Cắt xén ngân sách:** Ngân sách cấp cho các đơn vị quân đội thường bị “rơi rụng” trên đường từ Bộ Quốc phòng xuống đến đơn vị thụ hưởng ngân sách cuối cùng, mà tỷ lệ rơi rụng chắc chắn không hề nhỏ;

3) **Tham ô quân trang, quân dụng, nguyên nhiên vật liệu,** v.v... rồi tuồn ra ngoài;

4) **Rút ruột các công trình** phục vụ cho mục đích quốc phòng;

5) **Tham nhũng trong các doanh nghiệp quân đội:** Thực trạng này cũng tương tự như trong các DNNN khác nhưng do tính chất khép kín của quân đội nên mức độ của nó còn ghê hơn. Một trong những nội dung của Nghị quyết TW 4 khoá X (tháng 1-2007) là yêu cầu chuyển các doanh nghiệp làm kinh tế đơn thuần của các cơ quan Đảng, quân đội và công an sang cơ quan Nhà nước quản lý từ năm 2007.^[10] Song từ bấy đến nay, kết quả thực hiện Nghị quyết chỉ là con số không tròn trĩnh. Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước xem ra chỉ là những chữ son phấn rêu tiền trát lên mặt chế độ này vậy. (Nghị quyết TW 4 khoá XI xem chừng rồi cũng chung một số phận tương tự.) Trong khi đó, ngay từ năm 1998, chính phủ Trung Quốc đã chính thức cấm quân đội tham gia vào các hoạt động kinh tế. Điều này đã góp phần làm cho quân đội Trung Quốc ngày càng mạnh hơn, chuyên nghiệp hơn và hạn chế được tham nhũng, một

tác nhân nguy hiểm làm suy yếu quân đội. Bản thân các doanh nghiệp thuộc quân đội hay công an ở VN từ trước tới nay thường được hưởng những ưu đãi đặc biệt mà ít bị ai dòm ngó (đây thực chất đều là những ổ tham nhũng), điều này khiến nhiều doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp nhà nước khác thường phàn nàn rằng họ bị cạnh tranh không lành mạnh.

Tác giả bài viết hoàn toàn không có ác cảm gì đối với những người khoác áo công an hay quân đội. Đa số họ trước khi tham gia vào các lực lượng này đều là những con người tốt, hành trang của họ khi bước chân vào quân đội hay công an là lý tưởng cao đẹp: Bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ cuộc sống bình yên cho nhân dân. Song ở đời mấy ai cưỡng lại được cái bã quyền lực và danh lợi, nhất là trong một hệ thống mà ở đó quyền lực chỉ chịu sự giám sát hời hợt như ở Việt Nam. Không phải ai khác mà chính cơ chế hiện hành đã góp phần quyết định để nài nặn nên những Đổ Hữu Ca hay Nguyễn Văn Thành ngày nay. Họ vừa là nạn nhân vừa là thủ phạm trong vòng xoáy tội ác của cái cơ chế vận hành hệ thống chính trị hiện hành.

Để kết thúc bài viết, xin mượn lời của tác giả *Lịch triều hiến chương loại chí*, bộ bách khoa toàn thư đầu tiên của Việt Nam, khi ông nhận xét về nạn kiêu binh thời Lê trung hưng: “Nhà Lê dựng nên cơ nghiệp là nhờ sức mạnh của binh hai xứ, mà khi mất nước cũng bởi bọn kiêu binh tam phủ gây nên. Nhờ binh ấy mà nên, cũng vì binh ấy mà mất, đắc thất đã nêu gương rõ rệt. Như vậy là vì nếu khéo cầm cương thì dẫu kẻ gian tham cũng dùng được, nếu lỏng tay cầm thì ngay quân túc vệ cũng chia lìa, việc làm thành hay bại đều do ở đấy.”^[11] Một bài học không chỉ cho hôm nay./.

Lê Anh Hùng

Tác giả gửi trực tiếp cho BVN.

Ghi chú:

[1] Phan Huy Chú, *Lịch triều hiến chương loại chí*, Tập 4, NXB Sử học, 1960, trang 3-4. [2] Báo Thanh Niên ngày 15-5-2007: *Viết tiếp vụ án đất đai tại Quán Nam: Lãnh đạo Thành phố bút phê vô tội vạ* (<http://www.thanhnien.com.vn/news/pages/200720193002.aspx>). [3] Báo Tuổi Trẻ ngày 9-9-2006: *Vụ tiêu cực trong cấp đất tại Thị xã Đồ Sơn - Lãnh đạo Hải Phòng: “Rắn đe là chính”!* (<http://tuoi tre.vn/Chinh-tri-xa-hoi/Phap-luat/160811/Lanh-dao-Hai-Phong-ran-de-la-chinh.html>). [4] Báo Tuổi Trẻ ngày 8-9-2006: *Vụ án Đồ Sơn: Có sự can thiệp của Bí thư Thành uỷ* (<http://tuoi tre.vn/Chinh-tri-xa-hoi/Phap-luat/1606>

84/Vu-an-Do-Son-Co-su-can-thiep-cua-Bi-thu-Thanh-uy-Hai-Phong.html) [5] Báo Công an Tp HCM ngày 8 & 10-12-2011: Cát Hải, Hải Phòng: Hành vi xem thường pháp luật (<http://www.congan.com.vn/?mod=detnews&catid=1101&p&id=445037>; <http://www.congan.com.vn/?mod=detnews&catid=1101&p&id=446657>). [6] Thanh Niên ngày 18-2-2012: Vụ cưỡng chế đầm ở Tiên Lãng: Sở TN-MT từng phớt lờ chỉ đạo của Thành phố (<http://www.thanhnienvn.com.vn/pages/20120218/vu-cuong-che-dam-o-tien-lang-so-tn-mt-hai-phong-tung-phot-lo-chi-dao-cua-thanh-pho.aspx>). [7] Bau xite Việt Nam ngày 8-2-2012: Vụ Đoàn Văn Vươn: Nguy cơ tội phạm thao túng quan chức chính quyền (<http://www.boxitvn.net/bai/33105>). [8] Báo Tuổi Trẻ ngày 16-12-2011: Hợp HỖND tỉnh Tiền Giang: Còn trường gà, Giám đốc Công an tỉnh sẽ tự "xử" (<http://tuoitre.vn/Chinh-tri-Xa-hoi/469591/Con-truong-ga-giam-doc-cong-an-tinh-se-tu-%E2%80%9C%E2%80%9C> 9D.html). [9] Tác giả từng có một thời gian làm việc trong một đơn vị kinh tế của quân đội. [10] Báo VnExpress ngày 29-1-2007: "Đã đến lúc quân đội không nên làm kinh tế" (<http://vnexpress.net/gl/kinh-doanh/2007/01/3b9f2cc5/>). [11] Phan Huy Chú, Lịch triều hiến chương loại chí, Tập 4, NXB Sử học, 1960, trang 4. *****

của hệ thống pháp luật hiện hành không? Xin thưa là có, thậm chí họ còn hiểu rất rõ, nhưng, nếu xét về mặt thực tiễn thì có vẻ như xã hội Việt Nam không vận hành theo luật pháp mà lại vận hành theo nghị quyết, nên việc tu chính hiến pháp và các bộ luật lúc này không cấp thiết bằng... ra nghị quyết.

Đã từ lâu mọi người phải thừa nhận là, có một thực tế không thể bác bỏ, quản lý nhà nước Việt Nam hiện tại gồm hai hệ thống chồng chéo nhau. **Hệ thống "Anh" là đảng và hệ thống "Em" là chính quyền.** "Anh" có "Cương lĩnh" và "Nghị quyết", còn "Em" thì có "Hiến pháp" và hệ thống "Luật". Và bởi vì "Anh" tự coi mình là lãnh đạo toàn diện" đến mức chời sang cả Hiến Pháp của chú em (Điều 4, Hiến pháp năm 1992), nên "Anh" đương nhiên là có quyền hơn "Em". Từ đó suy ra, "Nghị quyết" "thiêng" hơn "luật". Chả thế đã có những người nói toạc móng heo: "Quốc hội thật ra chỉ là cơ quan để "thể chế hóa" nghị quyết của Đảng".

Với hệ thống chính trị rất khác thường trên, từ lâu, xã hội Việt Nam (còn lâu mới là dân sự) được điều

không nghe luật điều của các phần tử xấu có sự xúi giục, dàn dựng của các thế lực thù địch!..." Trong khi ấy, Bộ trưởng Vũ Đức Đam, Chủ nhiệm Văn phòng Phủ Thủ tướng, tại cuộc họp thông báo kết luận về vụ Tiên Lãng với thời lượng gần một tiếng, đã nhấn mạnh những sai phạm nghiêm trọng của Thành ủy, UBND thành phố Hải Phòng, Huyện ủy và UBND huyện Tiên Lãng trong việc cưỡng chế đầm tôm của gia đình nạn nhân Đoàn Văn Vươn. Cũng từ sự việc này, ông Đam còn nói đến tính bất khả thi của Luật Đất đai mà điển hình là, hiện nay, bộ luật này có đến 500 văn bản hướng dẫn thực hiện (còn gọi là văn bản dưới luật), trong đó có khá nhiều văn bản vênh nhau, thậm chí mâu thuẫn nhau, hiểu theo cách nào cũng được. Việc này đối với các nước dân chủ thì bị xem là quái dị nhưng ở xứ ta, dân tộc Việt Nam "ra ngô gạo anh hùng", có "nền dân chủ XHCN tốt đẹp gấp triệu lần tư sản", thì chỉ là "chuyện thường ngày ở huyện", bởi lẽ Luật không quan trọng bằng "Nghị quyết". Luật chỉ có tính tượng trưng để đối phó với "lực lượng thù địch" bên ngoài, còn Nghị quyết mới là linh hồn của nền dân chủ XHCN.

Cai trị đất nước bằng "Nghị quyết" có nghĩa là tính ổn định rất thời vụ. Các kế hoạch thường ngắn hạn và luôn có xu hướng tình thế. Hơn nữa, Nghị quyết không do nhân dân xây dựng trên tinh thần dân chủ có phản biện, mà chỉ là sản phẩm của một nhóm người, nên dễ xảy ra trục trặc một khi đưa vào cuộc sống. Nghị quyết được sản sinh ra bởi chủ nghĩa giáo điều nên cứng nhắc, không tương thích với cuộc sống muôn màu muôn vẻ. Nghị quyết nhiều nhưng ra nghị quyết thì dễ, thực hiện nghị quyết mới khó, luôn dẫn đến tình trạng, khi sự cố xảy ra, cấp dưới chờ "ý kiến chỉ đạo" của cấp trên, cấp trên chờ cấp trên nữa, trong khi cuộc sống vận hành theo quy luật của nó, đến lúc hiểu ra mức độ nghiêm trọng thì sự việc đã vượt khỏi tầm kiểm soát

Tuy nhiên, **cai trị bằng Nghị quyết lại có những điểm đặc biệt**

TỪ VỤ TIÊN LÃNG NGHĨ VỀ LUẬT PHÁP

—Đặng Văn Sinh 26-02-2012—

Vụ cưỡng chế đầm tôm Đoàn Văn Vươn thực chất là một cuộc chiếm đoạt tài sản công dân có tổ chức của chính quyền địa phương. Nguyên nhân của cách hành xử mà tác giả Mạc Văn Trang gọi là "hệ thống chính trị Tiên Lãng và xã Vinh Quang là nhóm cố kết vì lợi ích cục bộ, có tính chất băng đảng xã hội đen!", bắt nguồn từ sự bất cập của hệ thống pháp luật hiện hành, trong đó có **Luật đất đai**. Nói là bất cập bởi nó không được xây dựng theo quy luật phát triển của đời sống xã hội nên không vận hành theo những nguyên tắc phổ quát từ thực tiễn giao dịch dân sự, mà là **bộ luật duy ý chí**, xuất phát từ quan điểm sai lầm "sở hữu toàn dân".

Một câu hỏi đặt ra là, các nhà lãnh đạo có nhìn ra sự bất hợp lý

hành bởi "Nghị quyết" chứ không phải là theo "Luật", trong đó, **Ban Tuyên Giáo** – một **cơ quan siêu quyền lực**– được giao công việc chuyên tài, giải thích và phổ biến nghị quyết vào đời sống xã hội. Chính vì thế mới có việc Vũ Hồng Chuân, Trưởng Ban Tuyên Giáo huyện Tiên Lãng, "nhiều lần xuất hiện trước công chúng, nói bao điều dối trá như diễn kịch, không hề ngưng ngừng, xấu hổ. Đặc biệt Chuân còn đứng trước 300 đảng viên cốt cán của cả huyện để quán triệt rằng: việc cưỡng chế là đúng pháp luật, đúng trình tự, hợp lòng dân, Vươn và đồng bọn chống người thi hành công vụ có chủ định, là tội giết người... Các đảng viên và toàn hệ thống chính trị phải nói và làm theo chỉ đạo của Huyện ủy,

thuận lợi cho các nhà lãnh đạo mà một trong số đó là "lệnh miêng". Chỉ cần một cú điện thoại của cấp trên là một vụ việc nổi cộm ở địa phương được dẹp êm. Lời nói gió bay, khi cần đối chứng có mà thánh tìm ra "chính danh thủ phạm". Chưa hết, "Nghị quyết" thể hiện ý chí sáng suốt của tập thể lãnh đạo, chẳng ai phải chịu trách nhiệm cá nhân, nên hiển nhiên cũng không cần phải có văn hóa từ chức hoặc xin lỗi Quốc dân đồng bào. Tất cả đều được nhân danh tập thể, cùng lắm là "hạ cánh an toàn", không bao giờ truy cứu trách nhiệm trong quá khứ cho dù thời gian làm "đây tớ dân", ông A hoặc bà B làm thất thoát hàng ngàn tỷ đồng.

Nhân danh tập thể, nhất là tập thể "Thường vụ", không hiếm trường hợp, khi thấy cần thiết, người ta có thể ra ngay một nghị quyết về vấn đề "cấp bách" nào đó, nhằm hợp lý hóa một lô đất đẹp, giải tỏa một điểm dân cư hay cưỡng chiếm một khu nuôi trồng thủy sản đang ăn nên làm ra để "phân phối lại" cho những đối tượng trong cùng nhóm lợi ích. Vụ cưỡng chiếm đầm tôm Đoàn Văn Vuron chắc chắn Thường vụ Thành ủy Hải Phòng phải có một nghị quyết hay một lệnh miêng. Nếu không, Giám đốc Công an Đỗ Hữu Ca làm sao có thể mặc áo chống đạn, đích thân chỉ huy hàng trăm cảnh sát cơ động và quân đội "hiệp đồng tác chiến" bằng AK 47 cùng các loại vũ khí nóng. Sau khi bắt giữ và đập phá tan tành nhà người dân vô tội, bật đèn xanh cho bọn xã hội đen vét sạch thủy sản trong khu đầm, viên đại tá ác ôn còn huênh hoang truyền bố với các phóng viên báo "lề phải" là hợp đồng tác chiến rất đẹp, có thể viết sách, dựng thành phim!?! Thật là một kẻ bất lương. Hãn hưởng lương cao bổng hậu từ tiền thuế của nhân dân trong đó có Đoàn Văn Vuron mà lại mang thuộc hạ đi cướp đoạt tài sản của nhân dân rồi lại được Thường vụ chỉ định điều tra vụ việc thì thử hỏi trên đời này còn công lý hay không?

Hơn thế nữa, nếu không có sự bảo kê của "nhóm lợi ích" Hải Phòng, thì làm sao, sau khi đã có

văn bản kết luận của Thủ tướng, bọn "công an" đầu trâu mặt ngựa xã Vinh Quang dám ngang nhiên nhỏ cờ Tổ quốc, đập phá căn lều của vợ con ông Đoàn Văn Vuron, bàn thờ và di ảnh bị quăng xuống đầm. Trong khi ấy, trước 500 cán bộ trung cao cấp tại CLB Bạch Đằng, ông Nguyễn Văn Thành thông báo tình hình thời sự của Vụ Tiên Lãng ngược lại với kết luận của Thủ tướng: "Báo chí nói sai, ghép ảnh chỗ khác chứ đâu có chuyện xe ủi nhà ông Vuron, không ca ngợi công an-bộ đội, có biểu hiện bôi nhọ. Có bậc lão thành nói không chuẩn. Ông Vuron xây nhà không có trong quy hoạch - trốn nợ thuế - không có tí công tích gì - trong khi đó Tiên Lãng tạo mọi thuận lợi cho anh Vuron. Đã gây dư luận phủ nhận công lao quá khứ của huyện Tiên Lãng, nhân dân cả nước chỉ tập trung vào vụ này để ngưng trệ sản xuất...". Trước thái độ đối trắng thay đen của ngài Ủy viên Trung ương Đảng, một thương binh cụt tay, nguyên là cán bộ Ban Tuyên huấn Thành ủy Hải Phòng nghỉ hưu, đã không thể nén được bức xúc, nhảy lên diễn đàn, chỉ mặt Bí thư Thành ủy nói như hét: Đề nghị Bộ

Chính trị cách chức Bí thư Thành ủy Nguyễn Văn Thành. Cả hội trường vỗ tay ủng hộ.

Cũng bởi quản lý nhà nước bằng nghị quyết nên mới làm nảy sinh **các nhóm lợi ích**. Những nhóm này có kết với nhau dưới những dạng thức khá tinh vi, dẫn đến **tình trạng cát cứ**, trong đó mỗi quan chức cao cấp giống như một **"sứ quân" thời hiện đại**. Mỗi "sứ quân" thao túng một vùng lãnh thổ, tha hồ làm mưa làm gió, tự đặt ra "luật", bưng bít thông tin, lừa dối chính quyền trung ương, làm biến dạng bản chất của vụ việc. Hiện tượng **"trên bảo dưới không nghe"** đang là nguy cơ tiềm ẩn cho sự rạn vỡ của hệ thống chính trị. Không phải "các thế lực thù địch" đang âm mưu "diễn biến hòa bình" mà chính là các nhóm lợi ích siêu quyền lực, coi luật pháp chỉ là trò đùa, núp dưới bóng các nghị quyết, thao túng mọi hoạt động xã hội để trục lợi, đẩy người dân lương thiện đến vực thẳm cùng phải vùng lên bảo vệ quyền lợi của mình. **Trường hợp Đoàn Văn Vuron có thể xem là hồi chuông muện cảnh báo cho các nhà quản lý quốc gia.**

D. V. S.

Tác giả gửi trực tiếp cho BVN.

CÔNG AN

sách nhiễu gia đình dân oan Dak Nông

.....Thanh Trúc, RFA, 20-02-2012.....

Nhóm dân oan gồm người Kinh và người Dân tộc từ Dak Nông ra Hà Nội khiếu kiện lần thứ ba cho biết gia đình họ ở địa phương đã bị công an đến hạch hỏi.

Chỉ vài ngày sau khi trình bày trên đài Á Châu Tự Do về nỗi cơ cực bức xúc vì nhà cửa và đất canh tác bị đốt phá, nhóm dân oan gồm người Kinh và người Dân tộc từ Dak Nông ra Hà Nội khiếu kiện lần thứ ba báo cho biết gia đình họ ở địa phương bị công an đến hạch hỏi, trong lúc công ty cấu kết với lâm trường để chiếm đất thì nhân mọi người trở về để giải quyết nhưng mức đền bù không thỏa đáng. Thanh Trúc có bài cập nhật chi tiết như sau:

Công an hạch hỏi

Vào hôm 13 vừa qua, sau khi lên tiếng với đài Á Châu Tự Do về trường hợp nhà đất bị đốt phá và người thân bị bắt giữ vô cớ, nhóm dân oan từ Dak Nông kéo ra Hà Nội để khiếu kiện lần thứ ba cho biết một người trong nhóm vừa trở về đã bị công an đến dò hỏi.

Song song với việc đó, nhóm dân oan này cũng được tin nhắn là hãy trở về địa phương để được giải quyết. Tuy nhiên cách giải quyết từ phía chiếm đất không được những người dân oan này đồng ý.

Chị Ngọc Cẩm, từ Đồng Nai lên Dak Nông làm rẫy mà nhà cửa, đất

canh tác và cây trồng bị đốt sạch hồi tháng 04 năm 2011, có con trai bị bắt giữ từ đó đến giờ vì toan chụp hình cảnh cưỡng chế, cho biết chị đã về đến địa phương nhưng tạm lánh ở một nơi khác vì sợ bị bắt:

Nói chung còn đang trốn chứ có dám ra mặt đâu, những người nào đi về thường bị công an hỏi làm thành ra em giấu, đâu có dám nói mình ở chỗ đó... chỗ đó. Họ điện về họ hỏi dò bây giờ chị đang ở đâu. Tại vì bữa hôm khi còn ở Hà Nội là nhờ báo chí rồi lên mạng lên đài Á Châu Tự Do. Đợt trước đi về cũng xem chút nữa em bị bắt.

Thì đúng là bây giờ kiểu họ sợ dân ra ngoài tố cáo họ đó, tại vì ở đây là họ ém họ không cho trung ương biết. Bây giờ mình đưa ra ngoài kia trung ương biết rồi, bắt đầu là lên báo chí lên đài Á Châu Tự Do này kia nọ nên họ sợ. Họ hỏi dò đúng như vậy chắc về họ đuổi họ bắt thiệt."

Ngày hôm qua bên giám đốc bên công ty cũng có hỏi thăm, biểu làm đơn kiến nghị để tái định cư. Nhưng bây giờ đất của mình họ lấy hết, tái định cư họ chỉ trả cho mình có một hectare thôi.

Trong khi đó chị Thao, từ Thanh Hoá vào Dak Nông, thì hiện vẫn còn ở Hà Nội. Nhà cửa và mấy mẫu cà phê, điều, cao su, mì của chị Thao ở xã Dak Ngo, huyện Dak Nông, cũng bị thiêu huỷ trong đợt cưỡng chế đợt xuất thắng Tư năm ngoái. Em trai chị Thao bị bắt vì tội chống người thi hành công vụ, đến nay chưa được thả cũng không được đưa ra xét xử:

"Em thì nghe mấy người điện ra báo rằng mình lên đài Á Châu Tự Do thì bây giờ họ đánh động, họ dụ dân là tập trung ký giấy tái định cư đi rồi nó cho một hectare đất với lại một căn nhà. Mà bây giờ đồng bào ở đây họ nói là bây giờ muốn cho dân về thì phải trả lại đất cho dân làm. Với lại cuộc sống đang bị đe dọa, công an nói là nếu mà quân ấy không về là họ ra họ bắt nốt nọ kia đấy. Nên là dân đang yêu cầu là nếu mà tỉnh có quyết định giải quyết cho dân thì phải có giấy tờ đảng hoàng có con dấu, bồi thường thiệt hại cho dân với lại thả những người

đang nhốt trong tù thì dân mới về.

Họ dụ dân về ký giấy tái định cư để tìm đường thoát cho chúng nó bởi vì chúng nó làm sai đường lối của đảng. An cướp không, ăn cướp trắng của dân, bây giờ nói là mình ký giấy thì bồi thường cho mỗi người được năm sào. Còn công ty Hoàng Thiên thì dụ dỗ chị Cẩm vừa rồi là bây giờ một hectare đất và một căn nhà, mà trong khi đó nhà chỉ là hơn mười mẫu của người ta, như thế thì làm sao mà sống."

Đùn đẩy trách nhiệm?

Chị Thao cho hay trong số mấy chục gia đình vừa Kinh vừa Dân tộc ở Dak Nông bị trưng thu đất thì khoảng mười bốn đến mười sáu người đã bị bắt giữ trong đó cả người em trai của chị.

Được hỏi rõ hơn về công ty tư nhân Hoàng Thiên, mà từ khi xuất hiện thì lại cùng với lâm trường này sinh ra chuyện tranh cãi đất đai với dân ở Dak Nông, chị Thao giải thích tiếp:

"Trước đây là lâm trường không đứng ra, nhưng công ty Hoàng Thiên làm sai thì bây giờ cấu kết nhờ lâm trường để đứng ra, giả mạo để che giấu cho chúng nó. Lâm trường bây giờ cũng chỉ là doanh nghiệp tư nhân thôi chứ lâm trường đã giải tán lâu rồi."

Trong nhóm có ba người dân tộc M' nông. Ông Điều Khôn, một trong ba người M' nông đó, nói rằng họ không dám trở về vì sợ bị bắt:

"Ở đây cứ đi lang thang, cứ ngủ tầm bậy tầm bạ thôi, đúng là khó khăn cơm nước, tiền bạc này. Trong Dak Nông đêm hôm qua cũng bị khó khăn, nếu mà về sẽ bị bắt, bọn cháu không về dưới đâu. Khi nào nhà nước giải quyết mới về. Không giải quyết trả đất thì không về được, về sợ bị bắt."

Nhờ hỏi thăm các dân oan ở huyện Dak Ngo mà chúng tôi biết thêm là ngay huyện Dak Song bên cạnh cũng có cảnh dân oan ra Hà Nội khiếu kiện. Chị Kiều, đang trên đường trở về xã Dak Song, nói là chị rất lo lắng:

"Đoàn của cháu đi thì mới có một người về là bà Phụng. Bà ấy về xong công an cứ lên tra hỏi là đi đâu, làm những gì và nói những gì.

Bà ấy báo là công an gọi bà đi làm việc liên tục, người ta đe về là gặp rắc rối rắc rối. Tình hình thế này về cũng lo, hôm nay cháu với bà Luận về nhưng mà cháu lo và bà Luận cũng lo.

Nhưng mà nếu chúng cháu không về mà ở ngoài này thì hết tiền, bị móc túi mất hết cả tiền mất hết cả điện thoại. Ở nhà thì con cháu đang đau, đảng nào cũng phải về thôi chứ ngoài này không có tiền cháu sống bằng gì được nữa. Về nhà thì cháu sợ gặp nguy."

Cần biết chị Kiều hoặc bà Luận đều là 2 người nằm trong diện chính sách, tức diện được ưu đãi vì có chồng hoặc con đi bộ đội, thế nhưng cả hai gia đình này đều không tránh khỏi bị trưng thu ruộng đất:

"Đất của cháu chủ tịch xã ra lệnh cưỡng chế bắt cháu phải gỡ rồi. Xã với huyện cho con một căn nhà tình nghĩa là ba mươi lăm triệu nhưng vì không có đất ổn định không có bia đỏ không có thổ cư nên họ không cho nhà nữa. Bây giờ con nghèo thật sự, nghèo nhất luôn trong những người nghèo. Tất cả là do bà Thái Thị Tú Anh, trước là giám đốc công ty nông nghiệp Dak Song, chính bà cướp đất của cháu rồi giao cho ông Bình em trai bà ấy. Bây giờ bà lên làm phó chủ tịch huyện Dak Song, bà có quyền hành. Chúng cháu ra bà báo chỉ giải quyết đến đó, muốn đi đâu thì đi.

Cả một tập thể như thế mà bây giờ dưới huyện dưới tỉnh làm láo hết. Người ta bảo bà Luận là cứ theo ông Đoàn Văn Vươn. Còn chỗ con không dám đi như thế, mấy ông mấy bà ngoài này bảo thăm quyền của họ chỉ giải quyết đến đấy thôi."

Còn bà Luận, nằm trong diện chính sách nhưng đất bị cưỡng chế từ năm 2001, đi khiếu kiện mười một năm nay, bị bắt giam bốn lần vì tội chống người thi hành công vụ:

"Cảnh tôi thì bây giờ cũng nhà tranh vách nát, tôi cũng che cái chum như cô Kiều vậy. Tôi là diện chính sách mà họ ngược đãi tôi. Đất của tôi canh tác từ năm 92 đến giờ, được ba cấp công nhận, cấp xã cấp huyện cấp tỉnh, coi như tượng trưng cho cái bia đỏ đó.

Năm 2001 huyện ra quyết định



thu hồi. Coi như là tôi khóc kể la làng vậy thôi nhưng họ lạm dụng quyền hạn họ nói mình chống người thi hành công vụ. Ngày 2 tháng 10 năm 2001 họ bắt họ công tôi như con chó con heo vậy. Họ lôi lên công an huyện, công tôi vô gảm giương. Ba giờ chiều họ thả họ công tôi vô gảm ghé. Rồi họ bung com cho tôi ăn, tôi nói tôi là diện chính sách mà sao nhà nước ngược đãi công tay công chân làm sao tôi bung com tôi ăn được. Họ nói bà không bung lên ăn được thì bà day lại liếm đi."

Từ năm 2001 đến giờ bà Luận bị bắt tất thấy bốn lần, lúc bị giữ ba ngày, lúc một tuần lúc hai tuần. Năm 2008, công an bắt bà Luận lần thứ tư và giam giữ bà hẳn sáu tháng. Bất kể bị hăm dọa, bị bắt giữ, bị răn đe, bà Luận tiếp tục làm dân oan để khiếu kiện cho bản thân và cho hàng xóm đồng cảnh ngộ:

"Nhiều người lắm, cả trăm người, hàng trăm người luôn. Ra thì vẫn phòng chính phủ trả lời "về đi, về tỉnh giải quyết" Coi như là tôi đi từ năm 2001 đến giờ chín mươi cái công văn. Riết rồi không giải quyết, cứ đùn đẩy như quả bóng chuyền lên chuyển xuống bây giờ tôi như từ rồi. Tôi trả lời bây giờ tôi có về tôi cũng đi theo coi như tư cách của ông Đoàn Văn Vươn, vẫn phòng chánh phủ trả lời tôi là bà cứ vậy mà làm!"

Vừa rồi là tin cập nhật về nhóm dân oan xã Dak Ngo, thêm một xã bên cạnh là Dak Song, cả hai đều thuộc tỉnh Dak Nông vùng Tây Nguyên.

Không rõ có một tia hy vọng nào cho những người cơ cực này chăng, chỉ biết trong khi đối chất với văn phòng chính phủ ở Hà Nội đôi ba lần người dân mất đất đã gọi đến trường hợp ông Đoàn Văn Vươn ở Tiên Lãng như một cứu cánh.

Chúng tôi sẽ tiếp tục theo dõi để nhanh chóng thông tin đến quý vị.

Đức Tổng Giám mục Phêrô Nguyễn Văn Nhơn và Ủy ban Công lý Hòa bình lần Ủy ban Bác ái Xã hội TGP Hà Nội có lưu ý đến vụ này chăng?

TẠI SAO? TẠI SAO?

.....*Nguyễn Thị Thanh Tuyền* 20-02-2012.....

Cái từ "tại sao" nó luôn luôn ở trong tâm trí tôi từ khi người chồng yêu thương của tôi đã ra đi vĩnh viễn khỏi cuộc đời này. Anh ra đi để lại bao nhiêu tiếc thương, bao nhiêu giọt nước mắt của tôi và những người thân trong gia đình. Thương Anh bao nhiêu tôi càng cảm hận của những kẻ gây ra cái chết của Anh bấy nhiêu!

Đã gần một năm trôi qua, cái từ "tại sao" vẫn luôn là câu hỏi lớn nhất của tôi gởi đến các cơ quan chức năng nhưng tới nay vẫn chưa được trả lời thích đáng.

Tại sao cái chết của anh Nhựt chưa được làm sáng tỏ? Tại sao đến bây giờ gia đình tôi chưa nhận được kết quả điều tra của Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao? Trong khi VKSND tỉnh Bình Dương trả lời là đã có kết quả và gửi về cho gia đình chúng tôi rồi. Vậy có nghĩa là sao?

Trong cái chết của anh Nhựt, không những riêng tôi và gia đình mà cả dư luận đều thấy cái vô lý từ phát ngôn đầu tiên của các công an Bình Dương: "Nhựt chết là do treo cổ bằng dây sạc pin điện thoại". Sau đó, đối diện với dư luận phẫn nộ của người dân thì công an Bình Dương trả lời rằng: "Nhựt thắt cổ bằng dây cáp điện thoại bàn".

Nếu là treo cổ: một người nặng 65kg cao 1m78 treo cổ bằng dây sạc pin điện thoại là điều hết sức vô lý. Nếu một người thắt cổ thì phản xạ tự nhiên của con người là không thể tự mình thắt cổ trừ khi có người khác thắt giùm. Công an Khuyến trả lời với gia đình: "Thắt cổ dưới hình thức treo cổ". Vậy có nghĩa một người chết có thể chọn hai phương thức chết cùng một lúc: "Thắt cổ rồi tự mình treo cổ". Than ôi! thật là nực cười cho những lời phát ngôn của công an Bình Dương: vô lý nói tiếp vô lý!

Chắc có lẽ đến bây giờ tất cả mọi người cũng như tôi cùng gia đình điều thắc mắc hai từ "tại sao":

Tại sao anh Nhựt tình nguyện ở đồn công an trong khi bỏ vợ ở nhà

một mình hiu quạnh?

Tại sao anh Nhựt tình nguyện ở lại đồn công an mà vợ vào thăm công an không cho gặp?

Tại sao Anh tự nguyện ở lại mà tịch thu điện thoại của Anh và không cho Anh gọi điện thoại về gia đình? Đến nay điện thoại, đôi giày của Anh cũng không trả lại cho gia đình tôi.

Tại sao Anh bị tịch thu điện thoại và không có điện thoại gọi cho gia đình nhưng lại có dây điện thoại để "tự thắt cổ" chết?

Tại sao Anh tình nguyện hợp tác mà nhốt khóa cửa trái ngoài?

Tại sao giữ Anh ở lại mà không thông báo cho gia đình?

Tại sao lúc đầu công an Bình Dương trả lời là anh Nhựt sợ tội nên quần trí tự tử chết? Sau đó lại trả lời Anh có công tố giác tội phạm và sợ bị trả thù nên không dám về nhà và đã xin ở lại đồn công an rồi tự tử?

Tại sao anh Nhựt tự nguyện ở lại công an rồi tự tử chết trong khi anh có một gia đình hạnh phúc?

Tại sao anh Nhựt tự tử mà thân thể bầm dập, máu dính nhiều trên quần và áo gối, hai bên háng có vết thương bị hoại tử và kiến bu nhiều trong tình hoàn thể kia?

Tại sao khám nghiệm hiện trường không cho gia đình Anh tham gia mà lại nhờ một người tạp vụ trong đồn công an chứng kiến hiện trường?

Tại sao vợ Anh xin gặp anh lần cuối thì công an không cho, lại âm thầm dời xác Anh đi khỏi đồn CA mà không thông báo cho gia đình?

Tại sao phó giám đốc công an Nguyễn Hoàng Thao yêu cầu phải mô tử khi gặp không thì xác thú? Vậy Anh chết khi nào? Đến nay pháp y cũng không kết luận về vấn đề này và không biết Anh chết ngày nào vào lúc mấy giờ!

Tại sao biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường có nhiều tình tiết khác với bản ảnh mà gia đình tôi chụp được: dấu vết trên hiện trường không phù hợp với việc

thất cổ tự tử chết ?

Tại sao việc khám xét trên thân thể qua bản ảnh chụp với dấu vết trên thân thể là hoàn toàn mâu thuẫn nhau?

Tại sao có giấy bút để Anh viết? Ai đưa giấy bút cho Anh ấy viết?

Tại sao Anh viết 4 trang giấy mà không ai phát hiện? Người canh giữ Anh ở đâu?

Tại sao bức thư Anh gửi cho vợ mà công an không chịu đưa bản chính lại đưa bản photo?

Tại sao chữ viết không giống chữ viết Anh? Anh viết trong hoàn cảnh nào mà ngôn ngữ không giống ngôn ngữ của Anh? Tại sao Anh viết một bức thư mà có hai nét chữ?

Tại sao Anh viết một lá thư tuyệt mạng mà ca ngợi những điều tra viên là những người tuyệt vời nhất, trong khi đó Anh không nhấn nhủ và xin lỗi về người Mẹ già yếu người Cha bệnh tật đã cho Anh ăn học thành người và người vợ yêu thương Anh và lo lắng cho Anh biết chừng nào?

Tại sao Anh đành đoạn đi theo Ông Bà... để mái tóc đầu bạc tiếc thương đưa tiền mái đầu xanh, bỏ lại một người vợ mà Anh hay nói "thương nhất trên đời"?

Tại sao ông Thiếu tá Nguyễn Thành Phú biết số điện thoại vợ Anh để gạ gẫm và rủ rê vào khách sạn và bảo vợ Anh bán đất để cứu chồng? Vậy mà Anh viết thư ca ngợi hẳn?

Ai cũng biết cái chết của Anh Nhựt mới chót từ đầu là do công ty Kumho. Nhiều lần Anh đã báo cáo mức hao hụt thành phẩm do phần mềm bị lỗi cùng một số nguyên do khác, và yêu cầu giải quyết triệt để nhưng không được giải quyết. Anh nghi ngờ những người ăn trộm 56 lớp xe trong đêm ngày 21-08-2010 đã báo cho ông Chi Kyu Sik, ông Kim Tae Song... nhưng các vị Hàn Quốc này làm ngơ. Sau đó chính họ đã giao nộp anh Nhựt cho công an Bình Dương trong giờ làm việc. Cũng trong ngày họ đã tuyên dụng gấp thay thế vị trí của anh Nhựt. Điều đó chứng minh là các vị Hàn Quốc công ty Kumho đã có kế hoạch hãm hại Anh từ đầu. Đến lúc anh Nhựt chết, người mà công an

báo trước tiên là các vị Hàn Quốc này. Nên cái chết của Anh Nhựt không thể không có bàn tay nhiều tiền của bọn chúng nhúng vào, khiến mọi người đều đánh dấu hỏi "tại sao" đối với công ty Kumho.

Tại sao công ty Kumho cử anh Nhựt hợp tác điều tra mà không thông báo cho gia đình biết?

Tại sao có cuộc họp kéo dài từ 9g đến 13g30 ngày 25-04-2011 của công an Bình Dương và công ty Kumho mà không được công khai? Cuộc họp này bàn về vấn đề gì? Tại sao kết thúc cuộc họp này mới thông báo cái chết của anh Nhựt để vợ anh ấy chờ từ 8g15 đến 13g30?

Tại sao Anh và một số nhân viên có công điều tra vụ mất lốp xe đều bị công ty giao nộp cho CA đưa đi?

Tại sao công an và công ty Kumho không điều tra những nghi vấn mà Anh nêu ra khi anh còn sống? Tại sao đến khi Anh chết đi thì thả những nhân viên của Anh về và điều tra theo hướng nhận định của Anh?

Tại sao vụ án mất 56 lớp xe kéo dài gần một năm mới điều tra lại?

Tại sao công ty Kumho nhờ Phó CA Bến Cát - Ông Khiêm đưa cho gia đình Anh 20tr? Phải chăng công ty Kumho có mối thâm tình với công an Bến Cát nên mượn công an mạnh tay vào, có gì Kumho chi tiền cho gia đình Anh là xong. Nhưng không ngờ gia đình Anh không nhận, bởi vì đồng tiền này không thể mua được mạng sống của Anh.

Tại sao số lượng hàng tồn kho bị thiếu hụt đã xử lý vào cuối niên độ mà kéo dài từ 2008 đến 2010 lệch 6000-7000 lớp? Vậy báo cáo tài chính có trung thực không? Ai là người ăn trộm những lớp xe này? Đến nay công an Bình Dương vẫn chưa công khai minh bạch số lượng bị mất.

Tại sao một công ty lớn hơn 1000 người lao động nhưng tai nạn chết người xảy ra thường xuyên mà không có công đoàn nào bảo vệ người lao động? Tại sao vụ việc được bung bít?

Hai chữ "tại sao" ấy chỉ để hỏi cơ quan chức năng, chứ bản thân tôi và gia đình cũng như các bạn đọc đã biết Anh Nhựt chết là do đâu rồi.

Riêng đối với cá nhân tôi, con người ai cũng một lần chết, tiền bạc của cải, danh vọng... không thể đem theo, nhưng tiếng để đời cho con cháu mai sau tốt hay xấu là do thế hệ đi trước. Những ai đã giết chết Anh Nhựt và pháp luật không trừng trị thì trước hay sau cũng gặp quả báo, đời này không trả thì đời con đời cháu sẽ trả. Mọi người hãy đợi mà xem.

Nguyễn Thị Thanh Tuyền

VKSND Tối cao khẳng định anh Nhựt tự tử

(NLĐO) - Ngày 15-2, ông Nguyễn Tấn Đức, Chánh Văn Phòng VKSND tỉnh Bình Dương, cho hay Cơ quan Điều tra của VKSND Tối cao đã kết luận vụ anh Ng. Công Nhựt chết tại trụ sở CA huyện Bến Cát - Bình Dương.

Theo ông Đức, về cơ bản, kết luận này khẳng định anh Nhựt chết do tự tử và những nghi ngờ thể hiện trong khiếu nại của chị Nguyễn Thị Thanh Tuyền (vợ anh Nhựt) là không đúng.

Trước đó, chị Ng. Thị Thanh Tuyền gửi đơn khiếu nại đến hàng loạt cơ quan chức năng đề nghị làm sáng tỏ cái chết nhiều khuất tất của chồng chị.

Ngày 25-4, anh Nguyễn Công Nhựt được phát hiện chết trong tư thế treo cổ ở trụ sở Công an huyện Bến Cát. Gần thi thể anh có một lá thư tuyệt mệnh thể hiện anh chết vì quẫn trí. Tuy nhiên, chị Tuyền cho rằng nét chữ trong thư không giống chữ của chồng. Chị khẳng định chồng chị không tự tử.

Anh Nhựt là thủ kho của Công ty sản xuất lốp xe Kumho (KCN Mỹ Phước). Anh bị câu lưu tại trụ sở Công an huyện Bến Cát nhằm phục vụ điều tra, làm sáng tỏ vụ mất trộm hàng ngàn lớp xe ô tô xảy ra tại công ty này.

N.Phú
<http://nld.com.vn/>



CƠ SỞ GIÁO DỤC THANH HÀ

giáo dục hay phản giáo dục

.....*Tường Thụy 18-02-2012*.....

Nhìn thấy cái biển “Cơ sở giáo dục Thanh Hà”, tôi lại liên tưởng đến “Trung tâm giáo dục thường xuyên” trên địa bàn huyện Thanh Trì, cách nhà tôi chừng 4 km. Nhiều lần, tôi chứng kiến các cháu học sinh tan lớp, mặc áo dài, đi xe đạp, ríu rít ủa ra khi tan học. Khung cảnh thật thanh bình.

Một đằng là trung tâm giáo dục, một đằng là cơ sở giáo dục, xem ra hai cái tên chẳng khác chi nhau. Ấy vậy mà nội dung gọi là “giáo dục” ở trại Thanh Hà khác nhiều lắm.

Tôi cùng với 25 người bạn của Bùi Thị Minh Hằng đi 5 ô tô từ Hà Nội lên thăm cô lần thứ 5 dưới trời mưa phùn, gió bắc của một ngày cuối Giêng,

Từ 9g30 sáng đến 4g chiều, ăn cơm hộp, cơm nắm, chúng tôi chỉ có mục đích được nhìn thấy Minh Hằng một chút.

Chuyến đi thăm Minh Hằng tất nhiên có cháu Bùi Nhân, con trai út của cô, là người được quyền thăm nuôi. Đoán các phương án họ sẽ dẫn Hằng đi theo đường này hoặc đường kia để ra nhà thăm nuôi, chúng tôi chia nhau mai phục ngoài hàng rào ở các vị trí có thể nhìn thấy Minh Hằng.

Minh Hằng kia rồi. Tôi áp mặt vào tường rào, thấy hai công an áp giải cô đi. Mọi người gào lên đến lạc giọng, chỉ sợ xa quá cô không nghe thấy:

- Hằng ơi, chị Phượng đây!
- Hằng ơi, Aqua đây!
- Chị Hằng ơi, em Cải đây!
- Hằng ơi, anh đây!
- Hằng ơi, chị Lân Thụy đây. Em hẹn đến anh chị ăn tết mà sao không thấy!

Phương Bích và Bé Cải ôm nhau khóc rờn rờn. Những giọt nước tràn ra mi mắt phụ nữ. Rồi những giọt nước mặn chát ấy lan sang cánh đàn ông, bắt đầu từ Chí, một chàng trai râu ria xồm xoàm trông có vẻ dữ tợn, rất khảng khái, quyết liệt trong những cuộc xuống đường. Tôi

cắn chặt môi quay mặt đi, len lén đưa ống tay áo lên mắt, không muốn cho ai nhìn thấy. Chẳng gì thì tôi cũng là người lớn tuổi hơn so với đa số. Không nên để cho các em, các cháu thấy mình cũng mềm lòng.

Minh Hằng đã nghe thấy, gơ cả hai tay lên. Cô dừng lại được vài tích tắc rồi bị đẩy đi. Tiếng gọi Hằng vẫn tiếp tục:

- Hằng ... ằng ơ ... ơ ... oi!

Một vài tay sẵn ảnh cự phách rình chụp được hình Minh Hằng. Chúng tôi xúm vào xem, ảnh rất rõ nét, thấy cô tiều tụy quá. Cô khóc, mặt méo xệch đi. Lúc ấy là lúc cô nghe thấy những tiếng gọi.

Giáo sư Ngô Đức Thọ khẩn khoản nói với mấy cậu công an chỉ đáng tuổi cháu mình:

- Chúng tôi, những công dân, là người quen của cô Bùi Thị Minh Hằng vốn chưa bị tước quyền công dân chỉ yêu cầu nhìn thấy cô ấy xem thể chất cô ấy ra sao, khỏe mạnh hay ốm yếu. Chúng tôi chỉ xin trông thấy cô ấy 1 phút thôi. Chúng tôi hứa không nói với nhau câu nào, không trao vào tay cô ấy cái gì. Chúng tôi biết mình không thuộc diện thăm nuôi nên không đòi thăm nuôi. Chỉ cần nhìn thấy cô ấy một chút ...

Lời khẩn khoản ấy được Giáo sư Ngô Đức Thọ, Đại tá công an Nguyễn Đăng Quang, tôi và những người khác, nói đi nói lại một cách kiên trì suốt từ sáng sang chiều.

Tay công an đứng trước Gs Ngô Đức Thọ đầu luôn lúc lắc, lúc gã ngoẹo cổ sang trái, lúc ngoẹo sang phải, lúc ưỡn ngực giữa cổ lên nhưng không khi nào gã cúi xuống, chắc động tác ấy chỉ dành khi làm việc với cấp trên. Tay gã thì luôn khua khoáng vung vít. Ngửa mặt, tôi nghiêm giọng bảo gã:

- Anh nên nhớ rằng, anh đang đứng trước những người tuổi cha, bác thậm chí tuổi ông anh. Anh cần giữ thái độ cho nghiêm túc.

Những tiếng gọi ban thông thiết dưới màn sương (tên một bài viết của Phương Bích) không làm cho những người cai quản trại này xao lòng: “Chúng tôi không thể giải quyết... Các bác không được gặp, đó là qui định... Để chúng tôi báo cáo chỉ huy...”

Lúc thì thấy đàn công an hơn chục cậu xuất hiện quanh chúng tôi như thể để áp đảo, đe dọa. Lúc lại thấy tất cả lần đầu hết, chỉ còn một cậu canh chừng. Lúc lại nghe thấy một hồi kèng mà chúng tôi đoán là báo động. Họ nghĩ chúng tôi cướp trại đến nơi chẳng?

Họ lặp đi lặp lại rằng đối tượng thăm nuôi theo qui định chỉ có bố mẹ, con, anh em ruột, chúng tôi không thuộc diện.

Nào chúng tôi có yêu cầu thăm nuôi. Chúng tôi chỉ là người quen biết Minh Hằng, chúng chỉ có nguyện vọng nhìn thấy cô trong giây lát. Một phút hay vài giây cũng được.

Đứng mãi ở khu vực gần phòng thường trực, chúng tôi yêu cầu được vào phòng tiếp dân, không yêu cầu nước uống, để đỡ mỏi chân và tránh mưa nhưng không được. Ngược lại, họ luôn luôn yêu cầu chúng tôi ra khỏi cổng.

Chúng tôi tìm cách thuyết phục: nếu các anh tiếp dân chu đáo, điều đó chỉ tốt cho các anh. Chúng tôi về sẽ tuyên truyền rằng, cơ sở giáo dục này tiếp dân ân cần, như thế sẽ khiến cho những gia đình có người cải tạo ở đây yên tâm rằng, con em mình được cải tạo trong một cơ sở với những cán bộ đảng hoàng như thế chắc sẽ mau chóng tiến bộ.

Tuy nhiên, lời nói của chúng tôi chỉ là vô ích.

Buổi chiều, chúng tôi bảo nhau vào thẳng phòng khách nộp đơn xin gặp Minh Hằng. Họ yêu cầu chúng tôi cử đại diện còn lại “mời” chúng tôi ra đường. Ai còn lạ gì cái từ “mời” của công an hay chính quyền.

Nguyễn Hữu Vinh kịp thời lột trần bản chất của từ “mời” ấy: “Nói đuổi cho nó đúng. Người ta chỉ có mời vào chứ không ai mời ra”.

Khi chúng tôi lọt được vào trong phòng cho đỡ lạnh thì họ tắt phụ

điện. Phòng tối, chúng tôi lại quay trở ra. Chỉ đến khi chúng tôi chấp nhận chỉ cử 2 đại diện làm việc với ban giám đốc, số còn lại ra khỏi công, họ mới đóng điện trở lại.

Lúc này, trời lại mưa thành hạt, chúng tôi chỉ xin trú dưới mái hiên chứ không vào phòng làm việc nhưng không được. Cô Nga cũng đành ôm đứa con đang tuổi bú ra khỏi công. Họ liền đóng sập công, lấy thêm xích sắt khóa lại.

Cuối cùng, Nguyễn Hữu Vinh, Phan Trọng Khang quay trở ra sau gần hai giờ căng thẳng, mang theo biên bản ghi rằng, yêu cầu của chúng tôi sẽ xem xét sau.

Chuyện đầu lý với công an ở đây, nhiều cây bút có mặt hôm ấy đã nói tới nên tôi không muốn nhắc lại. Có một cảm giác: công an ở đây chẳng hiểu gì về pháp luật! Còn sự vô cảm ư? Nó cũng như các cơ quan công quyền khác mà mọi người từng biết đến. Tuy vậy, không phải không có ai trong số họ biết nguyên vọng của chúng tôi là chính đáng, nhưng lại chung nhau một điểm: sợ trách nhiệm.

Minh Hằng bị đưa đi cải tạo, vẫn còn quyền công dân. Vậy mà một bước đi của Minh Hằng vẫn có công an áp giải, rồi điều kiện thăm nuôi, cưỡng bức lao động, xem ra chẳng khác gì tù nhân. Tôi tự hỏi: họ định cải tạo Minh Hằng hay là hành hạ cô cho thỏa lòng căm tức đây?

Tôi thật không hiểu nổi, tại sao họ sợ chúng tôi nhìn thấy Minh Hằng hay Minh Hằng nhìn thấy chúng tôi đến thế?

Sự dằn dặt đối với Minh Hằng và các “học viên” ở đây cũng được nhiều bài viết nói tới. Với cách cải tạo kiểu như thế, với những con người quản lý cơ sở này như thế, thử hỏi họ định cải tạo Minh Hằng thành con người như thế nào, hay chỉ làm cho Minh Hằng vũng vằng hơn, căm thù cái xấu, cái ác hơn, những người biết đến cái trại cải tạo này thất vọng, mất thêm lòng tin vào chế độ hơn?

Minh Hằng làm sao phải cải tạo? Cô bị bắt ngày 27-11-2011 tại Sài Gòn khi cô yêu cầu trả tự do cho 20 người ở Hà Nội bị bắt lên trại Phục hồi Nhân phẩm Lộc Hà, núp dưới

cái tên “cơ sở lưu trú”. Sau đó cô bị cưỡng bức đi cải tạo ở trại này. Tôi cho rằng, kẻ phải cải tạo chính là những kẻ hại dân dưới danh nghĩa cán bộ chính quyền nhân dân, danh nghĩa đảng, đây tội lỗi đang tại vị để xét xử những người là nạn nhân của họ. Chính quyền Hải Phòng – Tiên Lãng là một ví dụ.

Tôi không cố tìm hiểu xem vì cái qui định nào mà chúng tôi lặn lội từ Hà Nội lên đây chỉ có nguyện vọng nhìn thấy Minh Hằng một chút nhưng không được. Cái qui định quái đản ấy, dù bằng văn bản hay bằng miệng thì cũng là một qui định vô nhân đạo, phi nhân tính.

Tường Thụy

Thư chị Bùi Thị Minh Hằng viết từ trại giam Thanh Hà (trích đoạn)

Tết Nhâm Thìn 2012 – TTGD Thanh Hà

Thư gửi các con yêu thương!

Cái tết đầu tiên mẹ phải xa các con, xa mái ấm của chúng ta, nơi 20 năm qua mỗi mùa xuân về mẹ con mình sum họp đón tết, rồi mẹ li xi căn dặn các con trong thời khắc đầu năm... Với bé Nhân thì đây là lần đầu tiên con phải đón một giao thừa vắng mẹ. Mẹ thương con nhiều lắm, song mặc dù mẹ ở đâu, trong hoàn cảnh nào mẹ luôn hướng về với các con, với những gì thân thương của mẹ mà bao năm qua Mẹ phải vật lộn hi sinh mới có được và hơn tất cả dù mẹ phải xa các con, phải chịu cảnh giam cầm bất công thì mẹ thấy chúng ta cũng nên tự hào, kiêu hãnh trong cuộc đời làm người, khi ta sống biết tự trọng và xứng đáng ngưỡng cao đầu các con ạ.

Tết này vắng mẹ, không biết bé Nhân đã lo và đón tết ra sao? Mẹ tin là con sẽ chu đáo bàn thờ gia tiên cho mẹ. Con đã làm những gì? Đi những đâu và ai đến với con? Có anh Thủy con cũng không quá cô quạnh giây phút giao thừa. Còn mẹ ở đây trong bốn bức tường trại. Mẹ, một người mang thân phận của “người tù” không hề có bản án, không hề phạm tội theo một điều khoản quy định pháp luật nào. Mẹ đau xót nhớ đến các con, nhớ bạn bè bằng hữu với nỗi nhớ cháy lòng. Song giờ phút này mẹ phải kiêu hãnh, phải vui lên, phải có niềm tin vào những điều tốt đẹp mà chính bản thân mẹ và bao nhiêu người khác phải hy sinh mới có thể

đem lại, đó là sự công bằng, đấy là chính nghĩa.

Sự thật đang bị bao kẻ xấu xa, bao thế lực đen tối phi pháp cố tình chà đạp, cố tình đổi trắng thay đen, bưng bít sự thật, bị đặt vu khống, hành xử bất chấp chính nghĩa nhằm tiêu diệt tinh thần dám đấu tranh phanh phui tố cáo sai phạm những kẻ xấu đó luôn đi ngược lại lợi ích của số đông nhân dân và những người chân chính biết tự trọng vì lẽ đó mà mẹ và bao người khác dù công khai hay âm thầm đều muốn vạch trần những xấu xa vi phạm hôm nay – ngăn chặn tội ác mai sau mong ước một xã hội công bằng văn minh tốt đẹp cho con cháu mình, khao khát một xã hội có tôn ty luật pháp, người tốt được bảo vệ và cái xấu, cái ác phải bị trừng trị, tiêu diệt. Chính vì những điều này mà mẹ thấy kiêu hãnh, tự hào.

Mẹ của các con cả quãng đời làm người chưa bao giờ làm gì để tiện xấu xa, chưa bao giờ thỏa hiệp với cái ác cái xấu và giờ đây dù bị giam cầm oan khuất, nhưng không làm các con phải xấu hổ vì mẹ, không đi tù vì trộm cắp, cướp bóc, mẹ không đi tù vì bất cứ tội trạng hay hành vi phạm pháp luật để tiện bỉ ổi như nhiều kẻ đúng ra phải đi tù và phải xấu hổ. Như vậy các con hãy yên lòng và ngẩng cao đầu vì mẹ đã một thân một mình nuôi dạy ba chị em con, gây dựng chăm lo một gia đình không có người cha làm trụ cột mà không để các con phải thiếu đói, thất học, dù mẹ của các con không là quan chức hay ông nọ bà kia. Song các con đã nhìn thấy mẹ đã làm những gì để có được sự trân trọng của xã hội, của những người hàng xóm láng giềng nơi đất khách quê người trong hơn 20 năm qua. Tất cả những gì mẹ làm đều để lại sự tôn kính yêu quý của nhiều người, đó là nhân dân.

Mẹ thấy mãn nguyện về điều này và đấy cũng là tài sản vô giá mà mẹ muốn để dành cho các con như một chút phúc đức ở đời; theo qui luật nhân quả đấy cũng là tình yêu nguyện ước các con của mẹ thật sự phải làm người, phải có được tình yêu thương con người, đồng loại.

(.....) Các con và bạn bè sẽ không xấu hổ khi mẹ không ở tù vì: lừa đảo – trộm cướp – giết người – tham ô – hủ hóa. Mẹ nhớ và yêu thương các con thật nhiều.

Mẹ Hằng

